

Phật lịch: 2562 ; Nông lịch: Mậu Tuất ; Tây lịch: 2018



HÀNH HƯƠNG NHẬT BẢN & ĐẠI HÀN 2018

Thích Nguyên Tạng
Tony Thạch

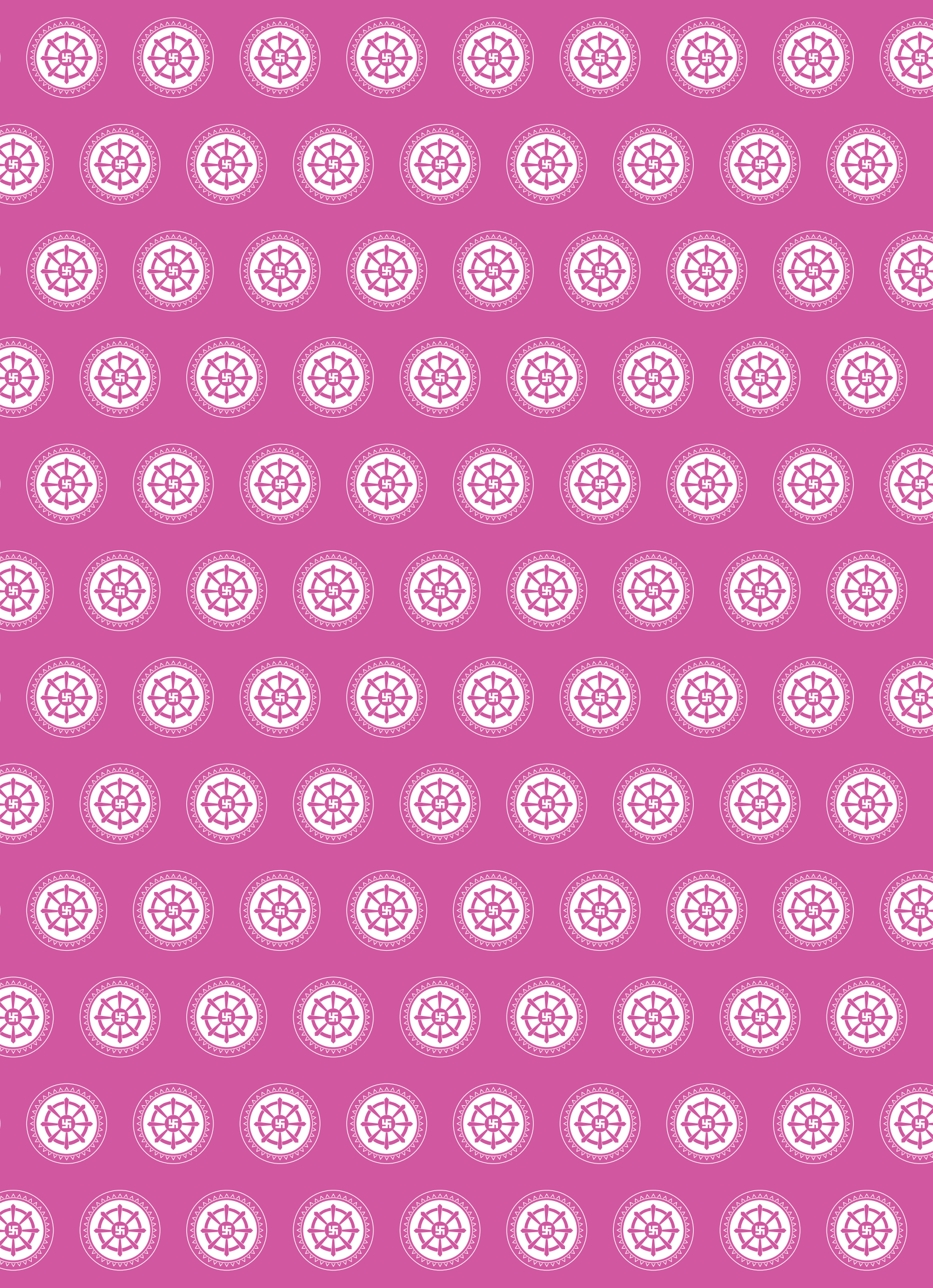
QUẢNG ĐỨC TÙNG THƯ 2018



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiêu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiêu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Published by

Quang Duc Buddhist Welfare Association of Victoria

105 Lynch Rd, Fawkner, Vic 3060. Tel: 03. 9357 3544

www.quangduc.com | www.adidaland.net

Quang Duc Monastery

85-105 Lynch Road

Fawkner, VIC 3060

Australia

Tel: 03. 9357 3544 ; 0481 169 631

Tony Thach Tours

147 Forest Road, Hurstville

Sydney NSW 2220 - AUSTRALIA

Tel: +61. 0411 863 809

Email: tonythach@hotmail.com; Website: www.adidaland.net

All right reserved

First edition 2022 - 500 copies

National Library of Australia

Cataloguing-in-Publication entry:

Title: Hành Hương Nhật Bản & Đại Hàn 2018

Japanese & South Korean Tour

By Senior Venerable Thich Nguyen Tang

Tony Thach, Sophie Thach @2022

ISBN: 978-0-6454135-3-3

Advisers: Senior Venerable Thich Tam Phuong

Content Editor: Senior Venerable Thich Nguyen Tang

Book designers: Quang Duy Minh (Man)

Cover designer: Tam Thao (Ngoc)

Photography: Hoang Lan, Jordan, Ryan & Ananda

Printer: That Print (Melbourne, Australia)

Cúng Dường Pháp là tối thượng nhất

The gift of Dhamma surpasses all other Gifts

Sabbadanam Dhammadanam Jinati

This book is not for sale, free distribution

Phật lịch: 2562 ; Nông lịch: Mậu Tuất ; Tây lịch: 2018

HÀNH HƯỞNG NHẬT BẢN & ĐẠI HÀN 2018

**Thích Nguyên Tạng
Tony Thạch**

**Quảng Đức Tùng Thư
2018**



HÀNH HƯƠNG NHẬT BẢN & ĐẠI HÀN NĂM 2018

Bài viết: Cư Sĩ Thanh Phi

Hiệu đính: TT Thích Nguyên Tạng

Nó đến đất nước Nhật Bản, điều đầu tiên mà có lẽ ai cũng nghĩ tới đó là hoa Anh Đào, riêng người Việt chúng ta còn có một tên gọi rất dễ thương cho xứ sở này là “Xứ hoa Anh Đào”. Hoa Anh Đào được coi như là một biểu tượng của nước Nhật Bản, bởi trên đất nước này từ Bắc chí Nam đâu đâu cũng có trồng rất nhiều hoa Đào. Hằng năm cứ mỗi độ Xuân về vào khoảng tháng Ba, lúc ấy các nụ hoa Đào vừa chớm nở và đến cuối tháng 3, đầu tháng 4 là thời điểm hoa Đào nở rộ, đây là thời gian mà du khách từ khắp nơi trên thế giới thường đến viếng thăm xứ Nhật, để được chiêm ngưỡng sắc màu trắng hồng tinh khôi của hoa Đào.

Năm 2011 Tu Viện Quảng Đức lần đầu tiên tổ chức chuyến Hành hương Nhật Bản và Đại Hàn, nhưng năm đó Nhật có biến cố động đất và sóng thần nên lịch trình hành hương trên xứ Nhật bị hủy bỏ. Cho đến nay sau 7 năm, Thầy Trụ Trì Thích Nguyên Tạng và anh Tony Thạch, Giám đốc Công Ty Du Lịch Triumph Tour, lại một lần nữa tổ chức chuyến Hành Hương Chiêm Bái Danh Lam Phật Giáo tại Nhật và Đại Hàn trong thời điểm đầu tháng Tư theo lời yêu cầu của nhiều Phật tử, ngõ hầu xuyên qua những danh lam Phật Giáo mà đoàn đến chiêm bái, đoàn còn được chiêm ngưỡng những cảnh trí đẹp tuyệt vời được tô điểm bởi hương sắc nhẹ nhàng của hoa Anh Đào.

Ngày 1

Và hôm nay ngày 2/4/2018, Phái đoàn Hành Hương do TT Thích Nguyên Tạng, Trụ Trì Tu Viện Quảng Đức làm trưởng đoàn, anh Tony Thạch làm phó đoàn cùng sự hiện diện chứng minh của HT Thích Trường Sanh, Trụ Trì Chùa Giác Nhiên ở New Zealand và Ni Sư Thích Nữ Viên Thông, Trụ Trì Chùa Quan Âm ở Adelaide cùng 30 Phật tử (từ Melbourne: 14;



Adelaide: 6; Sydney: 9 và Canada: 1) bắt đầu khởi hành cho chuyến hành hương hứa hẹn nhiều điều thú vị này.

6 giờ 30 chiều ngày 2/4/2018, HT Trường Sanh, Ni Sư Viên Thông, 6 Phật tử ở Adelaide, và 1 Phật tử ở Canada đến TVQĐ từ mấy ngày trước, đã cùng Thầy trưởng đoàn rời TVQĐ để ra phi trường, tại đây có 14 Phật tử của Melbourne đang chờ sẵn. Sau khi thủ tục check in đã hoàn tất, mọi người vào bên trong để bước lên chuyến bay sẽ khởi hành vào lúc 11g để bay sang Đài Bắc.

Ngày 2

Sau 9 giờ bay, 5 giờ 15 sáng ngày 3/4 đoàn đến Đài Bắc, tại đây đoàn gặp nhóm Phật tử đến từ Sydney. Được biết cuối tháng Ba vừa qua, anh Tony hướng dẫn một đoàn hành hương Nhật Bản, sau khi đoàn này về Úc, anh ở lại Đài Loan, do đó ngay lúc này anh đã có mặt để tiếp đón và tiếp tục hướng dẫn đoàn hành hương của Tu Viện Quảng Đức. Sau khi Thầy Trưởng đoàn dặn dò đôi điều và kiểm túc số các thành viên trong đoàn đủ 33 người, đoàn lên xe bus đi ăn sáng, sau đó 7 giờ 40 đoàn đến thăm khách sạn Viên Sơn. Đây là một khách sạn xa hoa nhất tại Đài Loan và là một trong mười khách sạn hàng đầu của thế giới. Khách sạn được kiến trúc theo kiểu Trung Hoa, hình



tượng rồng được sử dụng để trang trí, nghe nói có khoảng 250.000 hình rồng chạm khắc hoặc tranh vẽ được trang trí khắp nơi nên trông rất tráng lệ. Khách sạn này do Bà Tống Mỹ Linh, vợ của Tưởng Giới Thạch đề xuất xây dựng cho giới cao cấp quốc tế. Và nơi này trong nhiều năm qua đã tiếp đón nhiều vị nguyên thủ quốc gia trên thế giới.

Kế tiếp đoàn đến thăm tư dinh của Tưởng Giới Thạch, nơi mà ông đã ở từ năm 1960-1975. Tại đây có một vườn hoa rất đẹp, có khoảng 1.000 loại hoa hồng được trồng trong khu vườn này. Sau khi tham quan và chụp vài tấm hình lưu niệm, đoàn đến viếng chùa Long Sơn.

Chùa Long Sơn là một ngôi chùa cổ nổi tiếng của Đài Bắc, chùa được xây dựng từ năm 1738 thời Vua Càn Long, với lối kiến trúc truyền thống có những cột đồng chạm rồng và tổng thể được trang trí với những hình chạm khắc bằng gỗ và những hình tượng rồng nhiều màu sắc. Tín ngưỡng của ngôi chùa này bao gồm cả Phật giáo, Lão giáo và Khổng giáo. Bên trong chùa có 3 điện chính và nhiều gian nhỏ thờ hàng trăm vị Thần. Chánh điện thờ Đức Quan Âm cùng hai vị Bồ tát Văn Thù Sư Lợi và Phổ Hiền, chung quanh là 18 vị La Hán. Tương truyền trong Thế chiến thứ hai, Chánh điện bị hư hại toàn bộ, nhưng tượng Quan Thế Âm Bồ Tát không hề hấn gì, và điều này đã khiến cho mọi người càng sùng bái đến cùng vái nhiều hơn. Trải qua hàng mấy trăm năm, chùa đã được trùng tu nhiều lần nhưng vẫn giữ được nét kết cấu cổ xưa, đã tạo nên một khung cảnh đặc biệt giữa một phố thị sầm uất, do đó Long



Sơn Tự cũng là một thắng cảnh du lịch nổi tiếng của Đài Bắc. Rời Long Sơn cổ tự, đoàn dùng cơm trưa tại nhà hàng, sau đó lên xe ra phi trường để kịp chuyển bay sang Hiroshima vào lúc 4 giờ chiều.

Trải qua chặng đường bay gần 4 tiếng, chuyển bay đáp xuống phi trường của Nhật lúc 8g30 tối, sau khi tất cả đã check out và nhận hành lý đầy đủ, đoàn lên xe bus để về hotel, đến nơi là 10g30 tối. Lúc này có lẽ ai cũng mệt vì đã rong rã 2 ngày chưa được đặt lưng xuống giường, tất cả mau mau nhận chìa khóa phòng để được nghỉ ngơi sớm.

Ngày 3

Sáng hôm sau, ngày 4/4, sau khi dùng sáng xong, đoàn ngồi xe bus mất khoảng 1 giờ 30 phút để đến viếng thăm Mayajima, trên quãng đường dài này, phái đoàn có dịp được ngắm những cụm hoa Đào sắc trắng hồng nổi bật giữa rừng cây xanh bát ngát, ai cũng tấm tắc khen. Mayajima là hòn đảo nhỏ thuộc thành phố Hatsukaichi, với diện tích khoảng 30.2km², dân số dưới 2.000 người. Đoàn phải đi phà 10 phút để tới đảo Mayajima, tại đây đoàn đến viếng đền Itsukushima-Jinja. Từ bến phà đi đến đền thờ, hai bên đường có nhiều nhà hàng, quán nước, lữ quán và những cửa hàng bán đồ lưu niệm. Từ xa chúng ta có thể nhìn thấy chiếc cổng O-Torii đứng sừng sững trên mặt biển hướng thẳng tới đền, chiếc cổng này cao 16m, bộ mái dài 24m, đây cũng là biểu tượng của đảo Mayajima.

Đền thờ Itsukushima-Jinja hiện tại là một quần thể gồm nhiều ngôi đền hợp lại. Tương truyền ngôi đền đầu tiên được xây dựng vào thế kỷ thứ 6, sau đó bị tàn phá nhiều lần, và đến thế kỷ thứ 12 ngôi đền được xây dựng lại như hiện tại bởi một người có quyền thế lúc bấy giờ là Tairo no Kiyomori. Ngôi đền được dựng lên để thờ phụng 3 vị Thần biển, được tin là đang ngự trị bên trong ngôi chánh điện của đền. Và để gìn giữ sự thiêng liêng, không có bàn chân của người dân thường nào xúc phạm đến, nên đền được xây dựng trên biển. Nghe nói xưa



kia, những phụ nữ gần đến ngày sanh, những người già và người bệnh hoạn đều bị buộc phải rời khỏi đảo, ở nơi này không có sự tồn tại của sanh và tử. Đền Itsukushima là một trong những dạng đặc biệt về kiến trúc tôn giáo trên thế giới, toàn bộ kiến trúc không sử dụng đến kim loại ngay cả một chiếc đinh cũng không có. Đa phần ngôi đền được trang trí bằng màu đỏ nên khi thủy triều lên, toàn bộ khuôn viên hiện ra soi bóng xuống mặt nước trông rất rực rỡ. Đây là đền thờ nổi tiếng hàng đầu của Nhật Bản và thật xứng đáng với danh hiệu Di sản văn hóa thế giới.

Trên đường trở về bến phà, đoàn có dịp quan sát những cửa hàng bán đồ lưu niệm, đặc biệt đa số các gian hàng đều có bày bán chiếc vá xới cơm, một vật dụng rất quen thuộc ở Nhật Bản, như là một món quà lưu niệm tiêu biểu. Được biết Mayajima, là nơi chiếc vá xới cơm được ra đời. Bức tượng ông Tairo no Kiyomori, người có công cho xây dựng ngôi đền cũng được một số người trong đoàn đến chụp hình lưu niệm.

Rời đảo Mayajima, đoàn đi ăn trưa rồi đến thăm Công viên Kỷ Niệm Hòa Bình ở Hiroshima. Đây là trung tâm điểm bị đánh bom nguyên tử trong chiến tranh Thế giới thứ hai. Tại đây đoàn được tham quan Bảo tàng Tưởng niệm hòa bình Hiroshima, nơi tàng trữ các di tích Nhật bị bom nguyên tử tàn phá năm 1945. Tại nhà Tưởng niệm nạn nhân tử vong do bom nguyên tử, đoàn đã tụng kinh cầu nguyện cho các nạn nhân tại đây. Người Nhật đã lập nên công viên này để cầu nguyện cho hòa bình, nhắc nhở mọi người không quên những nỗi đau của chiến tranh. Nơi đây đã gợi lên trong lòng mọi người một thoáng bùi ngùi.

Tiếp tục, buổi chiều đoàn đi lễ chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou) ở Fuchu. Địa danh này có lẽ người Việt chúng ta được biết và tha thiết mong được đến là nhờ đọc qua 3 tập truyện “Những mẫu chuyện linh ứng của Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát tại Fuchu do HT Thích Như Điển dịch từ một tập sách tiếng Nhật, trong đó có khoảng 300 câu chuyện kể



về những trường hợp những người bị bệnh mà y học đã bó tay, họ đến đây cầu nguyện và đã được cứu. Fuchu là một thành phố nhỏ nằm trong tỉnh Iy Hiroshima và Đức Địa Tạng Vô Thủ đang được tôn trí trên một ngọn đồi rất quang đăng. Trên đường di chuyển đến nơi này, Thầy trưởng đoàn đã kể về huyền thoại của ngôi chùa nhỏ này, cũng như đã hướng dẫn mọi người nên thỉnh một hay nhiều chiếc khăn tay, trên đó có viết câu tâm chú bằng tiếng Nhật là: “Án Ha Ha Ha Vĩ Sa Ma Lý Ta Bà Ha” rồi đem khăn này đến cọ sát vào mình đá của Ngài Địa Tạng nhiều lần, cũng như khấn tên họ của người bệnh rồi đem về nhà. Khi nào người bệnh đau nơi đâu thì để khăn ấy vào chỗ đau và tụng câu tâm chú, sẽ có hiệu nghiệm ngay. Và để tỏ lòng tôn kính sự mẫu nhiệm thiêng liêng này, đoàn với trang phục áo tràng lam, xếp hàng nghiêm trang tiến về nơi Ngài được tôn trí, miệng niệm thầm câu tâm chú “Án Ha Ha Ha Vĩ Sa Ma Lý Ta Bà Ha” mà ai cũng thuộc vì đã được Thầy Trưởng đoàn hướng dẫn tụng trên xe. Trên đoạn đường này hai bên là những cây hoa Đào rợp bóng lối đi, rất tiếc là nơi đây hoa đào có lẽ đã nở rộ vào những ngày trước nên vào thời điểm này hoa đã rụng nhiều, nhìn cây hoa tuy vẫn đẹp nhưng thiếu đi sự rực rỡ, nhưng bù lại, những cánh hoa rơi nằm rải rác trên mặt đường và tụ lại dọc theo ven đường, từ xa xa nhìn giống như là tuyết rơi, cũng khá đẹp.

Khi lên đến nơi, hẳn không ít người cảm thấy xúc động khi nhìn thấy bức tượng Ngài Địa Tạng vô thủ được tôn thờ thật đơn sơ trong một



ngôi đền nhỏ. Thật trang nghiêm, phái đoàn đã tụng một thời kinh cúng dường lên Ngài, và tự mỗi người đều cầu nguyện cho riêng mình, rồi hầu như ai cũng thỉnh một hay vài cái khăn đem xoa lên hình tượng Ngài và chí thành cầu nguyện; có người múc nước suối uống, hoặc xin một chút tro đem về. Tất cả cũng để cầu xin được tiêu trừ bệnh tật. Quan sát trong đền thờ chúng ta thấy trên trần có treo nhiều mảnh gỗ trên đó có ghi tên họ (có lẽ tên của người bệnh) và cũng có những mảnh gỗ như vậy được gắn trên vách. Mong rằng với niềm tin sâu và nguyện thiết thì mọi ước nguyện của tất cả sẽ được thành tựu.

Rời nơi này đoàn trở về dùng cơm tối và nghỉ ngơi tại khách sạn Okayama International.

Ngày 4

Sang ngày 5/4 Đoàn viếng thăm lâu đài Lu- Chi (Himeji Castle), đây là một trong những di tích lịch sử cổ và nổi tiếng nhất của Nhật, đã được Unesco công nhận là di sản văn hóa thế giới từ năm 1993. Lâu đài Lu Chi nằm trong trung tâm thành phố Himeji, còn được gọi là White Heron (con Diệc trắng) vì toàn thể căn nhà làm bằng gỗ này, tất cả các bức tường đều được bao bọc bằng lớp thạch cao để chống cháy màu trắng, mà khi nhìn vào người ta liên tưởng đến hình ảnh nên thơ của một con Hạc trắng đang cất cánh bay. Theo người Nhật chim Diệc mà chúng ta thường gọi là chim Hạc là một loài chim cao quý tượng trưng cho sự thanh khiết cao thượng. Tòa lâu đài này được bắt đầu xây dựng từ năm 1333 theo lệnh của Lãnh chúa Norimura Akamatsu, ban đầu chỉ là một pháo đài phòng thủ, đến năm 1346 con trai của Norimura là Sadanori cho làm thêm các khu nhà ở và các công trình phụ khác. Trải qua nhiều trăm năm với sự điều hành của nhiều đời lãnh chúa, tòa lâu đài càng ngày càng được sửa đổi và xây dựng thêm, cho đến năm 1618 thì tòa lâu đài đã được hoàn tất như hiện tại. Lâu đài Himeji là một kiến trúc vô cùng lộng lẫy gồm có 6 tầng lầu tọa lạc trên đỉnh ngọn đồi Himeyama, cao 45m6 so với mực nước biển.

Lâu đài này nổi tiếng không chỉ do tháp chính lớn mà còn sở hữu mạng lưới 83 tòa nhà với các hệ thống phòng thủ kiên cố từ thời phong kiến.

Ngoài vẻ đẹp bởi lối kiến trúc kết hợp rất tinh xảo, tòa lâu đài này còn được nổi bật giữa màu xanh của cây cỏ, và mỗi mùa đều có màu sắc khác nhau của các loài hoa điểm tô, tạo nên một cảnh sắc thiên nhiên đẹp như tranh vẽ. Đoàn đến đây vào thời điểm là mùa Xuân nên đã được nhìn ngắm vẻ đẹp tuyệt mỹ của nơi này với sắc trắng hồng của hoa Đào ngập tràn trong khuôn viên. Một làn gió xuân thổi qua, những cánh hoa đào rơi nhẹ theo làn gió, chỉ vài tuần nữa thôi, nơi này chắc sẽ có một sắc thái khác. Đoàn rời nơi này với một chút lưu luyến.

Sau khi ăn trưa xong, đoàn đến chiêm ngưỡng cầu Akashi Kaikyo, còn có tên gọi tiếng Anh là Pearl Bridge, là một cầu treo kiểu kết cấu dây văng ở Nhật Bản bắc qua vịnh Akashi; nối Maiko ở Kobe với Iwaya của đảo Awaji và là một phần trong tuyến đường cao tốc Honshu – Shikoku. Đây là cây cầu treo có nhịp dài nhất thế giới tại thời điểm đó; chiều dài nhịp chính là 1991m. Tổng chiều dài cầu là 3911m. Cầu được bắt đầu xây dựng từ năm 1986 và hoàn tất vào năm 1998, với tổng chi phí ước tính khoảng 500 tỷ Yên (tương đương với 5 tỷ Đôla Mỹ). Chiếc cầu này là một trong những niềm tự hào và ước mơ của người dân Nhật đã thực hiện được. Nghe nói trước khi cầu được xây dựng, phương tiện giao thông qua khu vực eo biển Akashi từ Kobe và hải đảo Awaji là những





chiếc phà, phương tiện này rất nguy hiểm vì nơi này thường xuyên có gió bão. Năm 1955 trong một cơn bão đã nhận chìm 2 chiếc phà cướp đi sinh mạng của 168 người, sự việc này đã khiến cho người dân Nhật xót xa, và chính phủ đã lên kế hoạch xây dựng một chiếc cầu treo ngang qua eo biển. Từ đó phải qua nhiều thập niên với hàng ngàn kỹ sư giỏi đã bỏ bao công sức để nghiên cứu tìm ra phương cách khả thi nhất, rồi lên kế hoạch thiết kế và chuẩn bị tài chánh để thực hiện dự án xây dựng kéo dài hơn 10 năm. Chính phủ Nhật Bản và các nhà quản lý cây cầu tin rằng, với quá trình bảo trì liên tục và nghiêm túc như hiện nay, tuổi thọ hoạt động của Akashi-Kaikyo sẽ lên tới 200 năm. Xét về phương diện kỹ thuật và ý nghĩa nhân văn, thì chiếc cầu này quả là đáng để người Nhật tự hào vậy.

Kế tiếp buổi chiều đoàn được đi mua sắm ở Osaka, sau đó về ăn tối và nghỉ đêm tại khách sạn Plaza Kobe. Osaka là một thành phố thương mại tầm cỡ của Nhật Bản, có đầy đủ danh mục các chuỗi cửa hàng quốc gia và quốc tế, đồng thời cũng không thiếu những cửa hàng bách hóa. Có khoảng 280 nơi để du khách mua sắm với nhiều mặt hàng ở mọi mức giá cả, và hàng hóa ở đây nổi tiếng là có chất lượng. Những ai đến Nhật với mục đích mua sắm chắc chắn phải đến nơi này.

Ngày 5

Sáng ngày 6/4, đoàn thức dậy sớm, ăn sáng và chuẩn bị lên xe bus đi đến Kyoto để viếng thăm Kim Các Tự. Hôm nay Ni Sư Viên Thông đã



hướng dẫn đoàn tụng thời kinh sáng khi xe bus vừa khởi hành. Khi đến Kim Các Tự, mọi người không ngớt trầm trồ vì khung cảnh ở nơi này quá đẹp. Kim Các Tự, có nghĩa là ngôi chùa có lầu các bằng vàng. Đây là một công trình kiến trúc cổ kính, được xây dựng từ năm 1397, ban đầu là nơi an dưỡng của tướng quân Ashikaga Yoshimitsu, sau này được đổi thành chùa viện cho các tín đồ Phật giáo. Năm 1950 sau khi bị thiêu hủy bởi một nhà Sư cuồng tín, chùa đã được trùng tu lại và sau đó được dát vàng vào năm 1987. Ngôi chùa có 3 tầng, trong đó có 2 tầng gác được dát bằng vàng. Đây là điểm đặc trưng khiến cho chùa nổi bật lên giữa những tàn cây xanh xung quanh một hồ nước, và hình ảnh sắc sảo này được phản chiếu trên mặt nước tĩnh lặng đã tạo nên một bức tranh vừa thực vừa ảo vô cùng tuyệt mỹ. Kim Các Tự cũng là một biểu tượng có giá trị về tinh thần, đã từng là một đền thờ Xá lợi Phật, một di tích của Phật giáo. Nơi này cũng đã được Unesco công nhận là di sản văn hóa thế giới. Đoàn đã chụp những tấm hình lưu niệm với cảnh chùa ở phía xa xa, vì tất cả khách du lịch đến viếng chỉ được chụp hình từ xa chứ không được đến gần chùa. Dù sao thì mọi người cũng đã được mãn nhãn với một hình ảnh vô cùng thiển vị. Trên lối ra để trở lại xe bus, đoàn cũng không bỏ lỡ cơ hội tham quan và ghi lại hình ảnh những cảnh trí khác trong khuôn viên. Có một điểm đặc biệt là những nền đất, lối đi trong khuôn viên rộng lớn này không hề có một cọng rác, ngay cả một chiếc lá cũng không, mặc dù chung quanh đầy đầy những cây cây cối. Rồi nơi này đoàn đến thăm trung tâm dệt lụa tơ tằm Nishijin.

Nishijin là một khu dệt may tơ lụa nổi tiếng nhất của Nhật Bản. Nghe kể từ năm 794, một số người của gia tộc “Hata dan” đã đến vùng Kyoto để sinh sống, chuyên nghề của họ là nuôi tằm và dệt tơ lụa. Từ đó nền công nghiệp dệt may càng ngày càng phát triển mạnh, và đã từng có 5.000 xưởng dệt trong khu Nishijin của Kyoto. Trung tâm dệt Nishijin còn được gọi là Viện bảo tàng trưng bày kỹ thuật dệt tơ lụa truyền thống. Tại đây đoàn được tham quan



những nơi nghệ nhân đang dệt vải, nơi trưng bày hàng vải tơ lụa và những thành phẩm khác được làm từ những tấm lụa dệt tại đây. Sau cùng đoàn được xem một chương trình biểu diễn thời trang với những chiếc Kimono đẹp nhất, nhằm giới thiệu cho du khách. Tiếp đó đoàn đi ăn trưa, trên đường đi đoàn được ngắm những cây đào xum xuê đầy hoa được trồng xen kẽ giữa những cây thông lá xanh mượt, càng làm nổi bật sắc trắng, hồng của hoa Đào, trông thật trang nhã. Hôm nay đoàn ăn trưa trong một khu phố cổ với món lẩu rất ngon, ai ăn mặn thì dùng lẩu đồ biển, còn món lẩu với nhiều loại nấm và rau cải thì dành cho những người ăn chay. Ngoài trời mưa bay bay thời tiết hơi lạnh lạnh mà được ăn lẩu nóng thì thật là thú vị. Ăn trưa xong đoàn đến thăm Thanh Thủy Tự. Cơn mưa phùn mùa Xuân vẫn còn bay lất phất, nhưng đoàn cũng mặc áo tràng, tay cầm dù xếp hàng một trang nghiêm đi vào chánh điện tụng kinh cúng dường và lễ Phật. Chung quanh cũng có rất nhiều người đến tham quan.

Thanh Thủy Tự hay là Kijomizu-dera, nằm ở phía Đông Kyoto, được xây dựng vào năm 778 bởi một nhà Sư. Nhưng sau nhiều lần bị cháy, kiến trúc ban đầu không còn nữa, ngôi chùa hiện nay được xây dựng lại từ năm 1633. Ngôi chùa này mang tên Thanh Thủy (Kijomizu trong tiếng nhật có nghĩa là dòng suối trong) là do nơi này có ba dòng nước trong lành chảy từ thác Otawa có nguồn nước từ trong núi Otowayama, chảy liên tục và hiện nay vẫn còn. Tương truyền 3 dòng nước này đều rất linh nghiệm về “Trường thọ”, “Tình duyên” và “Học hành thành đạt”. Người đến chiêm bái phải trang nghiêm khẩn nguyện cư sĩ Gyoei được thờ ở phía sau thác, là ông Tổ của chùa đã tu khổ hạnh dưới dòng thác này, thành tâm xin nước, sau đó chỉ được uống một ngụm nước của một trong 3 dòng thì điểm may sẽ đến, nếu uống 2 ngụm thì sự linh ứng chỉ còn 1/2, 3 ngụm thì sự linh nghiệm giảm chỉ còn 1/3, nếu tham lam uống nước của cả 3 dòng thì hoàn toàn không có sự linh nghiệm. Điều này được đúc kết như là một lời răn dạy về tánh tham



của nhân thế. Lần lượt mọi người trong đoàn cũng đến xin uống một ngụm nước.

Thanh Thủy Tự được coi là một viên ngọc linh thiêng của nước Nhật, không chỉ vì sự linh thiêng mà còn vì giá trị về sự cổ kính lâu đời đã được công nhận là di sản của thế giới vào năm 1994. Chùa được xây dựng toàn bằng gỗ, không hề dùng một cây đinh nào. Hiện nay chùa càng nổi bật hơn với chiếc cổng Nhị Vương mới được xây dựng lại vào năm 2003, cổng được sơn màu đỏ, màu mà người Nhật chọn để tượng trưng cho sự linh thiêng. Chung quanh chùa trồng rất nhiều cây Phong và hoa Anh đào, vốn dĩ là những loại cây cứ mỗi độ Xuân về là mang lại những sắc màu tươi thắm, tràn đầy sức sống. Đoàn đến đây nhằm mùa Xuân nên rất thích thú với những bức họa thiên nhiên vô cùng đẹp này.

Từ già nơi cổ kính này, đoàn ngồi xe bus phải mất 2 tiếng mới đến núi Phú sĩ, đoàn ăn tối và nghỉ đêm tại Nagayo.

Ngày 6

Sáng ngày 7/4 đoàn ăn sáng và đi về vùng núi Phú Sĩ, đến nơi đoàn thăm Tháp Hòa Bình nằm trong Công viên Hòa Bình. Đây là một ngôi chùa Phật giáo có kiến trúc theo hình tháp và toàn thể có màu sắc trắng tinh khôi, là một biểu tượng tượng trưng cho hòa bình. Ở đây thời tiết khá lạnh nên ngoài chiếc áo tràng lam, ai cũng phải khoác thêm áo ấm. Đoàn xếp hàng đi kinh hành từ ngoài vào đến tháp rồi đi chung quanh tháp, sau đó dừng lại tụng một thời kinh cúng dường trước mặt tháp



có thờ tượng Phật thành đạo. Tháp này có 4 mặt thờ 4 pho tượng tiêu biểu cho 4 mốc quan trọng trong cuộc đời của đức Phật là: Phật Đản sanh, Phật Thành đạo, Phật Chuyển pháp luân và Phật nhập Niết bàn. Phía sau tháp còn có một tháp nhỏ để thờ chư Vong linh quá vãng trong Đệ nhị thế chiến. Trong công viên Hòa Bình hoa Anh đào được trồng rất nhiều nhất là chung quanh khu vực tháp. Khí hậu ở đây lạnh hơn những nơi đã đi qua, có lẽ vì vậy mà hoa Đào nở chậm hơn, nên vào thời điểm này hoa Đào ở đây đang độ nở rộ trông như một rừng hoa với hương sắc nhẹ nhàng nhưng vô cùng rực rỡ. Sau khi chụp rất nhiều hình lưu niệm, đoàn đi ăn trưa nghỉ ngơi một chút rồi tiếp tục lên thăm miệng núi lửa ở gần núi Phú Sĩ có suối nước nóng. Đoàn chụp hình lưu niệm bên bờ hồ Lu Chi là một trong 5 hồ dưới chân núi, hồ này xuất hiện sau khi núi lửa bùng nổ và ở vị trí thấp nhất trong 5 hồ, nhưng đặc biệt là mặt hồ có thể phản chiếu toàn bộ hình ảnh ngọn núi Phú Sĩ, tạo nên một bức tranh thiên nhiên rất đẹp.

Núi Phú Sĩ là ngọn núi lửa cao nhất Nhật Bản (3776m) với hình chóp nón trông rất hùng vĩ. Núi Phú Sĩ đã phun trào khoảng 10 lần từ thế kỷ 18. Cách nay hơn 300 năm, lần phun trào gần nhất vào năm 1707, dung nham đã trào lên và kết dính tạo cho ngọn núi này có một đỉnh chóp tuyệt vời như ngày nay. Đối với người dân Nhật núi Phú Sĩ là “ngọn núi thiêng” “ngọn núi thần” che chở, đem đến sự tốt lành may mắn cho nước Nhật. Ngoài ra hình ảnh núi Phú Sĩ quanh năm tuyết bao phủ, tạo nên

một vẻ đẹp hùng vĩ tráng lệ đã là đề tài cho các bức họa, nhiếp ảnh nghệ thuật cũng như trong văn chương và âm nhạc. Người dân Nhật tự hào về núi Phú Sĩ cũng như người Mỹ tự hào về tượng Nữ Thần Tự Do vậy. Buổi chiều đoàn ăn tối và nghỉ đêm tại khách sạn ở khu vực núi Phú Sĩ. Ở đây mọi người trong đoàn có dịp được như là người Nhật: Mặc đồ Nhật (do khách sạn cung cấp), ăn đồ Nhật và ngủ nhà Nhật (nằm trên sàn gỗ, không có giường). Ngoài ra nếu ai muốn có thể thưởng thức cảm giác được thư giãn khi ngâm mình trong dòng nước suối nóng. Chắc hẳn ngày hôm nay ai cũng thấy thích thú và thoải mái.

Ngày 7

Sáng Chủ Nhật ngày 8/4, theo thời khóa biểu 6,7,8: 7 giờ đoàn bắt đầu ăn sáng, sau đó chụp hình lưu niệm trước khi rời núi Phú Sĩ vào lúc 8 giờ. Đoàn đến thủ đô Tokyo lúc 10 giờ 30, đoàn đến viếng Tòa Thị Chính Tokyo tọa lạc ngay trung tâm Shinjuku, là khu vực sầm uất và nhộn nhịp nhất Tokyo. Đây không phải chỉ là nơi làm việc của chính phủ thủ đô Nhật Bản, mà còn là biểu tượng kiến trúc tiêu biểu của xứ Nhật. Tòa Thị Chính Tokyo được xây dựng hoàn tất vào năm 1991 bởi Tange Kenzo, một trong những người làm nên bộ mặt kiến trúc của thế kỷ 20. Tòa nhà cao tới 243m gồm 48 tầng, và được rẽ nhánh chia làm hai phần từ tầng thứ 33, được xây dựng với tổn phí lên đến 1 tỷ đô la Mỹ, số tiền này được trích từ công quỹ nên tòa nhà còn có một tên khác là “Tòa tháp thuế quan”. Nơi đây mở cửa từ 9 giờ 30 sáng đến 11 giờ khuya nên du khách có thể ngắm cảnh ban ngày cũng như ban đêm. Sau khi chụp hình lưu niệm tại đây, đoàn đi ăn trưa rồi đến nhà ga Shibuya để thăm chú chó Hachiko.

Hachiko là một chú chó nhỏ có lông màu trắng, chào đời vào tháng 11 năm 1923. Nghe kể năm 1924, Hidesaburo Ueno, giáo sư thuộc khoa nông nghiệp trường Đại học Đế quốc Tokyo (nay là trường Đại học Tokyo), đã mua và đưa Hachi (tên thân mật của Hachiko) tới



Tokyo. Mỗi buổi sáng, Hachiko theo tiễn chủ tới tận nhà ga Shibuya nơi ông chủ đón tàu đi tới nơi làm việc và chờ đón ông tại đó khi ông trở về vào cuối ngày. Những ngày hạnh phúc đó cứ tiếp diễn cho đến một ngày định mệnh vào tháng 5 năm 1925, Ueno bị đột quỵ và chết ngay tại nơi làm việc. Hôm đó Hachiko vẫn đến đón chủ như thường lệ và đã không gặp được chủ. Các ngày kế tiếp, Hachiko vẫn tới nhà ga để chờ đón ông chủ, và cứ thế mỗi ngày sau đó trong nhiều năm chủ vẫn đều đặn có mặt tại nhà ga đúng lúc tàu vào ga. Người làm vườn trước đây của Giáo sư Ueno, giám đốc nhà ga và những người dân trong vùng đã cho Hachiko ăn và thay phiên chăm sóc nó.

Năm 1932, Hirokichi Saito một sinh viên của Giáo sư Ueno viết một số bài về lòng trung thành ẩn tượng của Hachiko và một trong những bài viết này được đăng trên tờ báo lớn Asahi Shimbun, một tờ nhật báo nổi tiếng của Tokyo với số lượng độc giả rất lớn, đã biến Hachiko trở thành một hiện tượng tâm cỡ quốc gia. Mọi người bắt đầu mang thức ăn đến cho Hachiko tại nhà ga trong lúc chủ chó chờ đợi chủ mỗi ngày. Cho đến ngày 8 tháng 4 năm 1935, Hachiko đã chết tại nơi mà nó đã đứng đợi chủ mỗi ngày trong suốt thời gian 10 năm. Lòng trung thành của Hachiko với ông chủ của mình gây ấn tượng cho người dân Nhật Bản như là một biểu hiện của lòng trung thành với gia đình, vốn là điều mọi người dân Nhật đều phấn đấu để đạt tới. Các giáo viên đã lấy Hachiko như một tấm gương về lòng trung thành cho trẻ noi theo. Người Nhật đã cho tạc tượng Hachiko đặt tại nhà ga Shibuya và nhiều nơi khác để tưởng niệm, riêng xác của Hachiko thì được nhồi bông và bảo quản tại Bảo tàng Quốc gia về Thiên Nhiên và Khoa học Nhật Bản thuộc quận Ueno, Tokyo.

Và thật bất ngờ và thú vị hôm nay ngày 8/4 đoàn đến thăm chú chó Hachiko lại nhằm ngày giỗ thứ 83 của Hachiko. Người ta đã làm lễ tưởng niệm và tán dương bằng một vòng hoa choàng vào cổ Hachiko và bên cạnh là những lăng hoa rất đẹp. Từ giả Hachiko, một biểu tượng quốc

gia về lòng trung thành của dân chúng với Nhật Hoàng, đoàn đến viếng Chùa Quan Âm.

Chùa Quan Âm (Asakusa Kannon) là ngôi chùa cổ nhất ở Tokyo được xây dựng vào năm 645, dành riêng để thờ Bồ Tát Quán Thế Âm. Theo truyền thuyết, hai anh em Hinokuma Hamanari và Hinokuma Takenari là ngư dân đã lượi được một tượng Quán Thế Âm trên sông Sumida vào năm 628, mặc dù đã vài lần họ đem thả lại tượng xuống dòng sông nhưng tượng cũng quay trở lại. Ông Hajino Nakamoto là Trưởng làng đã công nhận sự thiêng liêng của bức tượng nên đã cho tu sửa căn nhà của ông ở Asakusa thành một ngôi chùa nhỏ để dân chúng thờ phụng bức tượng Quan Âm đó. Trải qua nhiều năm tháng, ngôi chùa đã được tái tạo nhiều lần và hiện nay là một ngôi chùa lớn và có tuổi thọ cao nhất của Nhật Bản. Là một địa điểm du lịch nổi tiếng và cũng được xem là biểu tượng văn hóa của thủ đô Tokyo.

Đến chùa, đoàn với áo tràng lam chỉnh tề đã xếp hàng một kinh hành từ cổng Kaminari-mon (Thunder Gate), nơi có một chiếc đèn lồng màu đỏ khá lớn trên có ghi hai chữ “Cổng Sấm” được treo ở chính giữa cùng hai pho tượng Thần Sấm và Thần Gió hai bên. Xuyên qua một quãng đường dài khoảng 200m với tấp nập người qua lại, hai bên đường là những cửa hàng bán đồ lưu niệm và thức ăn truyền thống của địa phương, đoàn tiếp tục đi qua cổng Hozomon (Treasure Gate) để vào Chánh điện. Tại đây đoàn đã trang nghiêm tụng kinh cúng dường, lễ lạy, hàng trăm khách du lịch khác cũng đứng tiếp nối sau lưng đoàn thành





tâm khẩn nguyện. Tượng Quan Âm thờ ở đây chỉ là bức tượng được tạc lại giống như bức tượng gốc để khách đến viếng lễ lạy, còn khu vực đặt tượng Quan Âm nguyên thủy ở phía trong thì không ai được vào.

Cạnh chùa phía bên trái là một ngôi tháp 5 tầng có chiều cao 53m, được xây dựng vào năm 942, đã trải qua nhiều lần bị tàn phá và xây dựng lại. Tháp có cấu trúc như hiện tại là đã được tu sửa lại vào năm 1973. Nơi đây có thờ tro và bài vị của Đức Phật.

Giã từ ngôi chùa cổ kính nằm bên cạnh dòng sông Sumida rất thơ mộng và hiền hòa, trên lối ra đoàn được phép tham quan và mua sắm quà lưu niệm ở hai bên đường. Đặc biệt ở đây có trưng bày cây Kumade được kết hợp bởi nhiều món đồ trông rất đẹp mắt, thực ra đó là những món bùa với ý nghĩa đem lại nhiều may mắn, hạnh phúc và thịnh vượng, chẳng hạn như trên cây Kumade chúng ta thấy hình ảnh đồng tiền vàng, rương báu vật là để cầu được may mắn trong kinh doanh, Chim Hạc cầu được trường thọ, rùa là cầu cho sự may mắn trường thọ v.v... Hàng năm vào những ngày đầu năm người Nhật thường mua cây Kumade để cầu mong mọi điều tốt đẹp sẽ đến với gia đình. Rời nơi này đoàn đến ăn tối và nghỉ đêm tại khách sạn Ichigaya Grand Hill ở Tokyo.

Ngày 8

Sáng ngày 9/4, theo lời dặn tối qua của Thầy trưởng đoàn, sáng nay tất cả các người nữ đều mặc áo dài truyền thống Việt Nam, còn người nam thì mặc âu phục. Ăn sáng xong, trước khi rời khách sạn để đến thăm tượng Phật Di Đà lớn nhất thế giới, đoàn tranh thủ chụp những tấm ảnh gia đình và cá nhân để kỷ niệm, nhìn ai cũng vui vẻ với nụ cười thật tươi.

Tượng Phật Di Đà được cho là một trong những bức tượng cao nhất thế giới với chiều cao 120m, tọa lạc trong một khuôn viên rộng lớn của thành phố Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo. Tượng được xây dựng hoàn tất vào năm 1995 và đạt kỷ lục là bức tượng lớn nhất



vào năm 1996, đã được ghi trong Guinness Book of Records và là một trong những kỳ quan của thế giới. Đến nơi đoàn xếp hàng một đi kinh hành trên lối đi rộng lớn, hai bên là những cụm hoa và cây cối được chăm sóc cắt tỉa rất đẹp, nơi đây cũng trồng rất nhiều hoa Anh đào, nhưng tiếc là hoa đang độ tàn nên kém phần rực rỡ. Đoàn đến trước tượng, cung kính tụng một thời kinh và chụp hình lưu niệm, sau đó vào tham quan bên trong lòng tượng. Bên trong tượng có thang máy lên đến độ cao 85m và toàn thể là kết cấu không gian tâm linh với 5 tầng. Tầng 1 tên là Thế giới Quang Minh với những dây đèn tượng trưng cho sự khai sáng của Phật A Di Đà; tầng 2 là Thế giới Tri Ân Báo Đức với những bức tượng cùng bản mô tả chi tiết cấu tạo của công trình tượng Phật, ở đây có trưng bày ngón chân có cùng tỷ lệ với tượng Phật bên ngoài, ngoài ra còn có những chiếc bồ đoàn được xếp ngay ngắn thành hình vòng cung chung quanh tường để mọi người ngồi chiêm nghiệm lời Phật dạy và thiền tọa; tầng 3 là Thế giới Liên Hoa Tạng, ở đây có bàn thờ chính và hơn 3000 tượng Phật dát vàng có kích cỡ lớn nhỏ khác nhau được trưng bày, người ta có thể thỉnh một tượng Phật với giá cả tùy theo lớn nhỏ, sẽ được khắc tên dưới chân tượng với niềm tin khi mất sẽ được Phật Di Đà tiếp dẫn; tầng 4,5 được gọi là Linh Ứng Sơn Gian, nơi để quan sát cảnh vật dưới đất từ độ cao 85m. Ra khỏi tượng Phật, đoàn tha hồ chụp hình với nền phong cảnh rất đẹp, vì trong khuôn viên chung quanh tượng Phật còn có rất nhiều cảnh quan với nhiều cây xanh lâu năm có hình dáng lạ đẹp trên nền cỏ xanh

mướt, những chậu bonsai quý hiếm. Đặc biệt lúc này đang là mùa Xuân nên hoa đào nở rộ trên cây, còn trên mặt đất là những thảm hoa với sắc màu rực rỡ. Gần tượng Phật còn có một khu vườn thiền cùng tượng Phật Thủ to lớn, một hồ nước trong xanh với đàn cá thán nhiên tranh nhau đớp mồi không hề có chút lo sợ bị đánh bắt. Với không gian trong lành hài hòa với thiên nhiên, tất cả như góp phần tô điểm thêm cho vẻ đẹp của Đại Tượng Phật. Sau khi rời nơi này, đoàn đi ăn trưa và ra phi trường Narita để bay sang Đại Hàn lúc 6 giờ chiều.

Ngày 9

Bay từ Tokyo đến Đại Hàn mất khoảng 3 tiếng. Đoàn đến phi trường Seoul vào lúc 9 giờ tối, đoàn được cô Anna (phụ tá của anh Tony, hướng dẫn viên du lịch tại Nam Hàn, nói tiếng Việt) tiếp đón và đưa đoàn đi ăn tối, đoàn về đến khách sạn 11 giờ đêm.

Sáng ngày 10/4 sau một đêm ngủ muộn, giấc ngủ có lẽ chưa đầy nhưng mọi người cũng thức dậy đúng giờ, ăn sáng tại khách sạn, sau đó đi thăm khu Phi Quân Sự DMZ (Demilitarized Zone) ở ngay biên giới của Triều Tiên và Hàn Quốc. Khu phi quân sự này được thành lập sau hiệp định đình chiến được ký kết vào ngày 27/7/1953 tại làng Pamunjeo (Bàn Môn Điểm) là nơi đã xảy ra cuộc chiến giữa Nam, Bắc Triều Tiên từ năm 1950 đến 1953. Theo hiệp định, cả hai bên Nam và Bắc Triều Tiên đều thụt lùi 2km tạo ra một vùng rộng 4km dài 256km. Nơi này được đánh giá là khu phi quân sự lớn



nhất thế giới và được chính phủ Hàn Quốc quy hoạch thành một khu du lịch bao gồm:

- Công viên Imjingak là một thắng cảnh du lịch nổi tiếng, du khách được tham quan một cách tự do trong sự an ninh hợp pháp, tại đây có trưng bày 12 loại xe tăng, thiết giáp được sử dụng trong cuộc nội chiến năm xưa.
- Cây cầu Tự Do nối liền giao thông cho dân Nam, Bắc Triều Tiên trở về thăm quê hương khi được phép.

- Đường hầm số 3 dài 44km, được đào bởi Bắc Triều Tiên vào những năm 70 để tấn công Seoul. Sau khi Nam Hàn phát hiện ra đường hầm này, Bắc Hàn đã lấp kín phần đường hầm bên phía lãnh thổ của họ. Trước đường hầm có một tác phẩm điêu khắc mang tên “Một thế giới” đã trở thành biểu tượng thể hiện ý nguyện thống nhất hai miền của người dân Hàn Quốc.

- Vọng Bái Đài là nơi tôn nghiêm linh thiêng, có bàn thờ vọng bái tổ tiên thường được tổ chức vào dịp xuân về hay lễ hội thu hoạch vào mùa Thu. Người dân Bắc Triều Tiên đến đây để thắp hương lễ bái vọng về cố hương.

Tiếp đó đoàn ghé nhà ga xe lửa Dorasan nằm ngay sát vùng phi quân sự DMZ, kết nối hai miền Triều Tiên, khởi hành từ Dorasan (Nam Hàn) qua biên giới đến ga Panmun (Triều Tiên). Tuy nhiên tuyến đường giao thông này chỉ được sử dụng trong vòng một năm từ 2007 đến 2008 thì phía Bình Nhưỡng quyết định chấm dứt giao thông. Ngày nay tuy không còn hoạt động nhưng nhà ga vẫn mở cửa để phục vụ du lịch.

Buổi chiều đoàn đến thăm Viện Bảo tàng Dân gian Quốc gia (National Folk Museum) tại quận Sejongno, Jongno-gu, thành phố Seoul, được thành lập từ năm 1945. Đây là bảo tàng duy nhất trên Hàn Quốc trưng bày và giới thiệu các di sản văn hóa dân gian, các đồ tạo tác được lưu giữ trong bảo tàng nhằm tái hiện và phản ánh lịch sử thăng trầm từ quá khứ đến hiện tại với những đặc điểm văn hóa tín ngưỡng của người dân Hàn. Tổng thể khu bảo

tàng có 3 phòng triển lãm chính trong nhà và một khu trưng bày ở ngoài trời.

-Phòng số 1 là nơi trưng bày các vật dụng trong đời sống hàng ngày của người dân Hàn Quốc trải qua chiều dài lịch sử từ thời kỳ đồ đá cũ, đồ đồng, thời Tam quốc, thời Silla đến triều đại Joseon và chuyển đổi dần dần với văn hóa phương Tây ngày nay.

Phòng triển lãm số 2 trưng bày những mô hình diễn đạt “phong cách sống của người Hàn”, đặc biệt chú trọng đến hai thời kỳ lịch sử đó là triều đại Joseon, từ năm 518 đến giữa năm 1392 và thời kỳ đất nước Hàn Quốc bị Nhật Bản chiếm làm thuộc địa vào năm 1910. Ngoài ra tại phòng số 2 cũng có trưng bày rất nhiều hiện vật liên quan đến các làng nghề truyền thống, phong cách ẩm thực, nghệ thuật dân gian và các hàng thủ công mỹ nghệ tinh tế.

Phòng số 3 là một khu trưng bày và giới thiệu các sự kiện quan trọng nhất trong cuộc đời của người dân Hàn Quốc, từ lúc sinh ra đến khi trưởng thành với những nghi lễ truyền thống.

Ra khỏi 3 phòng triển lãm trên, bên ngoài còn có một khu trưng bày khác, nơi này để tổ chức các sự kiện truyền thông và triển lãm lớn nhằm giới thiệu văn hóa Hàn quốc với du khách. Bên cạnh đó qua các mô hình được tái hiện trên một khu vực rộng lớn, du khách có thể thấy được tận mắt đồ vật và cuộc sống cổ xưa của người dân Hàn.

Sau khi tham quan và chụp nhiều hình lưu niệm tại khu bảo tàng này, đoàn tiếp tục đến thăm chùa Tào Khê, là một trong những ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc. Từ năm 1910, chùa được dựng trên mảnh đất gần ngôi chùa ngày nay với tên gọi là chùa Gakhwang-sa (Chùa Giác Hoàng). Đến năm 1937, vị trụ trì đã cho di chuyển ngôi chùa đến vị trí hiện tại và đổi tên thành chùa Tae-go-sa (Chùa Thi Cổ). Vào năm 1954, chùa đã được đổi tên thành Chùa Jogye-sa (Chùa Tào Khê), thuộc tông phái Tào Khê, một tông phái Phật giáo lớn nhất Hàn Quốc. Ngôi Chánh điện được xây dựng ở vị trí trung tâm ngôi



chùa. Ngôi điện được xây bằng gỗ với nhiều mảng chạm trổ, hoa văn trên các cánh cửa và hầu hết các thành phần kiến trúc của ngôi điện. Trong ngôi Chánh điện, điện Phật được bài trí trang nghiêm với 3 tôn tượng, Đức Phật Thích Ca ở giữa, bên phải là Đức Phật A Di Đà bên trái là Đức Phật Dược Sư. Trong khuôn viên chùa, trước Chánh điện là tháp 7 tầng thờ Xá Lợi Phất; ở phía Nam ngôi chánh điện có tháp chuông hai tầng, bên trong đặt quả đại hồng chung và trống lớn; bên phải ngôi Chánh điện có điện Cực Lạc thờ tượng Đức Phật A Di Đà, Bồ tát Quán Thế Âm, Bồ tát Địa Tạng và tượng Thập Điện Minh Vương. Tổng thể khuôn viên Chùa Tào Khê trông rất đẹp mắt bởi được trang trí với nhiều màu sắc rực rỡ. Rời chùa đoàn đi ăn tối và nghỉ đêm thứ hai tại khách sạn Ramada Encore, Seoul.

Ngày 10

Sáng ngày 11/4, thời tiết hôm nay có vẻ lạnh, ăn sáng xong, đoàn chuẩn bị đi tham quan shop bán tinh dầu cây thông đỏ. Hôm nay Thầy trưởng đoàn hướng dẫn đoàn tụng thời kinh sáng trên xe, lòng chợt cảm thấy an bình tĩnh lặng theo lời kinh.

Được biết tinh dầu thông đỏ là một loại tinh dầu vô cùng quý hiếm được chiết xuất 100% từ lá của cây Thông đỏ có tuổi thọ trung bình từ 100 đến 200 năm, được trồng ở độ cao từ 1300m - 1700m, lá và vỏ cây có chứa nhiều hoạt chất vô cùng quý giá và là thành phần chính bào chế nên các hoạt chất trong tinh dầu thông. Với 2,7kg lá thông đỏ được ép và chưng

cất trong vòng 1 tháng mới được 1 viên tinh dầu thông đỏ nguyên chất.

Tinh dầu thông đỏ có chất chống oxy hóa cao, có tác dụng điều trị đến 170 vấn đề liên quan đến sức khỏe như: Đột quỵ, huyết áp cao, cholesterol cao, liệt não, phòng ngừa lão hóa, trị hơi thở bị hôi, nhiễm trùng máu do đông máu, tiểu đường, bệnh tim, thương tích cơ thể.

Lá thông từ trước tới nay được công nhận là loại dược phẩm tốt nhất trong các nguyên liệu làm thuốc truyền thống đã được sử dụng trong cách chữa trị dân gian và Đông y. Vì có hiệu lực làm trong máu và duy trì tuổi trẻ nên từ xưa nó đã được các học giả gọi là dược phẩm thần tiên.

Kế tiếp đoàn đến tham quan cửa hàng bán nhân sâm. Nói đến sâm thì chắc hẳn ai cũng nghĩ sâm của Hàn Quốc là nổi tiếng nhất, và có lẽ đúng là như vậy, ở đây có bán đủ loại sâm và có trưng bày những củ sâm có hình tượng đúng như cái tên của nó và đó là những loại sâm quý rất mắc. Rồi nơi đây đoàn đến ăn trưa tại Phật Quang Sơn, đây là một trong những chi nhánh tại Nam Hàn của Phật Quang sơn ở Đài Loan.

Buổi chiều đi thăm Phố cổ Jeonju là thủ phủ của tỉnh Jeonbuk, đồng thời là trung tâm du lịch quan trọng và nổi tiếng với những ngôi nhà truyền thống được xây dựng cách nay hơn 500 năm. Từ những căn nhà đơn giản của người dân thường, đến những ngôi nhà của tầng lớp quý tộc phong kiến với lối kiến trúc đặc sắc thời Joseon, đều được bảo tồn nguyên



trạng. Khu làng cổ nằm sau những tòa nhà chọc trời, tách hẳn với những sinh hoạt rộn ràng ở bên ngoài. Trên những con đường nhỏ sạch sẽ, chúng ta thấy nhiều người mặc những bộ y phục truyền thống của Đại Hàn thông dong tản bộ. Bên cạnh đó Jeonju còn là thành phố tiêu biểu cho hương vị các món ăn truyền thống của Hàn Quốc, đã được chọn là thành phố sáng tạo của Unesco trên lĩnh vực nghệ thuật ẩm thực.

Buổi cơm tối hôm nay, đoàn được thưởng thức món cơm trộn thập cẩm bibimbap (Jeonju bibimbap) là món ăn đặc sản làm nên danh tiếng thành phố này. Cơm tối xong đoàn có dịp thưởng lãm vẻ đẹp lung linh với khung cảnh thật yên bình của thành phố cổ này. Đêm nay đoàn nghỉ ở đây.

Ngày 11

Sáng ngày 12/4, sau khi ăn sáng xong, đoàn ngồi xe bus 2 tiếng đến Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, núi có hai đỉnh riêng biệt giống như tai ngựa nên mới có tên gọi như vậy. Đến đây đoàn có dịp chiêm bái chùa Tapsa với 80 tháp đá nhỏ, mà Đại Sư Yi Gap Yong đã dành 30 năm tu tập pháp môn niệm Phật để xây với vật liệu là những viên đá nhỏ. Cứ nhật một viên đá kèm theo 1 câu niệm Phật, Ngài đã xếp thành 100 tháp đá rất đẹp mắt (hiện nay chỉ còn 80 tháp). Tại đây cũng có một bức tượng Đại Sư Yi Gao Yong mà người đời sau dựng lên để tưởng niệm.

Buổi trưa đoàn ăn cơm dưới chân núi và ngồi xe bus 1 tiếng đồng hồ để đến viếng thăm Chùa Hải Ấn. Chùa Hải Ấn (Haeinsa) là một ngôi chùa đứng đầu tông phái Tào Khê của Phật giáo Hàn Quốc. Chùa tọa lạc tại núi Gaya, phía Nam tỉnh Gyeongsang, Hàn Quốc. Chùa Hải Ấn được nhiều người biết đến bởi đây là ngôi chùa lưu trữ bộ Đại tạng kinh Hàn Quốc bằng mộc bản. Toàn bộ Đại tạng kinh Hàn Quốc được khắc lên trên hơn 80.000 bản gỗ. Những mộc bản Tam tạng kinh điển này đã được dùng để in trên giấy và được lưu trữ tại chùa Hải Ấn từ năm 1398.



Khi tham dự chuyến hành hương, ai cũng chỉ nghĩ đến Nhật để được ngắm hoa Đào, nhưng không ngờ đến Đại Hàn mọi người vẫn còn được nhìn ngắm hoa Đào, nhưng hoa Đào ở đây hầu như toàn là màu trắng. Mặc dù những ngày qua đoàn cũng từng thấy hoa đào ở nhiều nơi trên xứ Hàn, nhưng trên đoạn đường từ Mã Nhĩ Sơn đến Chùa Hải Ấn, mọi người không thể không trầm trồ với những cụm hoa đào trắng tinh khôi nổi dài dọc hai bên đường. Và khi đến khuôn viên chùa Hải Ấn thì mọi người như đang ở trong một rừng hoa Đào trắng. Từ ngoài cổng chùa, ai nấy mặc áo tràng, theo bước chân của HT Trường Sanh trang nghiêm kinh hành tiến vào khuôn viên chùa trên một con đường đầy Hoa đào trắng được trồng hai bên đường, bên cạnh là một hồ nước trong xanh trông thật là thanh thoát.

Chùa Hải Ấn được xem là một trong ba ngôi chùa quý báu nhất của Hàn Quốc và là một ngôi chùa đứng đầu tông phái Tào Khê của Phật giáo Hàn Quốc. Chùa được xây dựng vào năm 802. Truyền thuyết cho rằng Ngài Suneung và Ngài Ijeong là hai vị Sư trở về từ Trung Quốc đã chữa lành bệnh cho hoàng hậu của Vua Ae-jiang. Với lòng tri ân sâu sắc đối với công đức giáo hóa của Đức Phật, nhà vua đã ra lệnh xây dựng chùa Hải Ấn. Một thuyết khác thì cho rằng, Ngài Suneung và đệ tử là Ngài Ijeong, đã nhận được sự hỗ trợ đắc lực của Hoàng hậu Choe Chi-Won, người đã quy y Tam bảo, và chính hoàng hậu là người đã hỗ trợ tài chính cho việc xây dựng ngôi chùa.

Trong thời hiện đại, chùa Hải Ấn là một trung tâm thực tập thiền, và là trú xứ của Ngài Seong-cheol, một vị Tăng sĩ có tầm ảnh hưởng rộng lớn của Hàn Quốc vào cuối thế kỷ XX, Ngài đã viên tịch vào năm 1993.

Ngôi Chánh điện của chùa (Đại Tịch Quang điện) là một ngôi Chánh điện khác thường, bởi vì hầu hết các ngôi Chánh điện chùa Hàn Quốc đều thờ Phật Thích Ca, riêng trong Chánh điện chùa Hải Ấn thì lại thờ tượng Ngài Tỳ Lô Giá Na.



Chùa Hải Ấn và bộ mộc bản Đại tạng kinh Hàn Quốc lưu trữ tại Tàng kinh các của chùa, đã được Ủy ban Unesco công nhận là di sản văn hóa thế giới vào năm 1995. Ủy ban Unesco nhấn mạnh rằng, Tàng kinh các, nơi lưu trữ mộc bản Đại tạng kinh Hàn Quốc là một công trình độc nhất vô nhị vì không có một công trình kiến trúc lịch sử nào khác được đặc biệt dành riêng cho bảo quản hiện vật và các kỹ thuật bảo quản đã được sử dụng cũng hết sức khéo léo như thế.

Sau khi tham quan nhiều nơi trong khuôn viên chùa với cảnh quan thật tuyệt vời, đoàn đi ăn tối và nghỉ đêm tại Commodore Hotel ở Gyeongsangbuk-do (thuộc cố đô của nước Tân La)

Ngày 12

Sáng ngày 13/4, sau khi ăn sáng xong, đoàn lên xe đến viếng thăm Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am nằm ở phía Nam của thành phố Gyeongju thuộc đảo Gyeongsang của Hàn Quốc. Phật Quốc Tự đã được xây dựng từ năm 751 đến năm 774 theo sự chỉ đạo của Kim Đại Thành (Kim Daeseong) là một đại thần của nước Silla (Tân La)

Theo truyền thuyết vào thời đại Silla ở Hàn Quốc, có một cậu bé tên là Kim Đại Thành (Kim Dae-seong) sống ở làng Moryang, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, nên cậu phải nay đây mai đó làm thuê mướn để đổi lấy bát cơm manh áo và phụ giúp gia đình. Một hôm, sau khi dự buổi thính pháp đàm của một vị Pháp sư giảng giáo lý Phật đà, cậu liền về nhà thuyết phục mẹ mình cúng dường mảnh

ruộng, tài sản duy nhất của gia đình để tích phúc đức. Sau đó cậu bé Kim Đại Thành (Kim Dae-seong) đột ngột lìa đời. Ngay trong thời điểm này, trong làng tại nhà quan Thượng thư Kim Mun-ryang bỗng nghe thấy từ trên mái nhà có tiếng nói xuống “một chú bé tên Đại Thành sẽ ra đời tại nhà các người”. Sau đó vợ quan có thai và sinh ra một bé trai. Tay trái đứa bé sơ sinh nắm chặt, một tuần sau mới mở ra, một tấm kim loại có khắc hai chữ Đại Thành rơi ra. Tin tưởng sự luân hồi nghiệp báo tái sinh, Tể tướng liền truyền lệnh mời mẹ ruột của cậu bé Kim Đại Thành về nhà mình và cùng nuôi nấng Đại Thành.

Sau này khi Đại Thành khôn lớn, thành danh, để báo đáp công ơn sinh thành của hai bên cha mẹ hiện tiền và cha mẹ kiếp trước, ông đã xây dựng ngôi Già lam Phật Quốc tự (Bulguksa) và Thạch Quật Am (Seokguram).

Người dân Tân La tin rằng núi Thổ Hàm San (Tohamsan) nơi Phật Quốc Tự và hang động Thạch Quật Am tọa lạc là một địa thế linh thiêng mầu nhiệm, vì vậy hai ngôi Danh lam cổ tự này được bảo tồn gần như nguyên vẹn giữa cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp. Điểm đặc trưng của hai công trình này là được kiến thiết và điêu khắc hoàn toàn bằng đá hoa cương nhưng lại có nét mềm mại và tự nhiên như được nặn bằng đất.

Đến đây đứng yên lặng trước ngôi Già lam và giao cảm với tấm chân tình của người thợ điêu hơn nghìn năm trước, chúng ta sẽ phần nào cảm nhận được giá trị đích thực của ngôi Cổ tự. Đây là những nét đặc trưng của Phật Quốc



Tự và hang động Thạch Quật Am. Năm 1995, Phật Quốc Tự và hang động Thạch Quật Am được Unesco công nhận là Di sản thế giới.

Tại đây mọi người trong đoàn không bỏ qua cơ hội, đã lưu lại những tấm hình đẹp dưới những cội hoa Đào đang rộ nở, đặc biệt những đóa hoa đào ở đây có kích thước lớn hơn những nơi khác gồm nhiều cánh và sắc màu hồng đậm, đã tạo nên những chùm hoa đẹp lung linh.

Rời Phật Quốc Tự, đoàn đi ăn trưa và sau đó về Busan viếng thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa) nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan, là một ngôi chùa có địa thế hướng ra biển rất đặc biệt so với các chùa khác của Đại Hàn hầu hết được tọa lạc trên núi.

Chùa Đông Hải Long Cung được xây dựng vào năm 1376, dưới triều đại Cao Ly. Thời kỳ này, Phật giáo vẫn là Quốc giáo và có ảnh hưởng to lớn đến đời sống tâm linh người dân.

Tương truyền ngôi chùa được xây dựng theo giấc mộng của Đại sư Naong. Khi đó, đất nước bị hạn hán, mất mùa triền miên. Một đêm, Đại sư Naong nằm mơ thấy Long Vương xuất hiện bên bờ biển phía Đông. Biết đây là điểm lành nên Naong đã tâu lên Vua Uwang cho xây dựng ngôi chùa, đặt tên là Đông Hải Long Cung. Ngôi chùa được xem như kiệt tác bên bờ biển, kết hợp hài hòa giữa hình ảnh trời và đất, Phật giáo và tín ngưỡng dân gian địa phương.

Đường dẫn đến cổng chùa là mười hai vị Thần Giáp (12 con giáp) đại diện cho số mệnh con người. Trước cổng là tháp mười tầng và một bánh xe, tương truyền nếu ai cầu nguyện tại đây thì việc đi lại quanh năm sẽ thuận buồm xuôi gió.

Cổng chùa là hình ảnh hai con rồng đang uốn lượn, ngụ ý đây là nơi ngự trị của Rồng và Thần Rồng đang bảo vệ Cõi Phật. Từ cổng chùa vào bên trong có 108 bậc đá và cây cầu bán nguyệt, tượng trưng cho các cung bậc phiền não của con người rằng đến với cõi Phật phải trải qua những cảm xúc này mới thành chính quả.

Chùa Đông Hải Long Cung có một chính điện thờ Phật Thích Ca, một bàn thờ Đức Thần tài mạ vàng ngoài trời và bên phía trái là Điện thờ Đông Hải Long Vương. Trên đỉnh núi cao là tượng Bồ tát Quan Âm bằng đá trắng nhìn ra biển như đang lắng nghe sự cầu nguyện của muôn người.

Rời Đông Hải Long Cung đoàn đi ăn tối và tham quan chợ đêm ở Busan. Busan là một thành phố cảng lớn của Du lịch Hàn Quốc giá rẻ, không những nổi tiếng về những giao dịch thương mại, tàu biển chuyên chở hàng hóa tấp nập ra vào, mà buổi tối nơi đây còn tấp nập hơn với đông đảo du khách tìm đến để thưởng thức những món ăn tiêu biểu của nhiều quốc gia trên thế giới, từ những quầy hàng san sát nhau, trông vô cùng hấp dẫn. Những quầy hàng ẩm thực, hay đồ lưu niệm nằm ngay giữa lối đi vào chợ, nhưng được tổ chức rất quy củ và sạch sẽ.

Ngày 13

Sau một đêm nghỉ ngơi tại Busan, sáng ngày 14/4 thời tiết lạnh giá và mưa rào rích, 9 giờ sáng xe bus khởi hành đến tham quan Chùa Tam Quang (Samgwangsa) ở thành phố Busan, phía Nam Hàn Quốc, là ngôi chùa lớn nhất có sức thu hút du khách thập phương bản địa cũng như khách quốc tế vào bậc nhất tại Busan. Chùa được xây dựng vào năm 1969, tại đây có thờ phụng Tổ sư Thượng Nguyệt hiệu Viên Giác (Sangwol Wongak) là người đã thắp sáng lại ngọn đuốc tuệ Thiên Thai Tông ở Hàn Quốc. Tại đây có nhiều các sự kiện và phương tiện dành cho Phật tử tu học.

Đoàn đến thăm trong lúc chùa đang thiết trí trang hoàng lễ hội lồng đèn trong dịp lễ Phật Đản với hàng triệu cái lồng đèn lung linh, được thiết kế bởi các nghệ nhân tuyệt xảo, tạo nên một khung cảnh vô cùng lung lẫy, chỉ có thể cảm nhận bằng mắt nhìn chứ không thể diễn đạt bằng lời. Sau khi chụp hình lưu niệm tại Chánh điện được trang trí vô cùng trang nghiêm và hoành tráng, đoàn đi ăn trưa, shopping mua đồ lưu niệm, đến 4 giờ chiều ra phi



trường Busan để làm thủ tục, check in; 8 giờ tối bay về Đài Loan. Đoàn về đến Đài Loan lúc 10 giờ tối và nghỉ đêm tại Đài Bắc.

Ngày 14

Sáng ngày 15/4, sau khi ăn sáng tại khách sạn, đoàn đến viếng thăm Chùa Thừa Thiên và đánh lễ HT Quảng Khâm.

Thừa Thiên Thiền Tự ở thành phố Thổ Thành, tỉnh Đài Bắc cùng với tên tuổi của Ngài Quảng Khâm từ lâu đã đi vào lòng người Phật tử và trở thành niềm tự hào của Phật giáo Đài Loan.

Ngài Quảng Khâm xuất gia tu học tại chùa Thừa Thiên, Tuyền Châu, Phúc Kiến, Trung Quốc, sau đó Ngài đến Đài Loan hoằng pháp và xây dựng Thừa Thiên Thiền Tự. Ngài được tôn như là Quốc Sư của Đài Loan, Tổng thống Tưởng Kinh Quốc mỗi khi gặp việc lớn của quốc gia thường đến cầu thỉnh ý Ngài. Ngài nổi tiếng về hạnh tu đầu đà, sáu mươi năm Ngài không ăn đồ nấu chín, toàn ăn hoa quả và không hề đặt lưng xuống giường, thường ngồi thiền tọa. Ngài viên tịch trong tư thế thiền tọa.

Tại Thừa Thiên Thiền Tự cho đến nay Chư Tăng Ni vẫn giữ hạnh tu đầu đà, sống cuộc sống thanh bần. Mặc dầu Phật tử và du khách đến chùa rất đông, nguồn thu nhập rất lớn nhưng cuộc sống đầu đà của chư Tăng vẫn không thay đổi. Sau khi Ngài Quảng Khâm viên tịch đệ tử Ngài là Hòa thượng Tuyền Hối lên kế thế.

Đoàn đã đi tham quan toàn cảnh trong Thừa Thiên Tự, đánh lễ Phật tại Chánh điện và đánh lễ tôn tượng HT Quảng Khâm cũng được thờ



tại nơi này. Chiếc ghế mà ngày xưa Ngài Quảng Khâm ngồi ngủ cũng còn được lưu giữ. Ban Tri Sự Chùa Thừa Thiên có gửi tặng đoàn 4 pho tượng của HT Quảng Khâm, Thầy Trưởng Đoàn thỉnh một tượng về thờ tại Tổ Đường Tu Viện Quảng Đức để Phật tử ở đây noi gương tinh tấn tu tập của Ngài.

Nhân lúc đoàn tập trung lễ lạy tại điện thờ Ngài Quan Thế Âm Bồ Tát, đây là lần họp mặt cuối cùng của đoàn trước khi kết thúc chuyến hành hương, HT Trường Sanh và Thầy trưởng đoàn có đôi lời chia sẻ, nhắn nhủ với mọi người trước khi đoàn chia tay.

Từ già Thừa Thiên Tự, địa điểm tham quan cuối cùng của chuyến hành hương, đoàn được xe đưa đi một vòng city tour, sau đó đi ăn trưa rồi ra phi trường Đà Bắc để bay về Úc.

Đoàn đã bình an về đến Úc vào lúc 10 giờ 30 sáng ngày 16/4/2018.

Sau 14 ngày dong ruổi từ Đà Loan đến Nhật rồi đến Hàn Quốc, xuyên qua nhiều danh lam thánh tích, tận mắt được nhìn thấy những cảnh quan đẹp sắc sảo như tranh vẽ, được hiểu biết thêm về những tập tục truyền thống cũng như học được những cái hay của xứ người. Tất cả là những điều ai cũng mong muốn được tận hưởng, nhưng không phải ai cũng có cơ hội. Do vậy chúng ta hãy cảm ơn và trân trọng những gì chúng ta đã có được, hãy giữ lại trong lòng



những niềm vui, những cảm xúc nhẹ nhàng lưu luyến, những trải nghiệm đáng quý trong cuộc sống. Và hãy quên đi những phật lòng trái ý nếu có.

Chị Huệ Hương, một Phật tử trong đoàn có đôi lời tâm sự qua một bài thơ:

*Chuyến đi nào cũng ẩn tàng bao phiền não
Rồi cũng qua một cuộc hành trình
Thời thời nhờ Pháp Phật quán mình
Bản tính người khó bào mòn tập khí
Tự sách tấn đừng bao giờ vị kỷ
Ta, người ai nào rõ biết căn nguyên
Một lần gặp gỡ đều do một cơ duyên
Nhấn nhấn nhấn dùng con tim tha thứ
Quyển sách đời lần giở về quá khứ
Nhọc nhằn oán ân nào đã phân minh
Mỉm cười thực tại ứng xử lý trong tình
Thập như thị và mỗi người mỗi ý
Xin tán thán ban chỉ đạo ... toàn trí*

Phái Đoàn xin chân thành tri ân Thầy trưởng đoàn Thích Nguyễn Tạng và anh Tony đã tận tâm tổ chức và lo cho phái đoàn thật chu đáo. Xin cảm niệm ơn Đức của HT Trường Sanh và Ni Sư Viên Thông đã hiện diện trong phái đoàn để chứng minh và dẫn giải thêm về lý Phật. Trong chuyến đi này điều mà không thể quên là rất cảm ơn các anh, em cánh đàn ông trong phái đoàn như anh Quang Minh, anh Danh, Bá Đức, Thiện Đức, Jordan, Ryan, An Lạc... đã tận tâm hàng ngày giúp đỡ chuyển tải hành lý lên xuống xe bus. Cuối cùng xin cảm ơn Hoàng Lan Quảng Thiện Duyên và Jordan Quảng Thiện Hùng & cô Diệu Nguyệt đã không ngại khó nhọc lưu lại cho phái đoàn những tấm ảnh đẹp để làm kỷ niệm.

Nam Mô A Di Đà Phật

Đệ tử Thanh Phi

(ghi chép tường thuật theo hình ảnh và lời kể của thành viên phái đoàn)



NHỚ VỀ CHUYẾN HÀNH HƯƠNG NHẬT BẢN-ĐẠI HÀN-TAIPEI 2018

(do TT.Thích Nguyên Tạng Trưởng đoàn & Đh Tony Thạch phó đoàn)

Nhận được Passport 10 năm vừa mới gửi về sau nhiều lần dẫn do suy nghĩ có nên làm mới hay không(đã hết hạn 3 tháng rồi) giữa lúc đại dịch vẫn chưa khả quan lắm, tâm trí tôi miên man nghĩ tới hai chuyến hành hương sau cùng trước khi đại dịch xuất hiện:

-Năm 2018 chuyến hành hương Chiêm Bái Danh Lam Phật Giáo tại Hàn quốc nhân mùa Anh Đào nở hoa ở Nhật Bản từ ngày 2/4/2018-16/4/2018 do TT.Thích Nguyên Tạng làm Trưởng Đoàn và Anh Tony Thạch làm phó trưởng đoàn.

-Năm 2019 chuyến hành hương Miến Điện do TT Thích Tâm Thành hướng dẫn, lẽ ra tôi cũng được tham dự chuyến hành hương Bhutan vào năm này với TT Nguyên Tạng và Anh Tony Thạch nhưng sau chuyến hành hương Miến Điện tôi bị sưng đầu gối và không thể đi bộ nhiều nên đành xin hủy hẹn .

.....Có thể nào mình lại có dịp một lần nữa sẽ tham dự một chuyến hành hương khác với Thầy và Anh Tony trong một chuyến tham quan và chiêm bái các địa danh của quý Tổ Sư Thiển Ấn, Trung và Việt Nam nơi mà hành trạng các Ngài còn ghi trong sử sách ?....

Trong giây phút suy tư ấy... kỷ niệm chợt hiện về với những hình ảnh mà những người bạn từ xa lạ nay trở thành thân thương và quý kính nhau như trong Đại Gia Đình.

Nào....mời các bạn cùng tôi tham dự và trải nghiệm lại chuyến đi ấy nhé !

Từ năm 2015 tôi không còn ghi tên vào các chuyến hành hương như những năm 2009, 2011, 2013 với Đạo Tràng Quang Minh và Hoa Nghiêm mà chỉ về Việt Nam nhiều lần để dành thì giờ bên cạnh Mẹ những ngày cuối đời Bà cho đến 2017 thì Mẹ qua đời .



Tác giả Huệ Hương & TT Nguyên Tạng

Vừa qua giỗ Mẹ một năm thì chị bạn đạo thuần thành rất thân nhau hơn 10 năm (Phật Tử Diệu Nguyệt) người thường xuyên du lịch khắp năm châu với máy thu hình cầm tay luôn tự mình ghi lại những hình ảnh đáng nhớ trong các chuyến đi, đã cho tôi xem thông cáo của Tu Viện Quảng Đức về chuyến đi này và rủ tôi cùng đồng hành với chị dù rằng chị mới tham dự cùng HT Thích Như Điển và TT Thích Hạnh Nguyên năm 2016 viếng thăm Nhật Bản rồi...

Tôi liền chấp thuận ngay vì muốn nhân chuyến hành hương này mình sẽ cúng dường đến các Tự Viện để hồi hướng đến Mẹ mau chóng siêu thoát nên không ngần ngại chút nào dù tin chắc rằng trong số đoàn viên tham dự chuyến hành hương này tôi chưa lần nào biết qua...Vì sao vậy ?

Thú thật tôi chưa có dịp nào được tham dự bất cứ chuyến hành hương của Tu Viện Quảng Đức vì chưa có dịp nào được tiếp chuyện với Thầy Nguyên Tạng thời gian dài hơn một tiếng đồng hồ và sợ mình sẽ sơ xuất lễ nghi khi uy danh Thầy bấy giờ đã lan xa từ 2009 sau việc trưng bày Phật Ngọc và các khóa tu học Úc Châu.



Riêng Anh Tony Thạch, tôi hâm mộ tài tổ chức chuyến hành hương của Anh từ lâu khi có dịp xem Video về chuyến đi Tây Tạng do Anh tổ chức và HT Thích Minh Hiếu làm Trưởng đoàn lúc ấy, nên khi tên Anh xuất hiện cùng trên thông cáo tôi rất tin tưởng và mừng thầm...

Quả thật...mọi chuyện đều thuận duyên một cách bất ngờ khi sau đó tôi khám phá trong đoàn có đôi vợ chồng người bạn của Sư huynh Chánh Trí (đệ tử Sư Phụ Viên Minh) là Chị Vân và Anh Danh ngoài ra còn biết thêm chị Tâm Quang (bạn của Bích người bạn thường đến chùa Hoa Nghiêm làm công quả) như vậy cũng đủ tạm cho không khí quá xa lạ với mình.

Điều bất ngờ hơn nữa là trong chuyến đi này lại được sự chứng minh của HT Thích Trường Sanh đến từ New Zealand và Ni Sư Thích Nữ Viên Thông và nhiều Phật Tử đến từ Adelaide tham dự.

Là người từ lâu trốn trong tháp ngà để tu học và chuyên nghe pháp thoại, luôn tự tin rằng mình cứ việc chuyên nhất tu tập thì sẽ được Chư Thiên và Hộ Pháp gia bị như nhiều năm qua nên tôi không để ý gì lắm đến các chi tiết áo dài dân tộc mà chỉ lo áo ấm, thuốc men và các loại thực dưỡng cần dùng cho sức khỏe như những chuyến hành hương trước với các đạo tràng khác...nhưng điều này cũng đã làm tôi ngỡ vì không ngờ nó có hiệu dụng vô cùng trên tinh thần dân tộc, nhất là hình ảnh chuyến đi sau này được phổ biến trên trang haquangduc.

Rồi thì mọi chuyện đều xảy ra đúng như chương trình đã loan báo tôi rất hoan hỷ và cảm thấy chuyến đi này đúng là một tăng thượng duyên đối với việc tu học của tôi sau này và những ân phước mà tôi thọ nhận phải nói là bất khả tư nghì ...

Kính dâng Thầy Nguyên Tạng, Anh Tony Thạch và các bạn cùng chung chuyến hành hương đầy kỷ niệm này vài vần thơ vịnh về để nhớ về những nơi đã thăm viếng:

Bạn còn nhớ

*Chuyến hành hương kỳ diệu năm ấy(2018)
Trưởng Đoàn TT Nguyên Tạng, phó...Anh Tony
Muối bốn ngày...bao hình ảnh mãi còn ghi
Đến thành phố Hiroshima thẳng từ chuyến bay Đài Bắc
Công viên Hòa Bình ...áo tràng lam tràn ngập
Trang nghiêm diễn hành theo bước Tăng Ni
Người người trong thành phố ấm áp ...từ bi
Nhiều hiện tượng lạ xảy ra ...kỳ thú
Chiều ngày nầy ...được thăm chùa Địa Tạng Vô Thủ
Địa danh hành hương mới mẻ với nhiều đoàn
Đại duyên nhờ Phương Trưởng Viên Giác đã thăm quan
Thần chú Địa Tạng ...tín tâm thâm đọc ...linh ứng
Ngày nay... mỗi năm triệu người đến lễ bái cúng !
Ngày 4 đến thăm Lâu Đài mỹ lệ Himeji
Ăn trưa rồi thăm cầu vồng treo Akashi
Mua sắm tại Osaka rồi nghỉ ngơi Kobe khách sạn
Ngày 5 ...Kim Các Tự nơi thánh nhân khổ hạnh
Dưới 3 dòng thác: duyên nợ, trường thọ, thành tài
Tối- hành trình về núi Phú Sĩ 7 tiếng trên xe...mệt nhoài
Nhưng phép lạ...khỏe trọn ngày 6.. ngắm núi cao
hùng vĩ !
Ngày 7...Tòa Thị Chính Tokyo..Nhà ga..và chú chó
thú vị
Thần Sấm, Thần Gió hai cửa ngõ vào Chùa Quan Âm
Xuyên qua cổng chánh ...quả lưu niệm bày hàng
Thành tâm khẩn nguyện hay viếng thăm khu chùa Gốc
Ngày 8 viếng thăm Tượng A Di Đà trong áo dài dân tộc
Đoàn người trước tượng cung kính đọc thời kinh
Trong lòng tượng tăng1...Thế Giới Quang Minh
Tăng2.. Tri Ân Bảo Đức, Tăng3...Thế giới Liên Hoa Tạng
Tăng 4,5... Linh Ứng Sơn Gian ..chỗ nào cũng trầm
trồ tán thán!
Chuyến đi thật xứng đáng ...dù chưa đến Đại Hàn
Phi trường Seoul 9 giờ tối... đi ngủ muộn...rộn ràng
Sáng sớm ngày..sẵn sàng trước khu Phi Quân Sự
(DMZ)
Đây cầu Tự Do nối liền hai miền Nam Bắc...chút
tư lự*





Ai là người ... được phép về thăm lại quê hương
Khi xe tăng Thiết giáp kể nhà ga Doragan... la liệt
trên đường

Giao thông hai miền nay đã bị chấm dứt
Còn nhiều sự kiện tiếp nối ...nhưng xin tạm dừng
ký ức !

Chuyến hành hương ...quả thật ấn tượng tuyệt vời
Kính tán dương Công ty du lịch Triumph..Đạo, đời.
Phối hợp chặt chẽ những tài liệu thông tin thật mới !
Kính tán dương lòng bi mẫn của TT Trường Đoàn...
sáng chói!

(Thơ Huệ Hương)

Lời kết:

Kính bạch Thầy,

Lần đầu tiên được tham dự chuyến hành
hương đầy đạo vị, lại là một đại duyên trong
đời được Thầy nâng đỡ chỉ dạy thêm trong
nhiều phương diện nghiên cứu tìm tòi học hỏi

về Pháp Học và Pháp Hành mà con đường tu
tập của con có chút tiến bộ ...

Qua bài pháp thoại “Giới Thiệu Pháp Ảnh Lục
của Đức HT Thích Trí Quang” tại A Di Đà
Land , được nghe ước nguyện Anh Tony mong
được thể độ xuất gia với Thầy điều này một lần
nữa mình chứng đức độ, phạm hạnh của Thầy
thật ngời sáng.

Kính đánh lễ Thầy và thành kính cầu nguyện
chúc cho tâm thành Đạo hữu An Hậu sẽ thành
tựu một ngày nào đó..

Kính chúc Thầy được pháp thể khinh an và
Anh Tony Thạch được sức khỏe dồi dào để
phụng hiến cho Phật Tử những chuyến hành
hương mới lạ sau khi đại dịch được khống chế.

Kính trân trọng
Melbourne 8/1/2022

Huệ Hương

HÀNH HƯƠNG NHẬT BẢN CẢM (Bát vĩ đồng âm)

Kính gửi tặng đến TT. Thích Nguyên Tạng
Trang Chủ Trang Nhà Quảng Đức, quý Tôn
Đức Tăng Ni và quý Phật Tử đã từng đến
chiêm bái các thắng cảnh già lam tại Nhật
Bản trong chuyến Hành Hương do TT tổ chức.

Nhật Bản anh đào sắc diệu viên
Hành hương chiêm bái cảnh chùa thiên
Tăng Ni chí thiết dâng hương nguyện
Phật Tử tâm thành khởi ước nguyện
Trí tuệ-hoa tâm: Xa ái luyến
Từ bi-trái đức: Lánh ưu phiền
Sầu đau khổ não tiêu tan biến
Hạnh phúc bình an luôn kết duyên...!

California, 2:30 am, 17-01-2022

Trúc Nguyên-Thích Chúc Hiền (Kính đề)

HÀNH HƯƠNG NHẬT BẢN (Bài Hoa)

Hoa Đào Nhật Bản đẹp như nhiên
Thoả dục thị hành hương Chùa Chiến
Tứ chúng thiết tha dâng hương nguyện
Tâm thành chiêm bái vọng lời nguyện
Trí Tuệ bừng khơi ly ái kiến
Từ Bi đức hạnh xa não phiền
An vui phấn chấn tu cang chuyển
Sống đời ý nghĩa tràn phước duyên!

Nam Mô A Di Đà Phật
Pt Quảng An Houston, Tx USA



PHẬT GIÁO TẠI NHẬT BẢN

Bài của Thích Nguyễn Tạng

Nhật Bản (Japan) một quốc gia nằm phía đông châu Á. Diện tích 377.688 km². Dân số 123.460.000 người. Mật độ dân cư: 331,7 người/km². Dân số dưới 15 tuổi: 18,5%. Tuổi thọ trung bình: 78,5 tuổi. Trình độ văn hóa cấp ba: 30,1%. Thể chế chính trị: Quân chủ đại nghị (Constitutional Monarchy). Nguyên thủ quốc gia: Vua Akihito. Ngôn ngữ chính: tiếng Nhật. Đơn vị tiền tệ: đồng yen. Thu nhập bình quân đầu người: 15.260 đô la. Phật giáo (PG) và Thần Đạo (Shinto) là hai tôn giáo chính ở Nhật. Những tôn giáo nhỏ khác là Ky Tô giáo, Tin Lành giáo và Chính Thống giáo.

Phật giáo Nhật, thời kỳ hình thành (538-794)

Theo biên niên sử của Nhật Bản, PG chính thức được truyền đến Nhật từ Triều Tiên (Korea) vào năm 552 Tây lịch (có chỗ ghi nhận là năm 538). Lúc bấy giờ vua nước Bách Tế (Triều Tiên) đã gửi một phái đoàn truyền giáo đến Nhật. Phái đoàn này đã được nhà vua Nhật Bản tiếp đón một cách nồng hậu và phái đoàn đã dâng lên cho đức vua một tượng Phật bằng vàng, một vài quyển Kinh, cờ lộng, chuông, mõ...

Tuy nhiên, PG chỉ thực sự cắm rễ và lan tỏa tại Nhật là trong thời kỳ nhiếp chánh của Hoàng Thái Hậu Suiko. Người kế vị của bà, Thánh Đức Thái Tử (Shotoku, 574-622) được xem là sơ tổ (First Real Founder) của PGNB. Thánh Đức Thái Tử vâng lời mẫu hậu Suiko đã cất công nghiên cứu và tuyên giảng ba bộ Kinh Đại Thừa cho dân chúng Nhật, về sau những bài giảng này được viết thành một bộ luận rất giá trị. Sau khi lên ngôi Thái tử Shotoku đã ban hành ngay một chiếu chỉ rằng: "Toàn dân Nhật Bản phải kính ngưỡng và thọ trì Phật Pháp". Ông đã cho xây chùa chiền trên khắp đất nước. Một trong những ngôi chùa nổi tiếng thời ấy, nay vẫn



còn là Chùa Pháp Long (Horyji). Chùa này do chính Thái tử Shotoku đứng ra xây dựng vào năm 607 và được xem là ngôi chùa gỗ có tuổi thọ lâu nhất trên thế giới.

Phật giáo Nhật, thời kỳ phát triển (Heian/ Bình An/ 794-1184)

Trong triều đại Nại Lương (Nara, 710-194) qua sự ủng hộ Phật Pháp của Hoàng đế Thánh Võ (Shomu, 701-756, vị vua thứ bốn mươi lăm của Nhật) PG đã trở thành quốc giáo (State religion) của xứ sở này. Năm 741, vua Thánh Võ đã ban hành một quốc lệnh rằng mỗi làng và mỗi tỉnh phải xây dựng một ngôi chùa và dân chúng phải thành tâm thọ trì Phật Pháp. Để làm gương cho mọi người, chính vua Thánh Võ đã đích thân xây chùa Đông Đại (Todai) tại kinh đô vào cuối năm 741, đây là ngôi tổ đình của tông phái Hoa Nghiêm với pho tượng Phật Tỳ Lô Xá Na (Vairocana) khổng lồ được tôn thờ bên trong chánh điện. Cũng trong thời kỳ Nara này, có sáu tông phái PG được truyền đến Nhật từ Trung Hoa và phong trào nghiên cứu và tu Phật tại Nhật đã bắt đầu.

Sáu Tông phái PG đến từ Trung Hoa trong thời đại Nại Lương (Nara, 710-194):



1. Luật Tông (Ritsu): là một trong mười ba Tông Phái PG (TPPG) chính của Trung Hoa. Tông này theo khuynh hướng bảo thủ giống như truyền thống ở các nước ở Nam Á, được ngài Đạo Tuyên (Tao-hsuan, 596-667) dựa vào bộ Đại Thừa Luật (Mahayana Vinaya) mà thành lập vào thời đại nhà Đường. Chủ trương của tông là nghiêm trì giới luật để tiến đến Phật quả. Tông này được ngài Giám Chân (Ganjin) giới thiệu đến Nhật vào năm 754.

2. Câu Xá Tông (Kusha): Cũng là một tông phái bảo thủ, lấy Luận A Tỳ Đạt Ma (Abhidharma) làm chỗ nương tựa chính. Đó là một bộ luận nổi tiếng của ngài Thế Thân (Vasubandu).

3. Thành Thật Tông (Jojitsu): Tông này dựa vào giáo lý tánh không (non-substantiality) của Luận Thành Thật (Satyasiddhi) mà thành lập.

4. Tam Luận Tông (Sanron): phát xuất từ phái Trung Quán ở Ấn Độ, một trường phái phát triển của Đại sư Long Thọ (Nararjuna). Giáo lý tông này cũng nhấn mạnh đến tự tánh không của vạn pháp. Như tên gọi của tông này, Tam Luận, tức là dựa vào ba bộ luận chính, Trung Quán Luận (Madhyamika), Thập Nhị Môn Luận (Dvadasamuka Sastra) của Ngài Long Thọ, và Bách luận (Shata sastra) của Ngài Thánh Thiên (Aryadeva).

5. Pháp Tướng Tông (Hosso): bắt nguồn từ trường phái Yoga của Ấn Độ, một tông phái của PG phát triển có mặt từ năm 167 TL tại Ấn.

6. Tướng Tông (Hosso): bắt nguồn từ trường phái Yoga của Ấn Độ, một PGPG phát triển có mặt từ năm 167 TL tại Ấn.

7. Hoa Nghiêm Tông (Kegon): dựa vào Kinh Hoa Nghiêm (Avatamsaka) để lập tông. Chủ trương của phái tôn thờ và thực hành pháp hạnh của đức Phật Tỳ Lô Xá Na.

Tất cả sáu tông phái trên đều có nhiều hành giả, học giả theo đuổi học hỏi và hành trì, nhưng tầm ảnh hưởng của nó chỉ giới hạn trong giới xuất gia mà không mở rộng ra bên ngoài.

Phật giáo Nhật, thời kỳ Kiểm Thương (Kamakura 1185-1333)

Đây là thời kỳ khủng hoảng, vì cả nước bị đe dọa trầm trọng bởi tàn phá khốc liệt từ sự phân hóa nội bộ và bạo lực dưới những tổ chức quân sự được thành lập năm 1185 của bộ tộc Minamoto, ngoại ô Kyoto. Bầu không khí mới này đã làm cho việc tu tập và nghiên cứu Phật Đà bị khựng lại một lúc lâu. Tuy nhiên, cuối cùng mọi việc cũng đầu vào đấy và PG vẫn tiếp tục công việc của mình.

Nếu trong triều đại Bình An (Heian, 794-1185) hai tông phái khác được vào Nhật Bản là Thiên Thai Tông (Tendai) và Chân Ngôn Tông (Shingon). Hai tông phái này có một hệ thống giáo lý sâu nhiệm và độc đáo, lập tức chinh phục và được ủng hộ một cách nhiệt thành của quần chúng Nhật, nhất là tầng lớp quý tộc, thì đầu triều đại Kiểm Thương (Kamakura, 1185-1333), hai phái khác, Nhật Liên Tông (Nichiren) và Tịnh Độ Tông (Jodo) cũng lần lượt xuất hiện và được truyền bá rộng rãi trên toàn nước Nhật.

Như vậy, cho đến thế kỷ mười ba, tất cả những tông phái (sect/shu/tsung) chính đều có mặt tại Nhật, bao gồm Thiên Tông, Tịnh Độ Tông, Thiên Thai Tông, Chân Ngôn Tông, Nhật Liên Tông?

* **Thiền Tông (Zen Sect):** là một tông phái đặc biệt của PG Nhật. Thiền bắt nguồn từ thời Phật Thích Ca, rồi được Tổ Bồ Đề Đạt Ma (Bodhidharma, con của vua Chí Cương, thuộc dòng Sát Đế Lợi, nước Quốc Hương, Nam Thiên Trúc, vùng Cao nguyên Dekkan, miền Nam Ấn Độ. Ngài là Tổ sư thiền tông đời thứ 28 của Ấn Độ). Năm 480 vâng lời Thầy, Ngài đến Trung Hoa để truyền bá pháp môn thiền. Ở Trung Hoa lúc đầu thiền bị ảnh hưởng mạnh mẽ của đạo Lão và Khổng. Thiền chỉ độc lập và nổi tiếng từ thế kỷ thứ bảy và đã trở thành một tông phái chính cho tới ngày nay tại Trung Hoa.



Thiền được giới thiệu đến Nhật vào khoảng thế kỷ thứ 9 từ Trung Hoa qua hai Thiền phái Lâm tế và Tào Động, cả hai phái này đều ảnh hưởng sâu sắc tư tưởng của Lục Tổ Huệ Năng ở thế kỷ thứ 8. Hiện nay ở Nhật có ba Thiền phái như sau :

* **Thiền Lâm Tế (Rinzai Sect):** do công khai sáng của thiền sư người Nhật Vinh Tây (Eisai, 1141-1215). Ngài xuất gia từ năm mười ba tuổi ở chùa An Dưỡng (Annyo) ở Kibitsu. Ngài đã tìm đường đến Trung Hoa để học đạo trong hai lần, vào những năm 1168 và 1187. Lần sau cùng Ngài về đến Nhật vào năm 1191 và thành lập chùa Shofuku ở Hakata. Ngôi chùa này được xem là thiền viện đầu tiên trên đất nước này. Năm 1215, triều đình Nhật xây dựng Chùa Kiến Nhân (Kennin-ji) tại Kyoto, Ngài được thỉnh về làm chứng minh đạo sư cho ngôi già lam này. Ngài cũng được xem là người có công trong văn hóa uống trà của Nhật, Ngài đã mang giống trà từ Trung Hoa về trồng ở Nhật. Vị thiền sư nổi tiếng của Thiền phái này về sau là ngài Bạch Ẩn (Hakui Ekaku, 1685-1786) với những tác phẩm để đời. Ngày nay ở Nhật có 14 chi phái thuộc dòng Thiền này, tuy không hợp nhất về tổ chức, nhưng vẫn theo đuổi lý tưởng ban đầu của tổ sư Vinh Tây.

* **Thiền Tào Động (Soto/Tsao-tung):** là một trong năm Thiền phái chính của Trung Hoa và là một trong mười ba Tông phái chính của PGNB. Đây là một Thiền phái kiểu mẫu như để so sánh với Thiền Lâm Tế, cuối cùng nó dường như phổ biến hơn những Thiền phái khác ở Nhật. Nếu Lâm tế thích ứng với giới thượng lưu trí thức, thì Tào Động lại gần gũi với tầng lớp bình dân. Thiền Tào Động được Thiền sư Đạo Nguyên (Dogen, 1200-1253) khai sáng. Đạo Nguyên vốn là đệ tử của Ngài Vinh Tây, sau đó ông sang Trung Hoa du học và trở về Nhật Bản xây dựng Thiền phái này. Người kế thừa và làm lớn mạnh dòng thiền này là thiền sư Suzuki Shosan (1579-1653). Hiện nay ngôi già lam chính của Thiền phái này là Chùa Tổng Trì (Soji-ji) ở Yokohama do thiền sư Hành Cơ (Gyogi, 666-749) tạo dựng năm 1321.

* **Thiền Hoàng Bá (Obaku sect):** đây là Thiền phái thứ ba của người Nhật, có tầm ảnh hưởng ít hơn hai Thiền phái trên, do thiền sư người Trung Hoa Ẩn Nguyên (Yin-Yuan, 1592-1673) khai sáng. Sau nhiều năm tu học tại quê nhà, ông đến Nhật Bản để hoàng Pháp vào năm 1654 và tiến hành thành lập Thiền phái này tại chùa Vạn Phước (Mampuku-ji) ở tỉnh Yamato. Ông đã được vua Nhật ban cho danh hiệu là Quốc sư (Daiko-Fusho-Kokushi), ông đã để lại nhiều tác phẩm có giá trị. Hiện tại có hơn 600 ngôi chùa là chi nhánh của Thiền phái này.

Nhìn chung cả ba Thiền phái trên đã phát triển mạnh ở Nhật và có tầm ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống của người dân Nhật. Cả ba đều có nhiều trường đại học, nhà xuất bản kinh sách riêng, cơ quan từ thiện... Không những thế Thiền đã ăn sâu vào tiềm thức của người Nhật, thiền đã đi vào hoa, vào trà, vào nếp sống, nếp nghĩ của người dân và cuối cùng nó nâng lên thành Đạo, trà đạo, hoa đạo... Bản chất khiêm hạ mà sắc bén, từ ái mà quật cường của người Nhật được cả thế giới ngưỡng mộ đều là kết quả từ sự thực nghiệm Thiền định cả.

* **Tịnh Độ Tông (Jodo/Pureland Sect):** đây là một tông phái rất phổ biến ở các quốc gia Bắc phương PG, có nguồn gốc từ thế kỷ thứ hai Tây lịch tại Ấn Độ. Tông này dựa vào giáo lý của Kinh Vô Lượng Thọ (Sukhavativyuha) và Kinh A Di Đà (Amitabha-sutra). Cả hai bộ Kinh này đều mô tả về một cõi giới ở phía Tây, nơi những hành giả tu tập theo tông này sẽ tái sinh sau khi bỏ báo thân ở cõi Ta Bà như là một kết quả từ niềm tin tâm nơi Đức Phật Di Đà và tu tập nhiều thiện nghiệp. Vị Tông chủ của phái này là Đức Phật A Di Đà hay Đức Phật có ánh sáng vô lượng (unlimited light Buddha). Tịnh Độ Tông được truyền đến Nhật Bản vào khoảng thế kỷ thứ sáu với sự thiết lập của Ngài Pháp Nhiên (Honen, 1133-1212). Ngài Pháp Nhiên đã công khai hóa pháp môn Tịnh độ vào năm 1175 ở Kyoto. Sau đó nó đã phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng thích nghi với xã hội Nhật, kết quả là có năm chi phái Tịnh Độ xuất hiện từ thế kỷ thứ 10 đến thế kỷ thứ 13, bao gồm Dung



Thông Niệm Phật Tông (Yüzü-nembutsu) do Ngài Lương Nhẫn (Ryonin, 1073-1132) thành lập; Ngài Thân Loan (Shinran, 1173-1263) với Tịnh Độ Chân Tông (Jōdo Shin); Ngài Nhất Biến (Ippen, 1239-1289) với Thời Tông (Ji sect)... Ngày nay, ở Nhật chỉ còn hai trong năm chi phái trên còn thịnh hành. Những ngôi chùa chính của tông phái này là chùa Chion ở Kyoto và Chùa Zojo ở Tokyo. Vào năm 1993, các tông phái Tịnh Độ này đã kết hợp để xây dựng một pho tượng A Di Đà cao 120m (xem bài về pho tượng này trên cùng trang Web), đây là một trong công trình Phật sự vĩ đại của Phật giáo tại Nhật ở cuối thế kỷ hai mươi này.

* **Thiên Thai Tông (Tendai-shū):** còn được gọi là Pháp Hoa Tông, được Ngài Trí Khải (Chih-i, 538-597, thường được gọi là Thiên Thai Đại Sư) dựa vào giáo lý Pháp Hoa Kinh mà lập tông tại núi Thiên Thai. Trí Khải Đại sư là tác giả của trên ba mươi luận bản nổi tiếng như Pháp Hoa Huyền Nghĩa (Fa-hua hsuan-tsan), Pháp Hoa Văn Cú (Fa-hua Wen Chu), Ma Ha Chỉ Quán (Mo-ho-chih-kuan)... Tông này được Ngài Tối Trừng (Saicho, 767-822), truyền đến Nhật năm 805. Ngài Tối Trừng sinh năm 767 tại Omi (Nhật Bản), xuất gia năm 12 tuổi. Năm 804, Ngài được triều đình Nhật gửi sang Trung Hoa để học Phật. Ngài đã tận dụng cơ hội này để học giáo nghĩa Thiên Thai dưới sự dẫn dắt của Dōsui, học thiền với Hsiao-jan... một năm sau Ngài hồi hương và tiến hành lập tông này. Ngài viên tịch năm 822 ở tuổi 56, để lại phía sau mình một công trình nghiên cứu đồ sộ với một trăm sáu mươi tác phẩm các loại.

* **Nhật Liên Tông (Nichiren-shū):** còn được gọi là Pháp Hoa Tông (Hokke-Sect); hay Nhật Liên Pháp Hoa Tông (Nichiren Hokke) được Ngài Nhật Liên (Nichiren, 1222-1282) thành lập. Tông này lấy tư tưởng Kinh Pháp Hoa làm chỗ nương tựa chính. Ngài Nhật Liên sinh năm 1221, con của một gia đình lao động ở Kaminato. Ngài xuất gia vào thuở thiếu thời. Lúc đầu học theo Chân Ngôn Tông, rồi Thiên Thai Tông. Cuối cùng Ngài kết luận rằng chỉ Kinh Pháp Hoa (Saddharmapundarika-Sutra/

The Lotus of the Good Law) mới là cứu cánh và đưa đất nước Nhật bản ra khỏi cảnh khốn cùng. Hành giả theo tông này thường thọ trì Kinh Pháp Hoa và niệm danh hiệu Nam Mô Diệu Pháp Liên Hoa Kinh.

Tông này có bốn ngôi chùa chính là chùa Bản Môn (Hommon-ji) xây dựng ở Tokyo năm 1291; chùa Diệu Hiển (Myōken-ji) xây dựng năm 1326 và chùa Bản Quốc (Honkoku-ji) xây dựng năm 1263 ở Kamakura, đến năm 1345 thì được dời về Kyoto và chùa Pháp Hoa Kinh (Hokekyō-ji) xây dựng năm 1260 ở Nakayama. Sau thế chiến thứ nhất, Tông này đã phát triển thêm nhiều tổ chức như Soka Gakkai, Rissho Koseikai, Reiyukai... đều một lòng xiển dương giáo nghĩa của Pháp Hoa Kinh. Riêng tổ chức PG Rissho Koseikai được đạo hữu Nikkyo Niwano thành lập vào tháng 3 năm 1938, đến nay vẫn được xem là một trong những tổ chức PG rất mạnh tại Nhật với hơn 6 triệu hội viên trên khắp thế giới. Năm 1997, Hội này có mở một trang nhà để phổ biến giáo lý rất phong phú, địa chỉ vào xem là: <http://www.mediagalaxy.co.jp/kosei/index1.html>.

* **Chân Ngôn Tông (Shingon Sect):** còn gọi là Mật Tông (Esoteric Sect) là một trong những TPPG chính ở Nhật, được Hoàng Pháp Đại Sư (Kobo Daishi, 774-835) thành lập ở Nhật vào năm 806. Ngài vốn có tên là Không Hải, sinh năm 774, năm 15 tuổi đến Nara để học chữ Hán, lịch sử, văn học và Kinh điển PG. Sau khi so sánh Phật, Lão và Khổng, ông chọn Phật để theo. Ông xuất gia năm 20 tuổi với Đại sư Gōnso. Năm 22 tuổi ông thọ cụ túc giới ở chùa Đông Đại. Năm 31 tuổi (804) ông được Thầy gửi đi Trung Hoa để học với sư Hui-Kuo (746-805). Năm 806 Ngài trở về Nhật và tu ở núi Mahinoo, trong thời gian này có rất nhiều người tới để cầu học, trong đó có cả Ngài Tối Trừng. Năm 816 Ngài khởi công xây dựng chùa Kim Cương (Kongō-ji) tại núi Koya thuộc tỉnh Wakayama để hoàng dương pháp tu này. Vị tông chủ của giáo phái này là Đức Đại Nhật Như Lai (Mahāvairocana/Dainichi-nyorai), hành giả của giáo phái tu theo lời dạy trong bộ Đại



Nhật Kinh Sớ (Dainichi-Kyō-sho). Hiện nay Chân Ngôn Tông vẫn phát triển đều đặn và có sáu chi phái nhỏ khác nhau tồn tại ở Nhật.

Phật Giáo Nhật Bản ngày nay:

Theo thống kê gần đây cho thấy có khoảng 70% dân số là tín đồ Phật giáo. PGNB được chia thành mười ba tông phái chính, có 80.000 ngôi chùa, 200.000 tăng sĩ. Có trên 20 đại học, trung học và viện nghiên cứu PG ở khắp đất nước Nhật. PG tu học vẫn được duy trì mạnh mẽ nhưng có ý kiến phê bình rằng ngày nay PG chỉ còn ảnh hưởng trên mặt tri thức hơn là đi sâu vào mặt thực hành như thuở nào. Triết thuyết của PG đã trở nên khó hiểu đối với đại đa số quần chúng và chỉ có số ít quan tâm đến đời sống tôn giáo. Tăng sĩ tụng niệm nhiều hơn tụng kinh giảng. PG lý tưởng và đời sống tâm linh dường như đang trên đà lãng quên, cho dù kinh sách PG vẫn ấn hành đều đặn và nhiều hơn trước.

Tương lai của PG Nhật thật khó mà tiên liệu được. Ngành khoa học nghiên cứu PG đã có dấu hiệu phát triển trong những năm gần đây, nhưng nó vẫn còn những khoảng cách nhất định với tầm hiểu biết của quần chúng Phật tử. Phần lớn những nhà nghiên cứu chỉ chú trọng vào chiều sâu của triết thuyết và ngôn từ chuyên môn hơn là những ý nghĩa thật sự của nó đối với đời sống của con người.

Tuy nhiên, có dấu hiệu lạc quan và hy vọng cho sự phục hưng và phát triển PG tại Nhật vì có nhiều tổ chức PG thành lập, đặc biệt là giới cư sĩ tại gia, đến 7903; rộng nhiều chương trình

hướng dẫn quần chúng tu học Phật. Nhiều tổ chức tôn giáo xuất hiện sau Thế chiến thứ II (1945) đều mang theo sự ảnh hưởng sâu đậm của PG. Những hoạt động truyền giáo bên ngoài Nhật Bản cũng gia tăng đáng kể, nhiều phái đoàn hoàng pháp liên tục được gửi đi hải ngoại, đặc biệt là bắc Mỹ và châu Âu. Nhiều sách báo được ấn hành trong nhiều loại ngôn ngữ khác nhau của phương Tây, các học giả Nhật Bản đã hợp tác với các nhà nghiên cứu nước ngoài để biên soạn bộ Bách Khoa Từ Điển PG (Buddhist Encyclopedias, ấn hành vào năm 1980). Toàn bộ Kinh sách của PG Tây Tạng đã được chuyển ngữ và được xuất bản bởi một Viện Nghiên Cứu tại Nhật và một bộ sưu tập tất cả những bài nghiên cứu giáo lý Phật Đà được in từ nhiều quốc gia khác nhau, đã được chuyển ngữ và in tại Nhật. PG Nhật cũng hỗ trợ cho nhiều học giả và nghiên cứu sinh từ bắc và nam Mỹ, châu Âu và châu Á, đặc biệt các nước Ấn Độ, Trung Hoa, Tích Lan, Việt Nam... đến Nhật để học Phật. Rất nhiều tổ chức Từ Thiện PG được thành lập để giúp người tị nạn và các quốc gia đang phát triển ở Á châu và Phi châu. Nhìn chung PG Nhật đang chuyển mình để hòa nhập với trào lưu mới để đem lại ánh sáng và bình yên cho mọi người./

Tổng hợp từ các tài liệu :

- Masaharu Anesaki (1930) *History of Japanese Religion*, Kyoto.
- Charles Eliot (1959) *Japanese Buddhism*, Tokyo.
- Yoshiro Tamura (1990) *Tokugawa Period Buddhism and the Path to Modernization*, - - - *Dharma World*, Sep/Oct 1990.
- Keiichi Yanagaw (1992), *Religion in Japan Today*, Foreign Press Center, Tokyo.
- Kodansha (1990) *Kodansha Encyclopedia of Japan*, Kyoto.
- Kazumasa Osaka (1990-1999), *Dharma World magazine*, Tokyo.

* Chân thành cảm ơn đạo hữu Kazumasa Osaka (Tổng Biên Tập Tạp chí *Dharma World*, Japan) và cô Lydia Quảng Như (Khoa Luật, Đại Học Monash, Australia) đã cung cấp cho chúng tôi nhiều tài liệu quý báu cho bài viết này.



TƯỢNG PHẬT CAO NHẤT THẾ GIỚI HIỆN NAY

Bài viết của Thích Nguyên Tạng

Tượng Phật A Di Đà (Daibutsu(大仏 or 大佛) khổng lồ này được tôn trí ở giữa một ngọn đồi thuộc vùng Ushiku cách thủ đô Tokyo chừng 90 phút xe lửa hoặc buýt. Pho tượng do tông Tịnh Độ Nhật Bản (Pure Land Sect) kiến tạo vào năm 1993 và công trình này đã được đưa vào sách Guinness như là một pho tượng cao nhất thế giới hiện nay, 120 mét.

Khách hành hương thật sự kinh ngạc khi nhìn thấy quang cảnh đầu tiên qua cửa sổ xe buýt với chiều cao của pho tượng nổi bật trên cánh rừng, quang cảnh giống như một cảnh ở trong phim, thật là tuyệt vời.

Sau khi trả lệ phí vào cổng (1000 yên), tôi lại ngạc nhiên một lần nữa khi đến gần tượng đài. Đã có một số người đang chiêm ngưỡng, học cố gắng ngược cổ nhìn lên pho tượng một cách không bình thường, vì tượng đài quá cao.

Pho tượng cao 120 mét, tôn trí trên một pháp tòa và đài sen, (trước đây tượng Nữ Thần Tự Do được xem là cao nhất thế giới cũng chỉ cao 93 mét). Cánh tay trái của Đức Phật dài 18 mét, khuôn mặt dài 20 mét, hai tai dài 20 mét và miệng rộng 4 mét. Tổng cộng tượng nặng 4000 tấn.

Bên trong pho tượng có một chiếc thang máy cao 85 mét. Con người ở dưới tượng đài được nhìn thấy như những hạt đậu nhỏ. Có bốn tầng dùng làm nơi quan sát, các tầng còn lại là nơi để các tăng sĩ viết kinh, dịch kinh, tụng kinh... đặc biệt có một phòng lớn dùng để tôn trí 3000 tượng Phật.

Các phòng bên trong không được rộng rãi như hình ảnh người ta trông thấy ở bên ngoài vì phần lớn của khoảng không gian bên trong đã bị chiếm hết bởi các khung kiềng sắt thép.



TT Nguyên Tạng bên Phật Đài Di Đà cao 120 mét

Công trình tạo tượng này được khánh thành sau 5 năm thi công. Nói về mục đích kiến tạo pho tượng lớn nhất thế giới này, chủ công trình tôn tạo này, Hòa Thượng Yoshiyuki đã giải thích và nhấn mạnh đến chiều kích lớn của Đức Phật như sau:

“Thật ra Đức Phật vĩ đại hơn nhiều so với pho tượng này, sự to lớn đó chúng ta không có đủ khả năng để giải thích hoặc làm gì cho xứng đáng. Thực tế, tôn giáo không tùy thuộc vào phạm vi ở bề ngoài để tương hợp với sự hiểu đạo. Tuy nhiên, tôn giáo ngày nay có khuynh hướng coi trọng về hình thức bên ngoài. Vì thế, mục đích của chúng tôi là để cho mọi người cảm thấy và nhận ra được sự quý báu trong lời dạy của Đức Phật và cả một khối lượng khổng lồ của giáo pháp nhà Phật”.

Nhiều người bị gây ấn tượng bởi chiều kích của pho tượng có lẽ sẽ quan tâm đến giáo lý Đạo Phật. Có khoảng 500.000 người đến viếng mỗi năm, phân nửa con số này không phải là Phật tử. Phần lớn du khách đến đây từ nhiều quốc gia ở Đông Nam Châu Á, nơi Phật Giáo được xem là tôn giáo chính của họ.

Thích Nguyên Tạng

Theo W. Mukai, Pacific Friend, 05/95

(Tài liệu do Tổng Lãnh sự Nhật Bản tại Sài Gòn cung cấp).



PHẬT GIÁO TẠI NAM TRIỀU TIỀN

Bài của Thích Nguyễn Tạng

Nam Triều Tiên (South Korea, Nam Hàn) là một quốc gia nằm ở đông bắc châu Á. Diện tích: 99.484 Km², dân số: 45.182.000 người. Hàn quốc từng trải qua những chế độ độc tài với những cuộc bạo động xã hội và đàn áp mạnh mẽ. Nhưng tiến trình dân chủ hóa đã được thiết lập vào năm 1988. Hiện tại Nam Triều Tiên (NTT) đã trở thành “một nước công nghiệp hóa mới” (còn được gọi là một trong bốn con rồng châu Á) cùng với Đài loan, Hong Kong và Singapore. Phật giáo là một trong ba tôn giáo chính ở Hàn quốc (Khổng giáo và Ki Tô giáo).

Phật giáo được truyền vào TT vào thế kỷ thứ 4 Tây lịch. Vào thời điểm này, bán đảo Triều Tiên được chia thành ba nước nhỏ là Cao Ly (Koguryo), Bách Tế (Paekje) và Tân La (Shilla). Phật giáo được giới thiệu lần đầu tiên ở phía bắc nước Cao Ly (nay là Bắc Triều Tiên), và dần dần lan đến Bách Tế, miền Tây nam và cuối cùng được truyền đến nước Tân La, thuộc miền đông nam vào thế kỷ thứ 5.

* Phật giáo Triều Tiên trong thời Tam Quốc:

Nước Cao Ly (Koguryo): Vào năm 372 Tây lịch, một tăng sĩ được thỉnh cầu từ Trung Hoa đến nước Cao Ly. Ngài đã mang theo số Kinh và một vài tượng Phật. Phật giáo đã được vua chúa và dân chúng tiếp nhận rất nhanh.

Nước Bách Tế (Paekje):

Phật giáo được truyền vào nước Bách Tế từ Cao Ly vào năm 384 vào, tại đây vua chúa và quần thần cũng rất mộ đạo. Vua Asin (392-450), đã khuyên bảo quần thần và nhân dân rằng: “Nên tin tưởng vào Pháp Phật để mưu tìm hạnh phúc”. Trong triều đại của vua Song (523-554), có một tăng sĩ tên là Kyomik, trở về từ Ấn Độ với nhiều bản kinh mới. Ngài được xem là vị Tổ khai sơn của một trong những tông phái Phật giáo chính tại Triều Tiên. Đầu năm 530, một



số tăng sĩ Triều Tiên đã lên đường đi truyền bá Phật Pháp tại Nhật Bản. Trong chuyến đi này có một vài kiến trúc sư và họa sĩ tháp tùng. Nhờ những người này mà những ngôi chùa ở Nhật bản được xây dựng lên không lâu sau khi họ đặt chân đến Nhật.

Nước Tân La (Shilla):

Đối với nước Shilla thì Phật pháp phát triển một cách chậm chạp cho đến thời kỳ vua Pháp Hưng (Pophung, 514-540) thì Phật giáo mới được thừa nhận là quốc giáo (national religion) của Shilla. Vua Chân Hưng (Chihung, 540-575) đặc biệt khuyến khích phát triển Đạo Phật. Trong thời gian trị vì, ông đã cho thành lập Trường Phật Giáo Hwarangdo, tuyển chọn những người trẻ tuổi rồi đào tạo theo nguyên tắc của Phật giáo để ra phục vụ cho nước nhà. Trong thời đại của Shilla, những tác phẩm nghệ thuật Phật giáo có giá trị đã bắt đầu xuất hiện, chẳng hạn như tượng đá Phật Thích Ca ở Kyongju và chùa Hwangnyong đã được xây dựng trong thời kỳ này.



* Phật giáo Hàn quốc từ thời thống nhất của Tân La đến ngày nay:

- Triều đại Tân La (668-935):

Năm 668, Triều đại Tân La đã có công thống nhất đất nước, và PG nhờ vậy mà cũng được thống nhất. Trong suốt triều đại Shilla PG đã tiếp tục phát triển cả về mặt học thuật lẫn văn hóa. Trong thời đại này, nhiều tác phẩm nghệ thuật PG đã xuất hiện, nhiều chùa, tháp, tượng Phật có tính lịch sử cũng đã được tạo dựng. Kinh Hoa Nghiêm (Avatamsaka Sutra) và Kinh Pháp Hoa (Saddharmapundarika Sutra) đã bắt đầu được nghiên cứu, trong khi Đức Phật Di Đà (the Buddha of Light) và Bồ Tát Quán Âm (the Bodhisattva of Compassion) được thờ phượng khắp nơi. Đến cuối triều đại Tân La Thiền Tông đã được giới thiệu từ Trung Hoa, và chính trường phái này đã giúp cho PGTT lật qua một trang sử mới.

- Triều đại Cao Ly (935-1392):

Sau khi triều đại Tân La suy tàn, nhà Cao Ly tiếp nối vào thế kỷ thứ mười. PG tiếp tục là quốc giáo, nhiều vị vua đã phát tâm xây dựng chùa tháp và ủng hộ nhiều mặt cho Chánh Pháp. Tuy nhiên vào thời điểm này có quá nhiều sự tập trung vào lễ nghi và điều này đã tạo ra một tình cảnh không thích hợp cho việc phát triển tâm linh. Trong nỗ lực gạn lọc và tái tạo lãnh vực tu tập tâm linh, nhiều tăng sĩ đã chống lại khuynh hướng lễ nghi này. Một trong ba thiền sư là ngài Nghĩa Định (Ui- chon, 1055-1101), con trai của vua Minh Tôn (Munjong, 1047-1083), người đã mang về cho Triều Tiên 4000



*TT Nguyên Tạng trước cổng Tam Quan
Chùa Hải Ấn, Nam Hàn*

Kinh sách các loại khi ngài còn du học ở Trung Hoa, từ những bộ kinh này mà bộ Đại Tạng Kinh Triều Tiên (Tripitaka Koreana) đã được thành lập vào thế kỷ thứ 11, đây là một trong những thành công rực rỡ của PG dưới triều đại của Koryo. Thiền sư Nghĩa Định cũng được xem là người có công mang hạt giống thiền của tông Thiên Thai về cho TT và thiền phái này đã tạo ra một không khí mới cho PG Triều Tiên thời bấy giờ.

Tiếp đó, thiền sư Tri Nột (Chi-nul, 1158 - 1210), đã trở thành người lãnh đạo cho PG TT. Ngài đã khai sơn chùa Songgwang trên núi Tào Khê (Chogye), đây là một ngôi tổ đình của tông phái thiền hơn 300 năm. Chín tông phái thiền đã được thiền sư Thái Cổ (Tae-go, 1301 - 1382) thống nhất với tên gọi là thiền phái Tào Khê (Chogye), một tông phái chính của PG TT vẫn còn duy trì cho tới ngày hôm nay.

PG vẫn duy trì và ảnh hưởng mạnh mẽ trong giới trí thức vào cuối triều đại Cao Ly. Khổng giáo được truyền đến bán đảo Triều Tiên cùng thời với PG nhưng không đạt được kết quả như vậy.

- Triều đại Triều Tiên (Choson , 1392-1910):

Với sự suy sụp của triều đại Cao Ly vào năm 1392, PG cũng theo đó mà đi xuống khi những vị vua của tân triều đại Triều Tiên theo Khổng giáo. Trong thời kỳ này nhiều tăng sĩ PG đã tham gia vào chính sự. Các vua của triều đại này từng có những chiến lược đàn áp PG một cách thẳng tay. Chùa chiến không được xây



*TT Nguyên Tạng & 2 Phật tử
bên Thư Viện Đại Tạng Kinh khắc trên gỗ*



dựng gần thành phố mà phải xây ở tận nơi rừng sâu núi thẳm, nhiều ngôi chùa đã bị phá hủy, tăng sĩ bị coi rẻ và không được phép đặt chân đến thành phố. Tuy nhiên cũng có một vài vị vua trong triều đại này đã bảo hộ PG và một điều quan trọng là dân chúng vẫn giữ niềm tin đối với Chánh Pháp.

Đến cuối thế kỷ 16, trong khoảng thời gian Nhật Bản xâm lược Triều Tiên, PG đã trở lại cứu hộ cho đất nước. Ở tuổi 72, thiền sư Tây Sơn (So-san 1520 -1604) và người đệ tử là Tứ Minh Đường (Sa-myong 1544-1610) cùng với 5000 tăng binh (Buddhist monk soldiers) đã đổ ra chiến trường. Theo sau cuộc chiến bại của Nhật Bản, thiền sư Tứ Minh Đường đã dẫn đầu một phái đoàn tới Nhật Bản vào năm 1604 và ngài đã hoàn tất sứ mạng của mình với một bản hiệp ước hòa bình giữa Nhật và Triều Tiên.

- Từ 1910 - đến nay:

Vào năm 1910 triều đại Triều Tiên đã tàn lụi với sự thôn tính của đế quốc Nhật Bản. Trong thời kỳ thuộc địa, PG đã được thừa nhận và ủng hộ bởi chính quyền Nhật Bản. Tuy nhiên, các tông phái PG bản xứ không được phát triển và tăng sĩ được khuyến khích lấy vợ. Vị trụ trì của mỗi chùa phải được bổ nhiệm từ chính quyền. Trong thời kỳ này, nhiều tác phẩm nghệ thuật PG đã bị mang về Nhật Bản. Gần đây, chính quyền TT đã có những cuộc thương thuyết với phía Nhật Bản để đòi lại những bảo vật của Phật Giáo.

Sau cuộc cách mạng 1945, tăng sĩ thanh tịnh của thiền phái Tào Khê đã thay thế cho những



tăng sĩ có gia đình để trụ trì những ngôi chùa từng bị Nhật Bản chiếm đóng. Trong bốn thập niên qua, nhiều chùa chiền đã được xây dựng trở lại trong thành phố. Có rất nhiều chương trình tu học cho mọi giới trong xã hội. Một nửa dân số TT là Phật Tử. Một số lượng lớn nam nữ Phật Tử TT đã xuất gia và PGTT đã được phục hưng rất nhanh.

- Về các Tông Phái Phật giáo tại Triều Tiên:

Hiện tại ở TT có tất cả là 18 tông phái PG khác nhau xuất phát từ bốn tông phái chính là Thiền tông, Mật tông, Pháp Hoa tông và Hoa Nghiêm tông. Tất cả đều theo truyền thống Phật giáo Mahayana và phần lớn được thành lập vào sau năm 1945.

Trong 18 tông phái trên, nổi bật và có tầm ảnh hưởng sâu rộng nhất là Thiền phái Tào Khê (Tào Khê là một tên gọi khác của Lục tổ Huệ Năng, 638-713) được thiền sư Thái Cổ (1301 - 1382), một tăng sĩ Hàn Quốc nổi tiếng trở về từ Trung Hoa vào năm 1346 và lập nên thiền phái này. Ngài cho rằng thiền là một pháp tu tốt nhất để đạt tới giác ngộ. Những bộ kinh căn bản của thiền phái này là Kinh Bát Nhã, Kinh Kim Cang, Kinh Pháp Bảo Đàn, Kinh Hoa Nghiêm. Có khoảng 1632 ngôi chùa là chi nhánh khắp trong và ngoài Triều Tiên, và có khoảng 18.000 tăng ni và khoảng 6.000.000 tín đồ qui y theo phái này.

Về mặt giáo dục, hầu hết các ngôi chùa hiện nay đều có xây dựng nhà trẻ và trường tiểu học. Đây là một truyền thống đẹp, bởi vì xưa nay các tăng sĩ Triều Tiên đều đóng vai trò quan



trọng trong lãnh vực giáo dục phổ cập. Hiện tại PGTT, có nhiều trường sơ, trung đẳng Phật học và một trường Đại Học PG ở Dong-Guk, trường này có chi nhánh ở Seoul và Kyongju, chỉ đặt biệt dành cho tăng ni học mà thôi.

Về Bộ Đại Tạng Kinh Triều Tiên khắc trên gỗ:

Như đã nói ở trên bộ Đại Tạng Kinh Triều Tiên (ĐTKTT) đã được chuyển ngữ, rồi khắc trên bản gỗ và được bảo trì trong Tàng Kinh Cát tại chùa Kang-Wha vào thế kỷ thứ 11, (chùa này được xây dựng vào năm 1488).

Vào 1817 tàng Kinh cát này còn gọi là Bát Vạn Đại Tạng Kinh đã may mắn thoát khỏi cơn hỏa hoạn. Nhưng rủi thay, số phận của bộ ĐTK này đã bị thiêu rụi bởi ngọn lửa xâm lăng của Mông Cổ. Đến thế kỷ 13 bộ ĐTK mới được khắc trở lại theo chiếu chỉ của vua Kjong (1213-1259) và được bảo trì tại chùa Hải Ấn (Haein-sa) thuộc tỉnh Nam Gyeongsangcho đến ngày nay.

Bộ Đại Tạng Kinh Triều Tiên khắc trên gỗ tại thư viện Chùa Hải Ấn (Haeinsa)

Một vài ghi nhận về quá trình chạm khắc bộ Đại tạng Kinh bằng gỗ này:

Chọn loại gỗ bu-lô trắng rồi đem ngâm dưới nước biển ba năm, sau đó vớt lên phơi khô ba năm, rồi mới sử dụng để khắc chữ. Người ta ghi nhận rằng công trình vĩ đại này chỉ do một

nam Phật tử thực hiện ròng rã trong 16 năm để hoàn thành 52.382.960 chữ, gồm 6791 quyển. Vào năm 1995, Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hoá (UNESCO) đã công nhận Tàng Kinh Các này là di sản văn hoá thế giới.

Lời kết:

Nhìn chung từ sau ngày Triều Tiên giành lại nền độc lập, Phật giáo đã đối phó với nhiều thách thức của thế giới hiện đại. Từng bị lãng quên một thời gian dài nơi rừng sâu, nay đã trở lại sinh hoạt nơi thị thành. Thiền phái Tào Khê đã đóng một vai trò trung tâm trong quá trình hoằng dương Chánh Pháp trong suốt chiều dài lịch sử của xứ sở này.

Ngày nay có rất đông giới trẻ Triều Tiên đã chú ý và tham gia vào các sinh hoạt Phật Pháp như ghi danh theo học các khóa giáo lý, khóa tu thiền ngắn hạn, công tác từ thiện xã hội... Những phát triển của Ni giới gần đây cũng đáng chú ý, người ta tin tưởng rằng Phật giáo Triều Tiên đang trên đà phát triển mạnh và đầy lạc quan ở tương lai./.

(Tổng hợp từ tài liệu: Korean Buddhism Magazine (Seoul/1997)

Tài liệu này do phái đoàn Phật Giáo Triều Tiên trao tặng nhân dịp các vị đến Úc tham dự Đại Hội Liên Hữu Phật Giáo Thế Giới lần thứ 20 được tổ chức tại Sydney, Úc Châu, 1998)





CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG CHIÊM BÁI DANH LAM PHẬT GIÁO NHẬT BẢN & HÀN QUỐC

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,

**Kính bạch Chư Tôn Đức, kính thưa quý
Đồng Hương Phật tử,**

Tu Viện Quảng Đức và Công Ty Du Lịch Triumph Tours (Tony Thạch) sẽ tổ chức chuyến Hành Hương Chiêm Bái Danh Lam Phật Giáo tại Hàn Quốc & nhân mùa Anh Đào nở hoa ở Nhật Bản từ ngày 02-04 đến ngày 16-04-2017, tổng cộng 15 ngày, sẽ thăm viếng những ngôi chùa nổi tiếng ở Tokyo, Hiroshima, Kozima, Osaka, Nagayo, Núi Fuji; tại Hàn Quốc, sẽ viếng thăm Incheon, Seoul, Jeonlabuk, Gyeongju... Lệ phí: AUD\$6,000 Úc kim; thêm AUD\$150 mua bảo hiểm sức khỏe cho những người tuổi từ 70-74, những người có bệnh muốn mua thêm và người trên 75 tuổi phải được công ty bảo hiểm phỏng vấn về sức khỏe mới mua được bảo hiểm. Đặt cọc \$200 mỗi người khi đăng ký để giữ chỗ. Không hoàn trả tiền đặt cọc nếu hủy chuyến đi, Số lượng khách chỉ hạn chế 1 xe bus. Xin Quý Phật tử hoan hỷ ghi danh & đóng tiền đầy đủ từ nay đến hết ngày 30/01/2018.

Đây là lịch trình Hành Hương chi tiết của chuyến hành hương:

Ngày Khởi Hành: 02/04/2018

Ngày 01: Melbourne - Đài Bắc, Đài Loan

02/04: Tối ngồi máy bay đi Đài Bắc

Ngày 02: Taipei - Fukano -Hiroshima (B,L,D)

03/04: Sáng đến Đài Bắc đi thăm thành phố. Ăn trưa xong ra phi trường bay đi Hiroshima.

Ngày 03: Hiroshima -- Kozima (B,L,D)

04/04: Thăm Công viên kỷ niệm Hòa Bình ở Hiroshima nơi tàng trữ các di tích Nhật bị bom nguyên tử tàn phá năm 1945, Đoàn tụng Kinh cầu nguyện cho các nạn nhân. Buổi chiều đi lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou) ở Fuchu, Hiroshima, mỗi năm có khoảng 1 triệu lượt người đến lễ bái đức Địa Tạng này.

Ngày 04: Kozima - Osaka (B,L,D)

05/04: Viếng thăm lâu đài Lu-Chi (Himeji Castle), lâu đài đẹp nhất nước Nhật và cũng là một di sản thế giới, thăm cây cầu Akashi, đi mua sắm ở Osaka. Ăn tối trở lại khách sạn.

Ngày 05: Osaka - Kyoto -Nagayo (B,L,D)

06/04: Viếng thăm Kim Cát Tự (Golden Pavilion), ngày xưa là dinh thự của những tướng quân (shoguns), đến đền Minh Trị Thiên Hoàng Kim Cát Tự mới trở thành Chùa Phật Giáo, nơi có thờ Xá lợi Phật; buổi chiều sẽ đi viếng Đông Đại Tự (Todai Ji), một ngôi chùa có quần thể kiến trúc gỗ lớn nhất thế giới và là nơi có tượng đồng Phật Tỳ Lô Giá Na rất đẹp. Đây là ngôi chùa chính của phái Hoa Nghiêm tông ở Nhật Bản. Ở đây du khách nhìn thấy rất nhiều loài Hươu sao đi trên khắp các ngã đường, loài vật được coi trọng trong tín ngưỡng của Shinto Nhật Bản.

Ngày 06: Nagayo - Mt Fuji (B,L,D)

07/04: Ăn sáng rồi đi về vùng núi Phú Sĩ. Lên miệng núi lửa gần núi Phú Sĩ có suối nước nóng, đi thuyền trên hồ Lô Chi, hồ nước này xuất hiện sau khi núi lửa bùng nổ; chiều đi thăm Chùa trong Công viên Hòa Bình (Peace Park). Ngắm núi Phú Sĩ từ xa trong cảnh hoàng hôn và bình minh.

Ngày 07: Mt Fuji - Tokyo (B,L,D)



08/04: Ăn sáng xong ngồi xe bus về thủ đô Tokyo. Viếng thăm Tòa Thị Chính Tokyo, tham quan Hoàng Cung Nhật Bản, đến lễ Chùa Quán Thế Âm, city tour và mua sắm đồ lưu niệm.

Ngày 08: Tokyo –Inchon (South Korea) – Seoul (B,L,D)

09/04: Ăn sáng xong, viếng thăm tượng Phật A Di Đà cao nhất thế giới, cao 120 thước ở vùng Ushiku. Ăn trưa xong ra phi trường đi Hàn Quốc.

Ngày 09: Seoul (B,L,D)

10/04: Ăn sáng xong, cả ngày đi tham quan khu Phi Quân Sự nổi tiếng (Korean Demilitarized Zone) bao gồm công viên Imjingak, Cầu Tự Do, đường hầm dài 44km, Đài quan sát Dora....Buổi chiều, tham quan cửa hàng Nhân Sâm, Mỹ phẩm Hàn Quốc, khu mua sắm Myeongdong, tòa tháp Seoul, học làm kim chi Hàn Quốc; ăn tối và nghỉ đêm ở Seoul.

Ngày 10: Seoul - Jeonlabuk-do (B,L,D)

11/04: Ăn sáng xong đi tham quan Chùa Seonggoksa (thờ 1000 tượng Phật), Chùa Shinleoksa, Chùa Bongensa, và Chùa Jogaesa

Ngày 11: Eonlabuk-do – Jeonlanam-do (B,L,D)

12/04: Viếng thăm làng Jeonju Hanok, Chùa Topsa Stone Temple, núi Mayi, đi xe lửa chạy bằng hơi nước đến thăm làng Goksung.

Ngày 12: Jeonlanam-do – Gyeongju (B,L,D)

13/04: Ăn sáng xong đi cáp treo đến thăm Yeosu Ocean, Hồ Suncheonman, Chùa Songgwangsa, Đền Haeinsa, Chùa Tongdosa, đặc biệt là Chùa Hải Ấn (Haeinsa Temple), một trong ba ngôi chùa quan trọng của Triều Tiên. Tầng Kinh Cát của Chùa có bộ Đại Tạng Kinh (ĐTK) khắc trên 81.258 tấm gỗ, được xem là quốc bảo năm 1962 và UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới năm

1995. Bộ ĐTK được khắc vào năm 1488 và nhờ kỹ thuật xây cất, bộ ĐTK không bị hư hại qua bao thế kỷ và sâu bọ, chim chóc đều không đến đây phá hoại.

Ngày 13: Gyeongju - Busan (B,L)

14/04: Ăn sáng xong viếng thăm các cửa hàng bán thực phẩm Triều Tiên mua đồ lưu niệm, trưa ra phi trường trở về Đài Bắc, nghỉ đêm cuối tại Đài Loan.

Ngày 14: Taipei

15/04: Điểm tâm xong đi city tour, mua sắm, ăn tối, ra phi trường về bốn xứ

Ngày 15: Melbourne:

16/04:10.45am về đến phi trường quốc tế Melbourne.

LỆ PHÍ CHUYẾN ĐI:

Đi từ Melbourne: \$6000 Úc Kim (Bao gồm các vé quốc tế, quốc nội tại Japan & Korea), bảo hiểm, vé vào cửa, nghỉ đêm khách sạn, xe di chuyển, các bữa ăn, tips và tất cả thuế phi trường. Trưởng Đoàn và Hướng dẫn viên nói tiếng Việt và Trung Hoa)

(Không bao vé máy bay nội địa từ các tiểu bang đến Melbourne)

ĐẶT CỌC VÀ TRẢ TIỀN:

Đặt cọc \$200 mỗi người khi đăng ký để giữ chỗ, thêm AUD\$150 mua bảo hiểm sức khỏe cho những người tuổi từ 70-74, những người có bệnh muốn mua thêm và người trên 75 tuổi phải được công ty bảo hiểm phỏng vấn về sức khỏe mới mua được bảo hiểm. Không hoàn trả tiền đặt cọc nếu hủy chuyến đi. Số lượng khách chỉ hạn chế 1 xe bus. Xin Quý Phật tử hoan hỷ ghi danh & đóng tiền đầy đủ từ nay đến hết ngày 30/01/2018.

Chúng tôi không chịu trách nhiệm về các thương tích hay việc đòi bồi thường, cũng như phí tổn phải chịu vì các thiên tai hay sự

việc bất ngờ xảy ra. Chúng tôi giữ quyền hủy bỏ chuyến du lịch và hoàn trả tiền.

HỦY BỎ - Trong các trường hợp:

- 60 ngày trước ngày khởi hành: Không hoàn tiền, nhưng có thể claim lại bảo hiểm với lý do chính đáng
- Đã ra vé máy bay: Không hoàn tiền
- Không tham dự hoàn toàn hay 1 phần cuộc du lịch: Không hoàn tiền

HẠN CHÓT ĐĂNG KÝ:

Bắt đầu đăng ký: Ngay từ bây giờ (tháng 8 năm 2017, (download phiếu ghi danh); **Hạn chót đăng ký**, đóng hết tiền và nộp passport để lo thủ tục ngày: **30/01/2018**, passport phải còn hiệu lực sáu tháng (tính từ ngày 02/04/2018, tức là passport của quý vị phải còn hiệu lực đến ngày 01/10/2018 (nếu passport hết hạn trước ngày 01-10-2018, xin quý vị làm gấp trước ngày đi, nếu không quý vị sẽ không được vào Đài Loan và Nhật Bản, hai

quốc gia này rất gắt gao về việc kiểm soát passport, phái đoàn của anh Tony đã từng có người bị chặn tại phi trường chỉ vì passport còn thiếu 1 ngày là đủ 6 tháng. Người bị chặn lại, phải đi về và không có cơ hội để tháp tùng phái đoàn hành hương, người này phải chịu trách nhiệm mất toàn bộ số tiền, do vậy, quý vị nên chánh niệm kiểm tra lại passport của mình ngay từ bây giờ).

Y phục: - Quý Phật tử xin vui lòng mang theo áo tràng lam và quốc phục Việt Nam, nữ (áo dài) – nam (veston).

LIÊN LẠC ĐĂNG KÝ:

- Tại Sydney: Mr.Tony Thạch: 0411 863 809
- Tại Victoria: Ms. Hồng Hạnh: 0402 741 639
- Tại Adelaide: Ms Hoàng Lan: 0412 873 945



DANH SÁCH PHẬT TỬ VIỆN QUẢNG ĐỨC HÀNH HƯƠNG NHẬT BẢN - HÀN QUỐC 2018

HỌ VÀ TÊN	PHÁP DANH	FROM
1. Chứng Minh	HT Trường Sanh	Melbourne
2. Trưởng Đoàn	TT Nguyên Tạng	Melbourne
3. MS. LE/ THI KIM LOAN	NS Viên Thông	Adelaide
4. MS. TRANG/ THI HANH	Quảng Tịnh Tâm	Canada
5. MS. NGUYEN/QUI PHUOC	Diệu Đức	Melbourne
6. Ms. DANG JULIE CAROLINE	Diệu Ngọc (trâm)	Melbourne
7. MS. TRAN/ THI HONG MAI	Tâm Quang	Melbourne
8. MR.LE/ VAN DANH	Trí Thanh	Melbourne
9. MS. HUYNH/ NGOC VAN	Liễu Ngọc	Melbourne
10. MR. HUYNH/ VAN THOI	Huệ Tâm	Melbourne
11. MS. TRINH/ THI MAI	Quảng Diệu Ngộ	Melbourne
12. MR. PHAM/ THANH CAM	Bửu Minh	Melbourne
13. MR. JOHN ALFRED TAVENER	Nguyên Quảng Minh	Melbourne
14. MS. PHAM /THI LOAN	Liên Huệ	Melbourne
15. MR. DANG/ BA DUC		Melbourne
16. MR.HUỲNH KIM THU	Diệu Nguyệt	Melbourne
17. HUỲNH NGỌC PHƯỢNG	Huệ Hương	Melbourne
18. CUNG THỊ CẨM VAN	Diệu Ân	Melbourne
19. MS. TRAN/ THI UT	Hạnh Hải	Adelaide
20. MS. NGUYEN/ LAN THI HOANG	Quảng Thiện Duyên	Adelaide
21. MR. LE/ JORDAN THIEN	Quảng Thiện Hùng	Adelaide
22. MR. LE/ RYAN NHAT TAM	Quảng Thiện Hỷ	Adelaide
23. MST. LE/ ANANDA AN LAC	Quảng Thiện Khánh	Adelaide
24. MS. NGUYEN/THI HANH	Diệu Hương	Adelaide
25. Phó Đoàn	An Hậu Tony Thạch	Sydney
26. MR. NGUYEN/ VĂN MỘT		Sydney
27. MS. LÂM/ HUỆ NGỌC	Thanh Ngọc	Sydney
28. MR. LE/ NGỌC TU		Sydney
29. MS. NGUYEN/ THI KIEU PHI		Sydney
30. MR. CHAN/ ALVIN SHING CHOI		Sydney
31. MS. FOO/ GRACE SHWEN-TZIN		Sydney
32. MS. NGUYEN/ THI LANG		Sydney
33. MR. TRAN/ VAN HẢI	Quang Minh	Sydney
34. MS. NGUYEN/ TAM DIEU THI	Diệu Hiền	Sydney

Hành hương chiêm bái Danh Lam Nhật Bản – Hàn Quốc

THÔNG BÁO SỐ 3

Nam Mô A Di Đà Phật

Kính bạch Chư Tôn Đức, kính thưa quý Phật tử trong phái đoàn hành hương,

Chỉ còn đúng 2 tuần nữa chúng ta sẽ lên đường để hành hương-chiêm bái Danh Lam Phật Giáo Nhật Bản-Hàn Quốc (South Korea), phái đoàn gồm có 33 người từ Melbourne: 15; Sydney: 10 ; Adelaide: 7, Tân Tây Lan : 1 ; Canada: 1; Phái đoàn kỳ này ngoài Thượng Tọa Thích Nguyễn Tạng (Trụ Trì Tu Viện Quảng Đức làm Trưởng Đoàn), còn có sự hiện diện chứng minh của Hòa Thượng Thích Trường Sanh (Trụ Trì Chùa Giác Nhiên, New Zealand) và Ni Sư Thích Nữ Viên Thông (Trụ Trì Chùa Quan Âm, Adelaide, Nam Úc). Nay, Ban Tổ Chức xin gửi thông báo số 3 này để giúp cho quý vị chuẩn bị và sắp xếp các công việc cần thiết như sau:

1/ Chích ngừa sốt rét & thương hàn: có cần hay không ? xin quý vị trình bày với bác sĩ gia đình của mình biết thời gian đi Nhật Bản và Nam Hàn (từ 2 đến 16 tháng 4 năm 2018) và hỏi thăm bác sĩ gia đình của mình có cần chích ngừa hay là không, vì tùy theo cơ thể của mỗi người mà bác sĩ sẽ quyết định.

2/ Hành lý cần mang theo: - Passport, vé máy bay, bảo hiểm sức khỏe & chương trình hành hương (save vào ipad hoặc tự in ra giấy để theo dõi hằng ngày biết mình đi đến đâu)- Thuốc: Nếu có uống thuốc (bệnh) cá nhân phải mang theo đủ trong vòng 15 ngày. Xin bác sĩ gia đình thuốc say sảng nếu thấy mình cần. Thuốc ho và thuốc cảm (panadol) và thuốc đau bụng.

- **Y phục:** Quý Phật tử xin vui lòng mang theo áo tràng lam và quốc phục Việt Nam, nữ (áo dài) – nam (veston). Mỗi ngày đều mặc áo tràng để vào chùa lễ Phật ; sẽ có vài địa điểm quan trọng, BTChức sẽ thông báo trước 1 ngày để quý vị mặc áo dài VN và Veston để chụp hình lưu niệm.

- **Thức Ăn Chay:** thức ăn chay ở Nhật-Hàn Quốc hơi khan hiếm nên quý vị ăn chay trường mang thêm các thức ăn khô như kho quẹt, rong biển, muối mè..v.v.

- **Nhiệt độ ở Nhật Bản, Hàn Quốc:** từ 10 đến 25 độ C. Buổi tối hơi lạnh nên cần mang theo áo ấm hoặc khoác. Lưu ý, khi đi máy bay quốc tế quý vị nhớ mặc áo ấm, vì nhiệt độ lúc nào cũng lạnh hơn bình thường.

- **Hành lý:** hành lý xách tay (7 kg) và mỗi người chỉ được 1 vali ký gửi theo máy bay không quá 22 kg (vì bay từ Nhật sang Hàn Quốc chỉ cho 22 ký mà thôi (nếu quá ký, mỗi người phải tự trả 7 dollars Mỹ 1 ký), nhưng từ Đài Loan về lại Úc thì được 30 ký; lúc ấy quý vị thoải mái mua đồ lưu niệm hoặc Phật cụ tại Đài Loan.

- **Đồ cắm điện tại Nhật Bản & Hàn Quốc:** hai đầu tròn hoặc dẹp: (xem hình đính kèm)



- **Tiền mặt:** đem theo xài cho bản thân và mua đồ lưu niệm, xin quý vị hoan hỷ đổi tiền Nhật ngay tại Úc, vì lệ phí đổi tiền rất rẻ (2%) so với đổi tại Nhật (10%). Riêng tiền Hàn Quốc và Đài Loan mình có thể đổi ngay phi trường khi đến nơi, không cần đổi ở Úc). Ban Tổ Chức sẽ lo từ A đến Z, nếu quý vị không cần xài gì cho bản thân, thì không cần bận tâm đổi tiền mặt.

3/ Khởi hành lúc nào:

Quý Phật tử tại Melbourne & Sydney: 07 giờ tối ngày 02-04-2018, có mặt tại phi trường quốc tế Melbourne & Sydney, 10.30 pm bay đi Đài Bắc (khi check in, xin quý vị nói là hành lý gửi thẳng đến Fukuoka, Nhật Bản); 6am đến Đài Bắc (Đài Loan), phái đoàn được anh Tony

đón và đưa ra ngoài ăn sáng và đi tham quan Chùa Thừa Thiên, dành lễ Hòa Thượng Quảng Khâm, sau đó ăn trưa và ra phi trường lúc 1pm, lên máy bay đi Nhật Bản). Đến Nhật lúc 8 giờ tối, lấy hành lý, ngồi xe bus 2 tiếng về hotel, nghỉ đêm đầu tiên ở Hiroshima. Lưu ý : khi khai tờ check out ra khỏi phi trường Đài Bắc, xin quý vị ghi vào mục nghỉ ở đâu ở Đài Loan, chỉ ghi là : Transfer to Japan, FL # : CI 116 (vì mình không nghỉ đêm ở Đài Loan, mà chỉ nghỉ vài tiếng đồng hồ, rồi chuyển máy bay CI 116 đến Nhật Bản).

4/ Trường hợp khẩn cấp người nhà cần liên lạc ở đâu:

Đây là danh sách khách sạn ở Nhật Bản và Hàn Quốc để người thân ở nhà có thể liên lạc khi cần thiết:

Khách sạn ở Nhật Bản:

Ngày 3-4: Station Hotel Kokura

<http://www.station-hotel.com/english>

Address: 1-1-1, Asano, Kokura-kita-ku, Kitakyushu City, 802-0001, Japan

TEL 093-541-7111

Ngày 4-4: Okayama International Hotel

<http://www.okayamakokusai.book.direct/en-gb/rooms>

Address: 703-8274 Okayama, Okayama, Naka-ku, Kadota Honmachi 4-1-16

Tel: +81 86-273-7311

Ngày 5-4: Hotel Plaza Kobe

Telephone 078-846-5400

<https://www.hotelplazakobe.co.jp/language/en.html>

Ngày 6-4: Hotel Crown Palais Hamamatsu

110-17 Itayamachi, Naka-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka

430-8511, Japan

Tel: +81-53-452-5111 Fax: +81-53-452-7700

<https://www.crownpalais.jp/hamamatsu/en/>

Ngày 7-4: Hokin kaikan Hotel

http://www.yamanakako.gr.jp/information/info1.php?s-rch_flag=1&srch_str=&ca_id=1&op_id=1&order=&if_id=415&page=1&sumcount=3&kensuu=28

Ngày 8-4: Grand Hill Ichicaya Hotel

4-1 Ichigaya Honmuracho, Shinjuku-Ku, Tokyo, Japan, 162-0845



*TT Nguyên Tạng bên tượng đài Tổ Sư Nhật Liên (1222-1282)
vị Khai sáng Pháp Hoa Tông ở Nhật Bản*

Tel: + 81-3-3268-0111, Fax: + 81-3-3235-4585

<http://www.ghi.gr.jp/en/accommodation/>

Ngày 9-4: Tokyo

Khách sạn tại South Korea: 09 /04 (Shilla Stay Hotel 4*); ngày 10/4 (LeWin 4*); ngày 11/4 (The MVL 5*); ngày 12 & 13/4 (Ramada Encore Haeundae 4*)

Kính thưa quý Phật tử, như quý vị đã biết đây là chuyến hành hương chiêm bái danh lam Phật Giáo Nhật Bản và Nam Hàn, chứ không phải một chuyến du lịch văn cảnh bình thường, đi đến đâu phái đoàn đều có kinh hành niệm Phật, tụng kinh và cúng dường. Tuy vậy, Ban Tổ Chức đã, đang và sẽ cố gắng hết khả năng để sắp xếp mọi việc của chuyến đi sao cho thoải mái và nhẹ nhàng cho quý vị trong đoàn. Hy vọng sẽ không xảy ra bất kỳ sự trục trặc nào trước và trong thời gian hành hương.

Nếu quý vị còn thắc mắc gì thêm, xin liên lạc với Thầy qua số phone: 03. 9357 3544, hoặc mobile: 0481 169 631, hoặc gọi anh Tony (phó Đoàn) : 0411 863 809; email: quangduc@quangduc.com

Cầu chúc quý vị an lạc và gìn giữ sức khỏe trước ngày lên đường đi chiêm bái.

Nay thông báo.

Trưởng đoàn: TT Thích Nguyên Tạng:
0481 169 631

Phó đoàn: Tony Thạch: 0411 863 809



Phái đoàn hành hương tại Phi Trường Quốc Tế Melbourne



Phái đoàn hành hương tại Phi Trường Quốc Tế Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Khách Sạn Quốc Tế Viên Sơn ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Khách Sạn Quốc Tế Viên Sơn ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Khách Sạn Quốc Tế Viên Sơn ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Khách Sạn Quốc Tế Viên Sơn ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Khách Sạn Quốc Tế Viên Sơn ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Khách Sạn Quốc Tế Viên Sơn ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Khách Sạn Quốc Tế Viên Sơn ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Khách Sạn Quốc Tế Viên Sơn ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Chùa Cổ Long Sơn 300 năm ở Đài Bắc, Đài Loan



Phái đoàn tham quan Chùa Cổ Long Sơn 300 năm ở Đài Bắc, Đài Loan



Chào mừng phái đoàn ở Hiroshima, quốc gia Nhật Bản



Chào mừng phái đoàn ở Hiroshima, quốc gia Nhật Bản



Chào mừng phái đoàn ở Hiroshima, quốc gia Nhật Bản



Chào mừng phái đoàn ở Hiroshima, quốc gia Nhật Bản



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiêu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiêu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



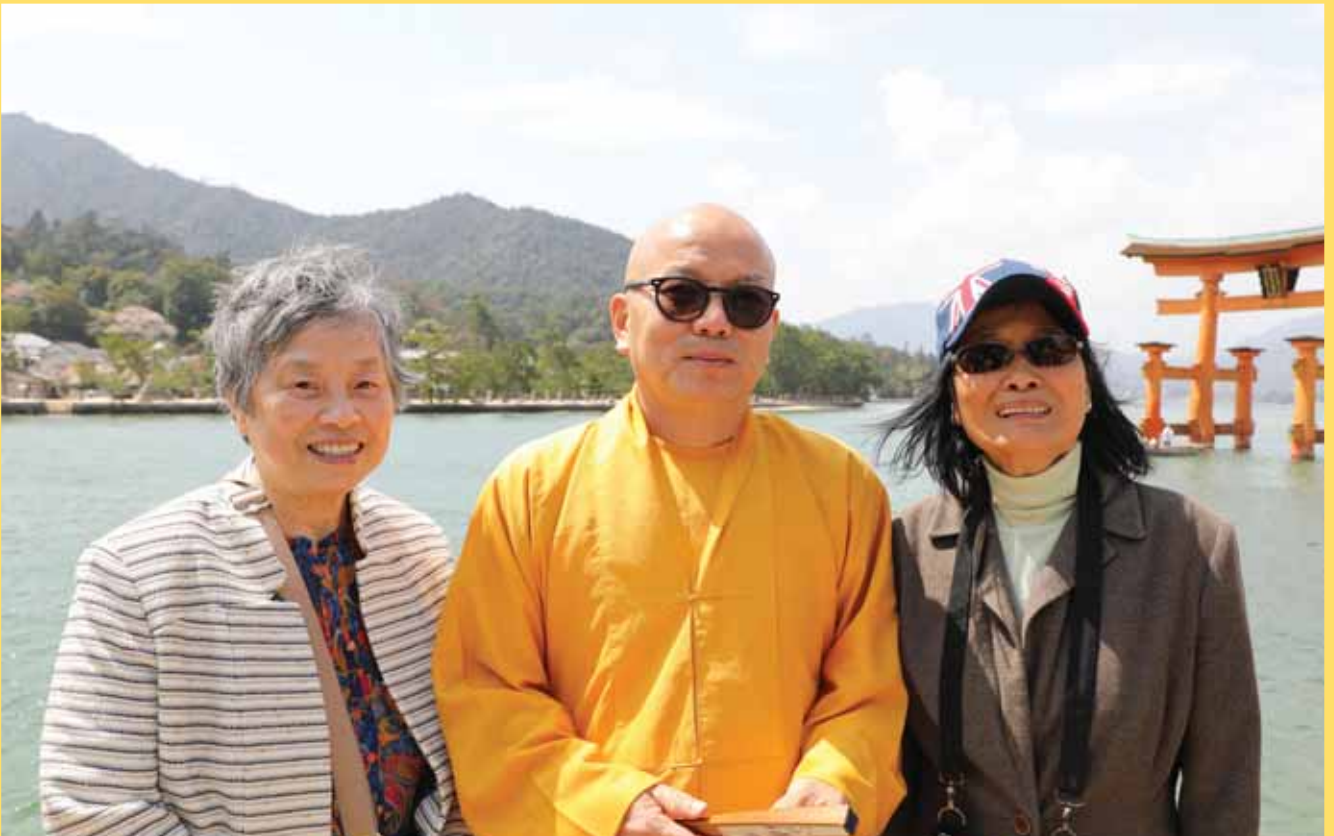
Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiêu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiêu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiêu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiêu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



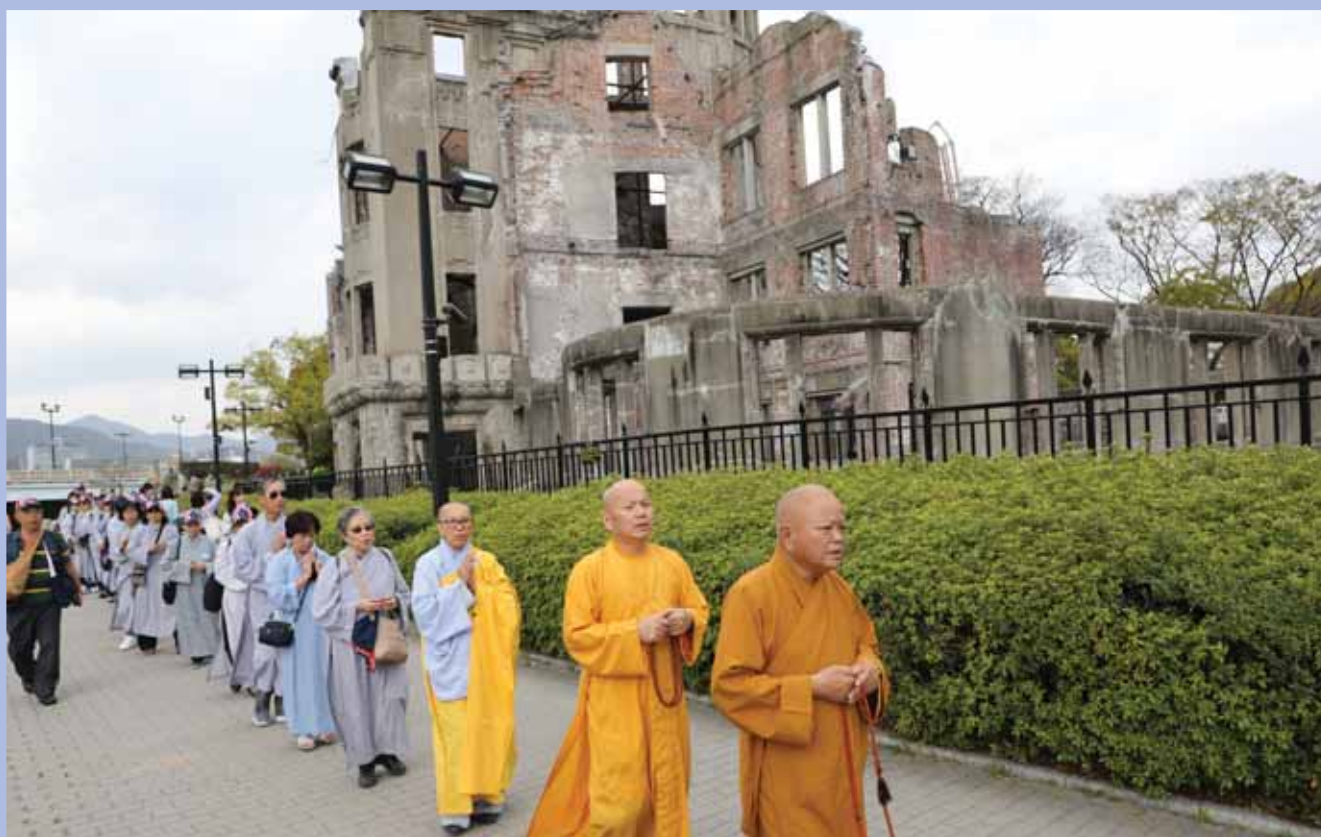
Phái Đoàn tham quan hòn đảo Mayajima, Hatsukaichi, nơi có chiếc cổng torii và đền Thần Đạo Itsukushima, tiểu biểu văn hóa Nhật Bản và di sản của thế giới



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



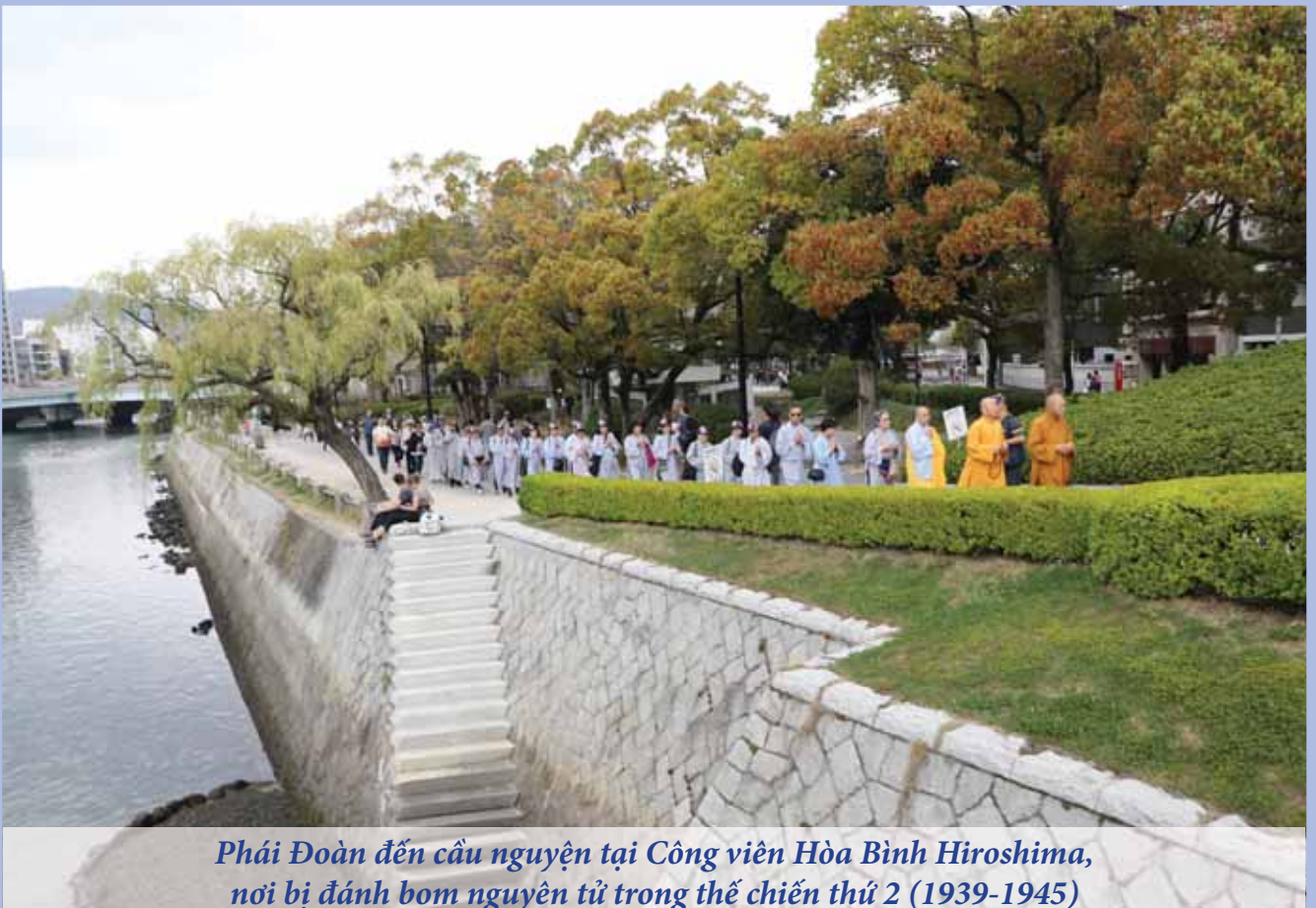
*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima, nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)



Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima, nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



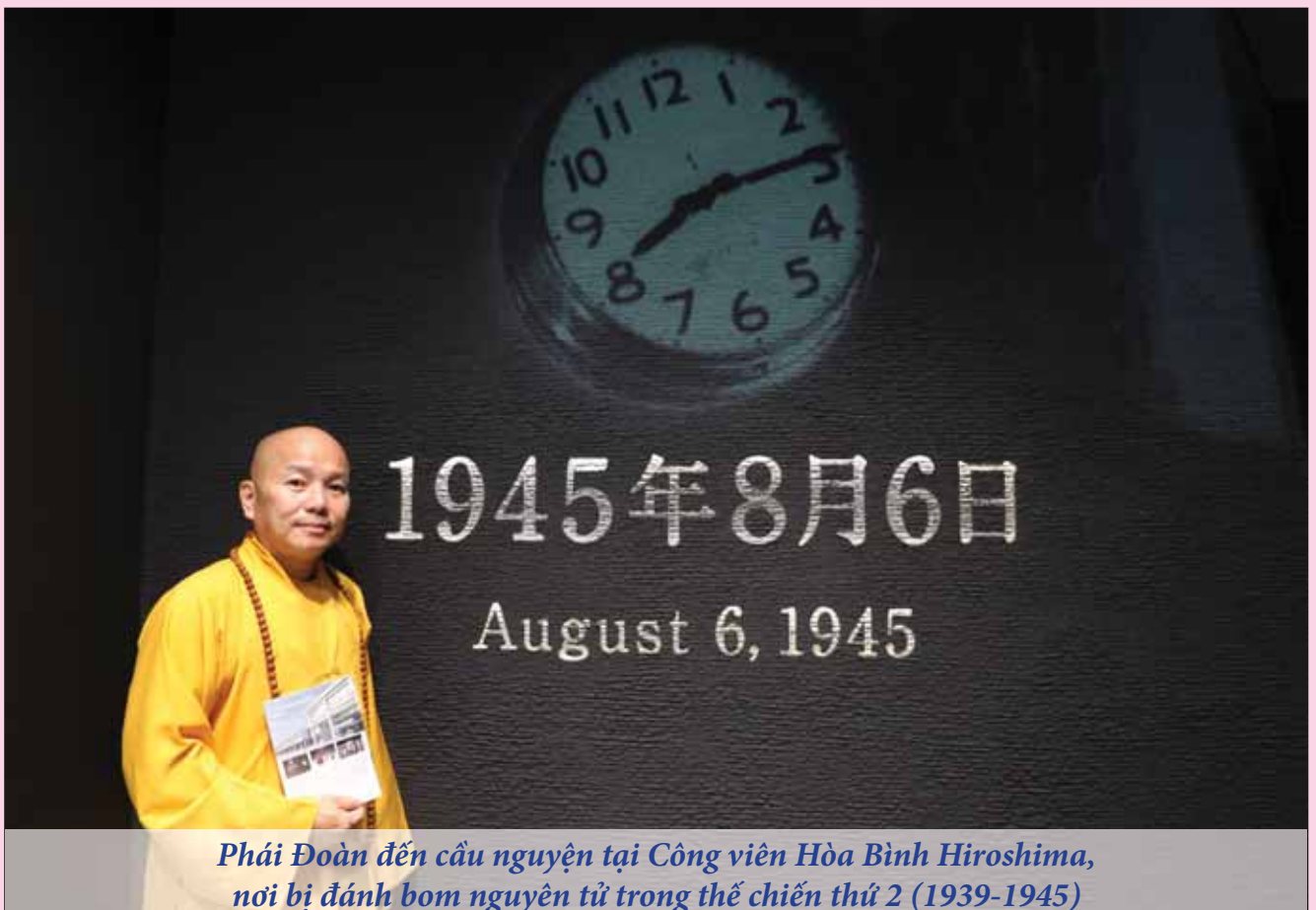
*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



*Phái Đoàn đến lễ Chùa Vô Thủ Địa Tạng (Kubinashi Gizou)
rất linh thiêng ở Fuchu, Hiroshima, Nhật Bản*



TT Trưởng Đoàn Thích Nguyên Tạng trên đường vào Chùa Vô Thủ Địa Tạng



Còn cờ cá chép trước nhà của người dân Nhật Bản, cờ có 3 màu là Đen, Đỏ và Xanh. Màu đen mang lại cảm giác an toàn, vững chắc như Trụ cột gia đình, tượng trưng cho Bố. Màu đỏ đem lại cảm giác ấm áp, tượng trưng cho Mẹ. Màu xanh như trời non mỗi ngày khôn lớn, tượng trưng cho Con cái.



Phái đoàn tham quan Kim Các Tự (Kinkakuji) ở Kyoto



Phái đoàn tham quan Kim Các Tự (Kinkakuji) ở Kyoto



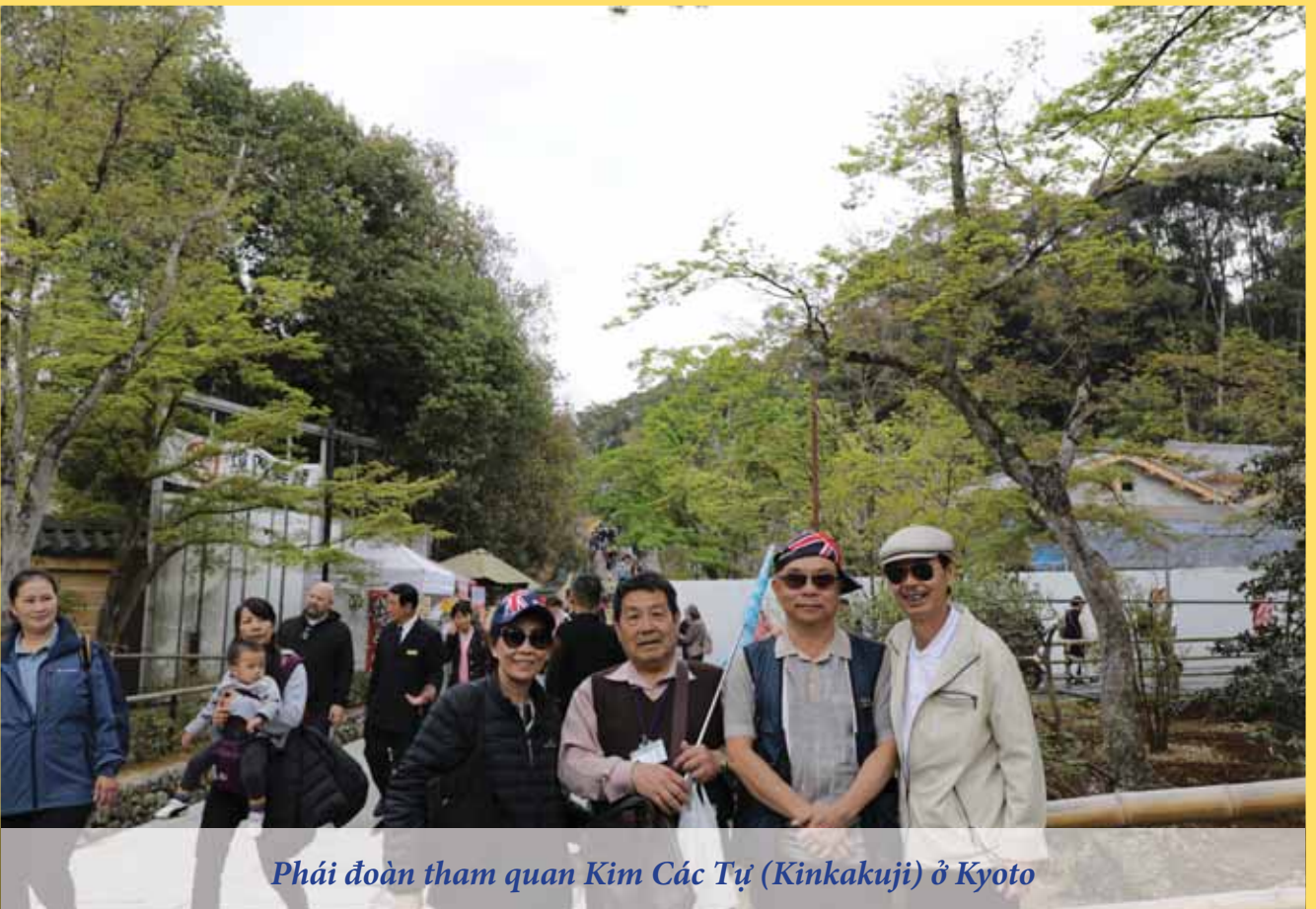
Phái đoàn tham quan Kim Các Tự (Kinkakuji) ở Kyoto



Phái đoàn tham quan Kim Các Tự (Kinkakuji) ở Kyoto



Phái đoàn tham quan Kim Các Tự (Kinkakuji) ở Kyoto



Phái đoàn tham quan Kim Các Tự (Kinkakuji) ở Kyoto



Phái đoàn tham quan Thanh Thủy Tự (Kijomizu-dera) ở Cố đô Kyoto



Phái đoàn tham quan Thanh Thủy Tự (Kijomizu-dera) ở Cố đô Kyoto



Phái đoàn tham quan Thanh Thủy Tự (Kijomizu-dera) ở Cố đô Kyoto



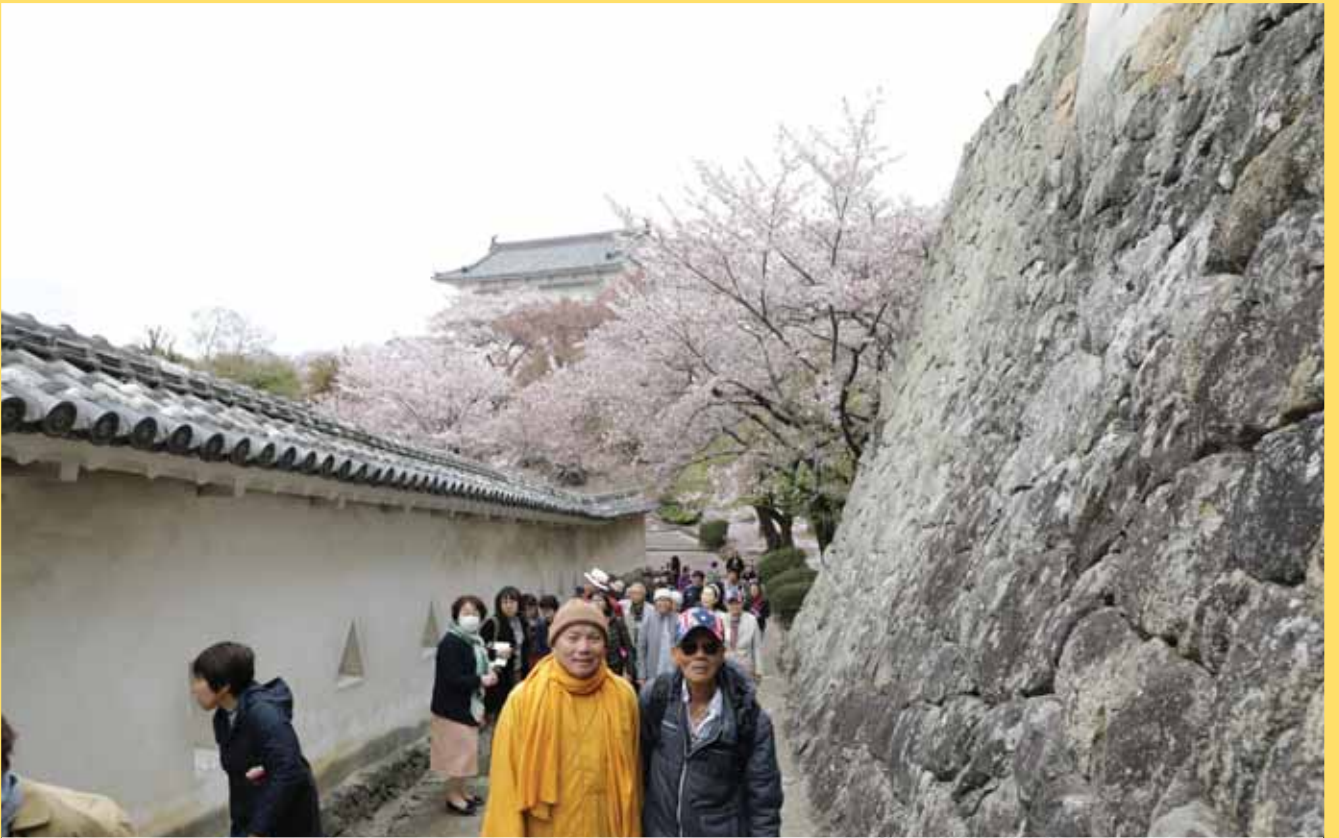
Phái đoàn tham quan Thanh Thủy Tự (Kijomizu-dera) ở Cố đô Kyoto



Phái đoàn tham quan Thanh Thủy Tự (Kijomizu-dera) ở Cố đô Kyoto



Phái đoàn tham quan Thanh Thủy Tự (Kijomizu-dera) ở Cố đô Kyoto



Đoàn tham quan lâu đài Hạc Trắng (Himeji Castle), Hyōgo, Nhật Bản



Đoàn tham quan lâu đài Hạc Trắng (Himeji Castle), Hyōgo, Nhật Bản





Đoàn tham quan lâu đài Hạc Trắng (Himeji Castle), Hyōgo, Nhật Bản



Đoàn tham quan lâu đài Hạc Trắng (Himeji Castle), Hyōgo, Nhật Bản



Phái đoàn tham quan cây cầu Akashi Kaikyo (Pearl Bridge) ở Kobe



Phái đoàn tham quan cây cầu Akashi Kaikyo (Pearl Bridge) ở Kobe



Phái đoàn đến viếng Bảo Tháp Hòa Bình trên đường lên núi Phú Sĩ



Phái đoàn đến viếng Bảo Tháp Hòa Bình trên đường lên núi Phú Sĩ



Phái đoàn đến viếng Bảo Tháp Hòa Bình trên đường lên núi Phú Sĩ



Phái đoàn đến viếng Bảo Tháp Hòa Bình trên đường lên núi Phú Sĩ



Phái đoàn đến viếng Bảo Tháp Hòa Bình trên đường lên núi Phú Sĩ



Phái đoàn đến viếng Bảo Tháp Hòa Bình trên đường lên núi Phú Sĩ





Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản





Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Thành viên Phái đoàn lưu niệm tại Núi Phú Sĩ (Fuji-san) nằm trên đảo Honshu, Nhật Bản



Phái đoàn đến dự lễ tưởng niệm chú chó trung thành Hachiko ở nhà ga Shibuya



Phái đoàn đến dự lễ tưởng niệm chú chó trung thành Hachiko ở nhà ga Shibuya



Phái đoàn đến lễ Phật Chùa Quan Âm (Asakusa Kannon), ngôi chùa cổ nhất ở Tokyo



Phái đoàn đến lễ Phật Chùa Quan Âm (Asakusa Kannon), ngôi chùa cổ nhất ở Tokyo



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



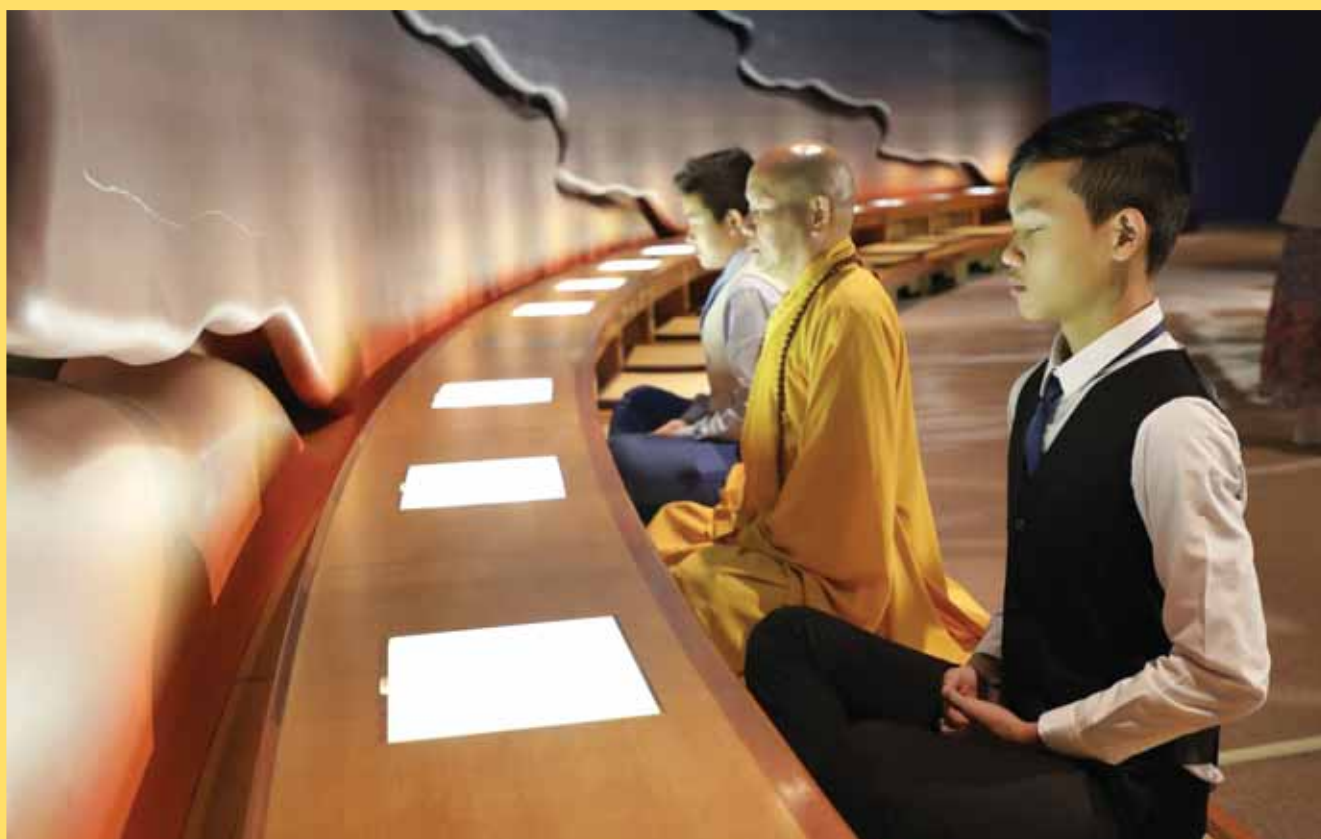
*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*





Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét (cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản



Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét (cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản



*Phái đoàn tham quan Khu Phi Quân Sự DMZ (Demilitarized Zone)
ở ngay biên giới của Nam và Bắc Hàn*



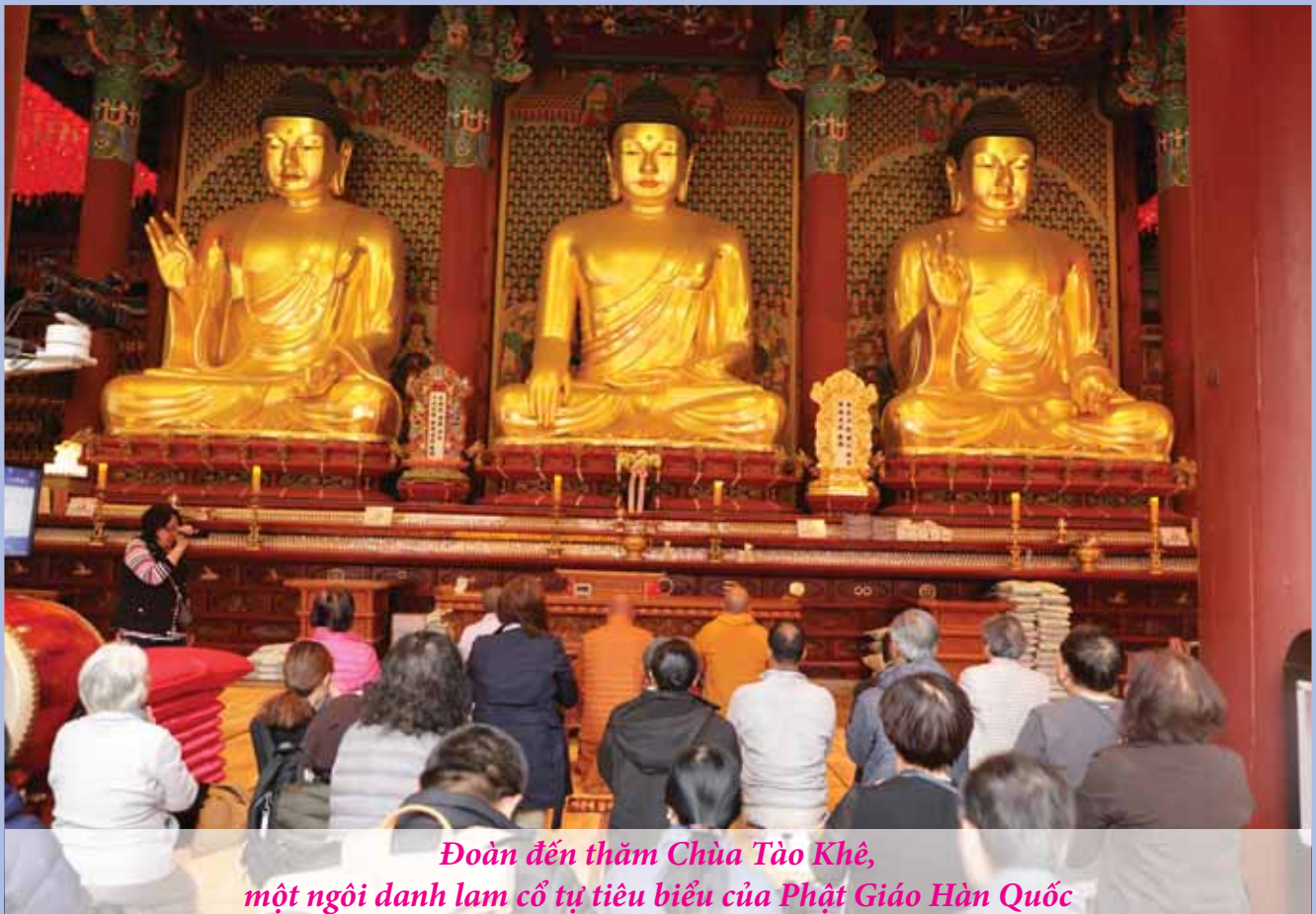
*Phái đoàn tham quan Khu Phi Quân Sự DMZ (Demilitarized Zone)
ở ngay biên giới của Nam và Bắc Hàn*



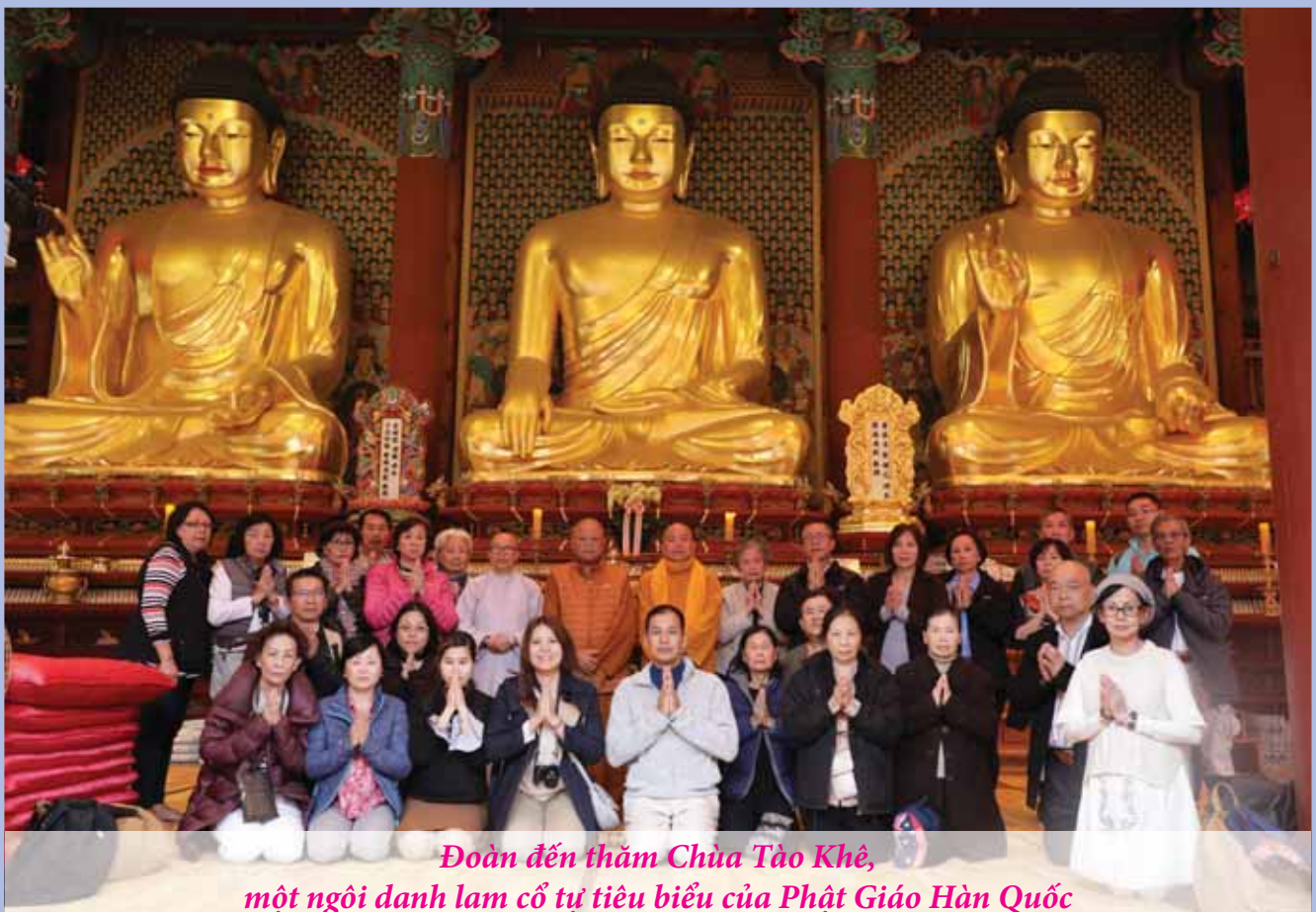
*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



*Đoàn đến thăm Chùa Tào Khê,
một ngôi danh lam cổ tự tiêu biểu của Phật Giáo Hàn Quốc*



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



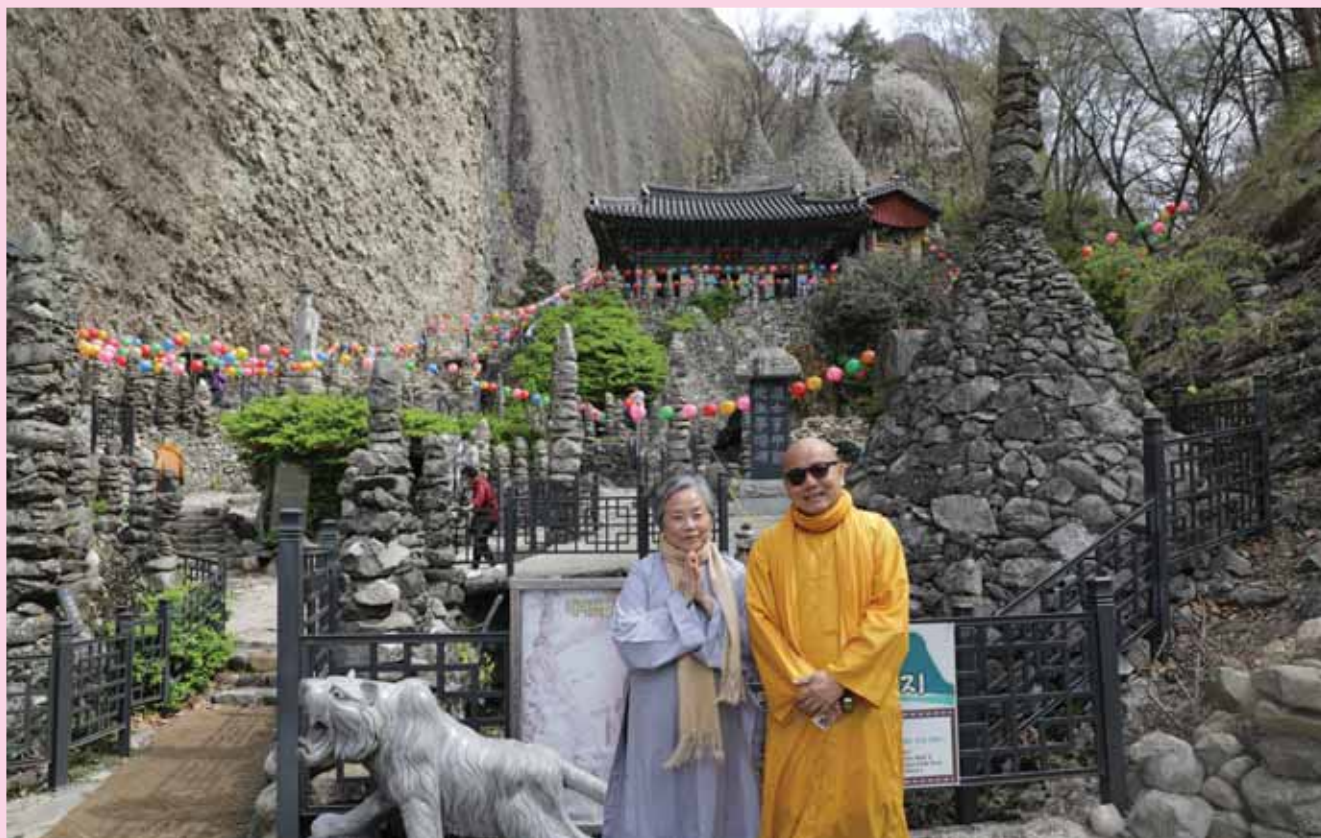
Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



Đoàn đến lễ Chùa Tapsa ở Mã Nhĩ Sơn nằm ở phía Đông Jeonju, Nam Hàn



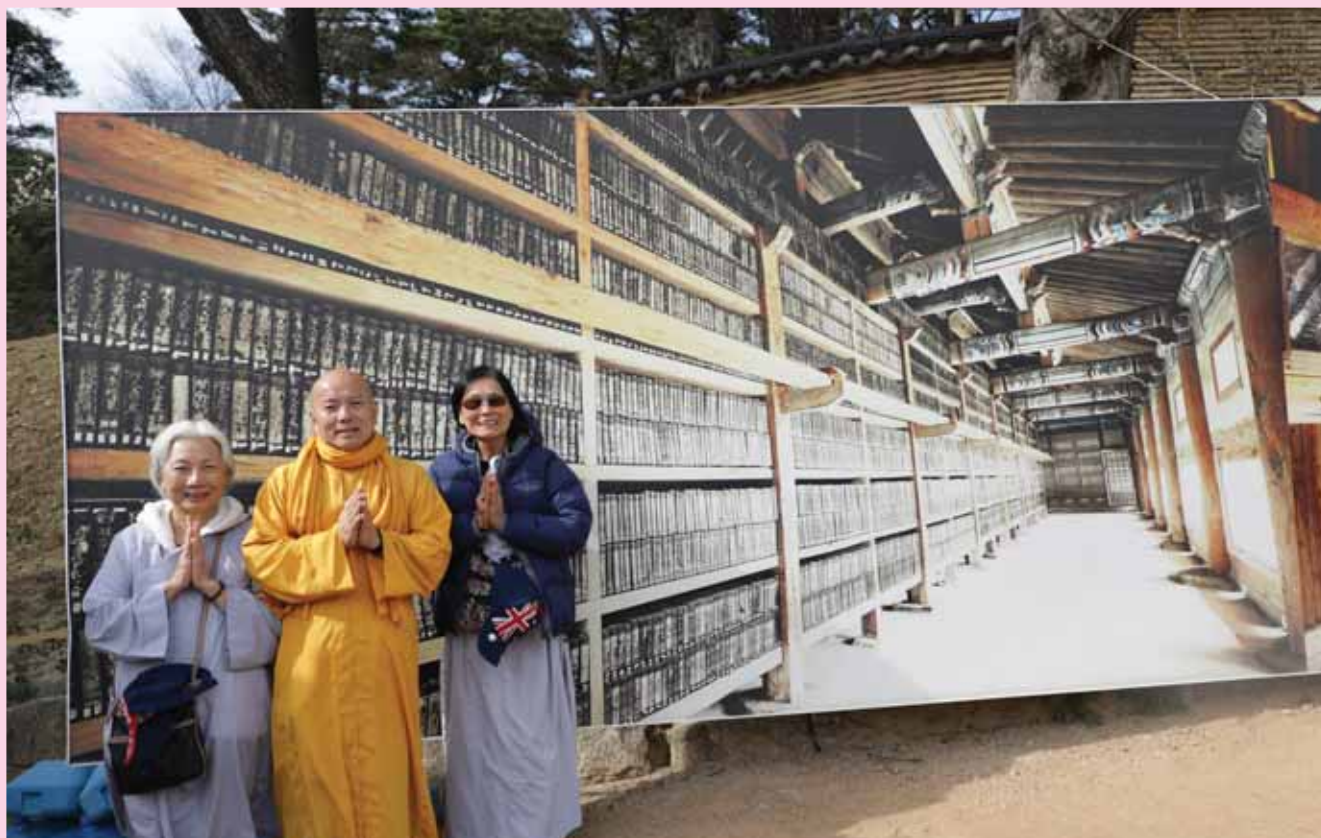
*Đoàn đến lễ Chùa Hải Ấn, nơi có bộ Đại tạng kinh
khắc trên 80.000 bản gỗ, hiện vẫn còn lưu trữ*



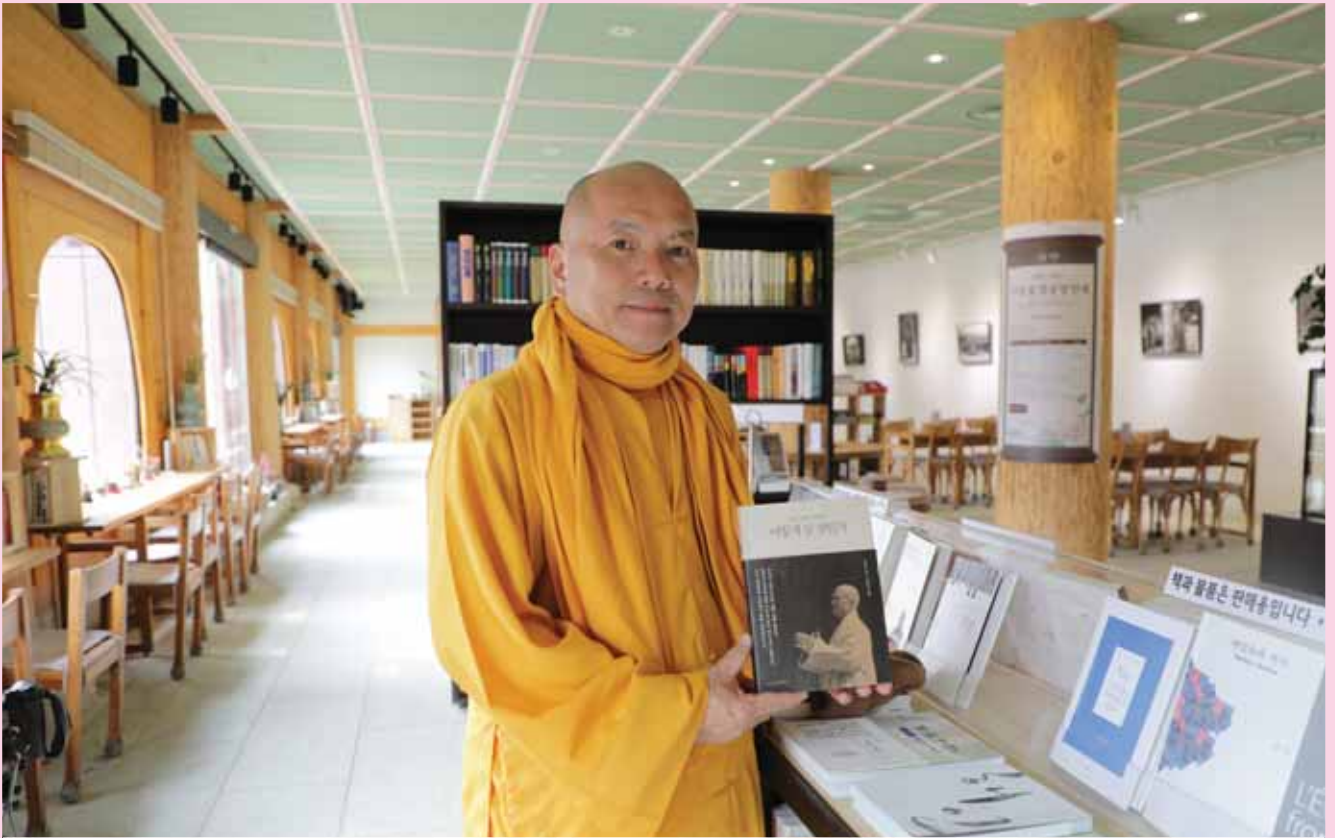
*Đoàn đến lễ Chùa Hải Ấn, nơi có bộ Đại tạng kinh
khắc trên 80.000 bản gỗ, hiện vẫn còn lưu trữ*



*Đoàn đến lễ Chùa Hải Ấn, nơi có bộ Đại tạng kinh
khắc trên 80.000 bản gỗ, hiện vẫn còn lưu trữ*



*Đoàn đến lễ Chùa Hải Ấn, nơi có bộ Đại tạng kinh
khắc trên 80.000 bản gỗ, hiện vẫn còn lưu trữ*



*Đoàn đến lễ Chùa Hải Ấn, nơi có bộ Đại tạng kinh
khắc trên 80.000 bản gỗ, hiện vẫn còn lưu trữ*



*Đoàn đến lễ Chùa Hải Ấn, nơi có bộ Đại tạng kinh
khắc trên 80.000 bản gỗ, hiện vẫn còn lưu trữ*



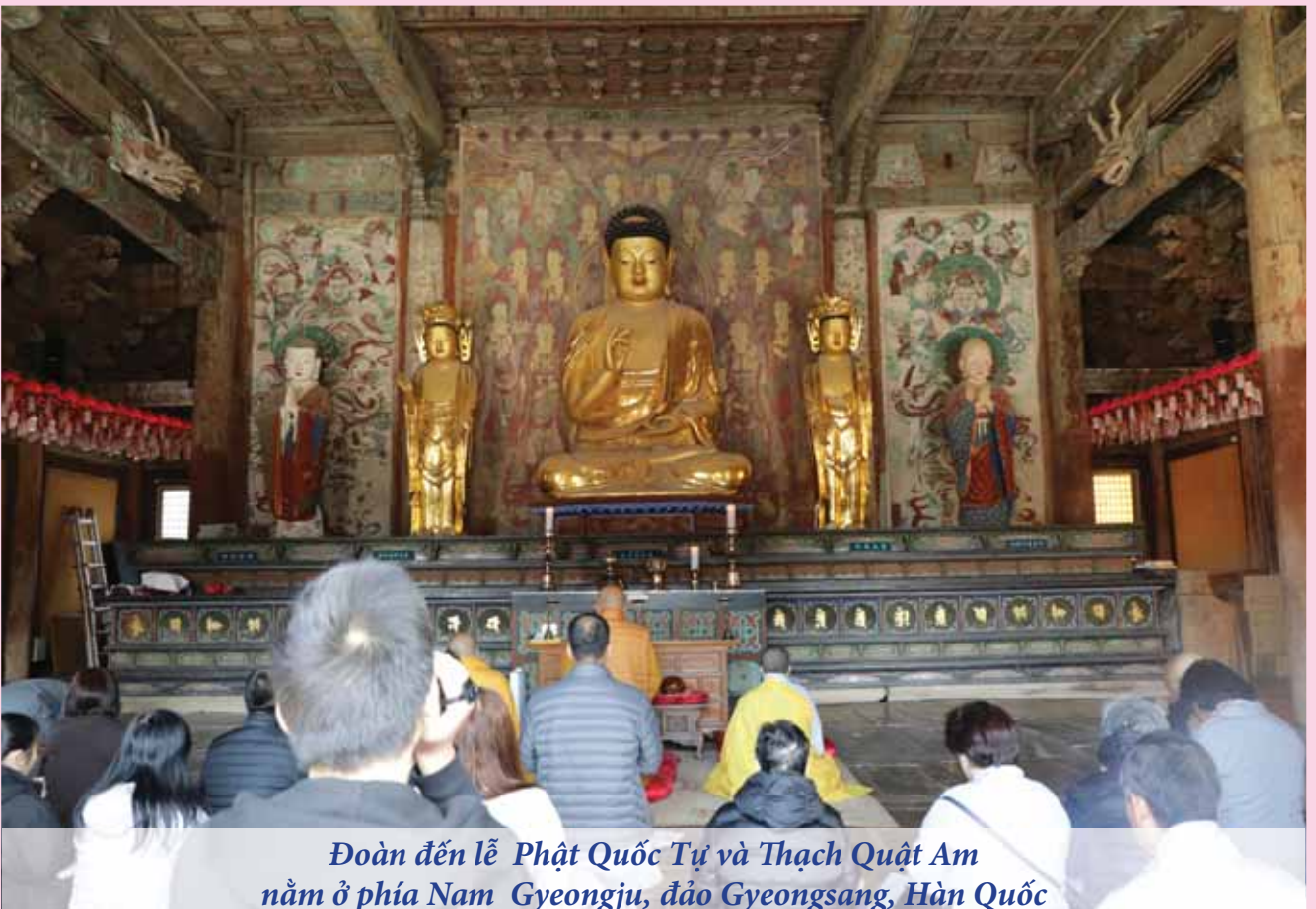
*Đoàn đến lễ Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am
nằm ở phía Nam Gyeongju, đảo Gyeongsang, Hàn Quốc*



*Đoàn đến lễ Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am
nằm ở phía Nam Gyeongju, đảo Gyeongsang, Hàn Quốc*



*Đoàn đến lễ Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am
nằm ở phía Nam Gyeongju, đảo Gyeongsang, Hàn Quốc*



*Đoàn đến lễ Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am
nằm ở phía Nam Gyeongju, đảo Gyeongsang, Hàn Quốc*



*Đoàn đến lễ Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am
nằm ở phía Nam Gyeongju, đảo Gyeongsang, Hàn Quốc*



*Đoàn đến lễ Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am
nằm ở phía Nam Gyeongju, đảo Gyeongsang, Hàn Quốc*



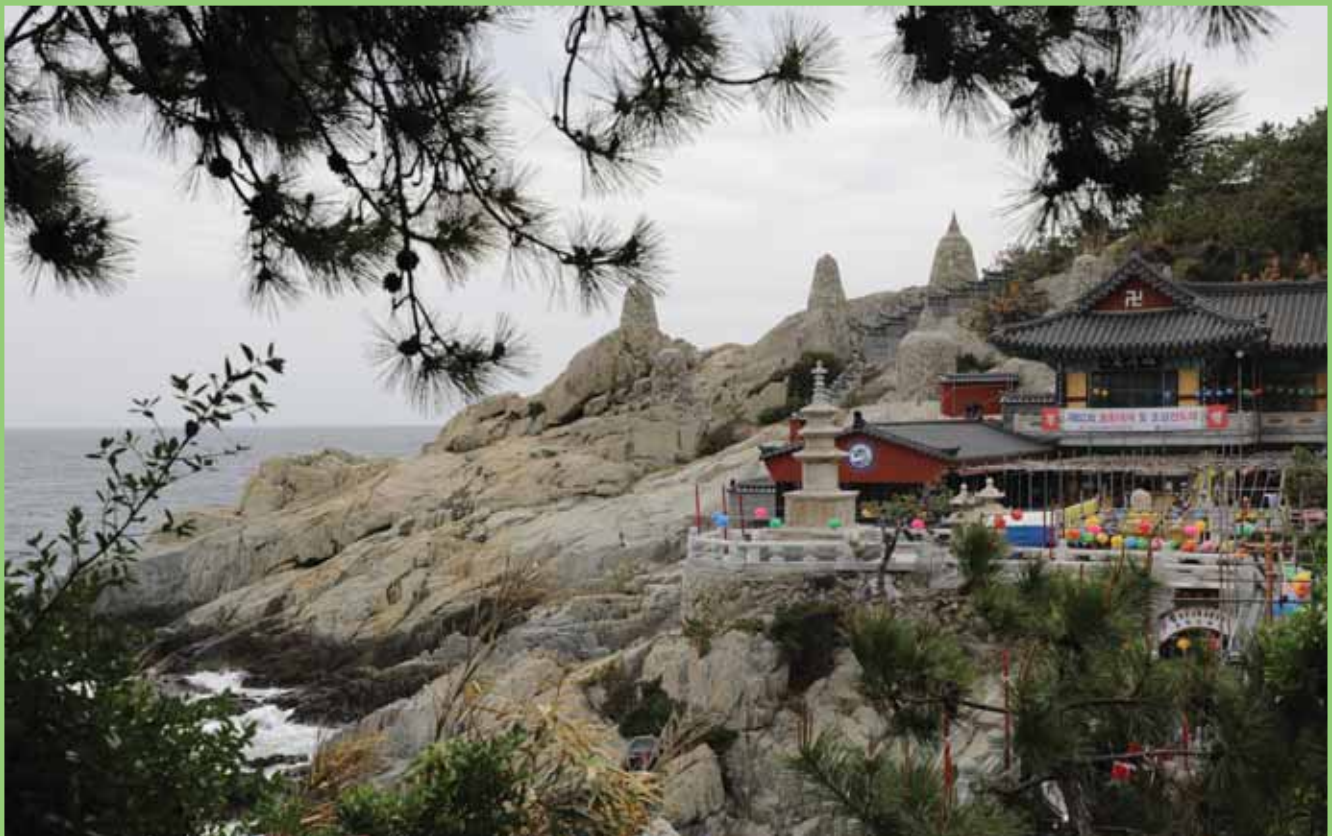
*Đoàn đến lễ Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am
nằm ở phía Nam Gyeongju, đảo Gyeongsang, Hàn Quốc*



*Đoàn đến lễ Phật Quốc Tự và Thạch Quật Am
nằm ở phía Nam Gyeongju, đảo Gyeongsang, Hàn Quốc*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



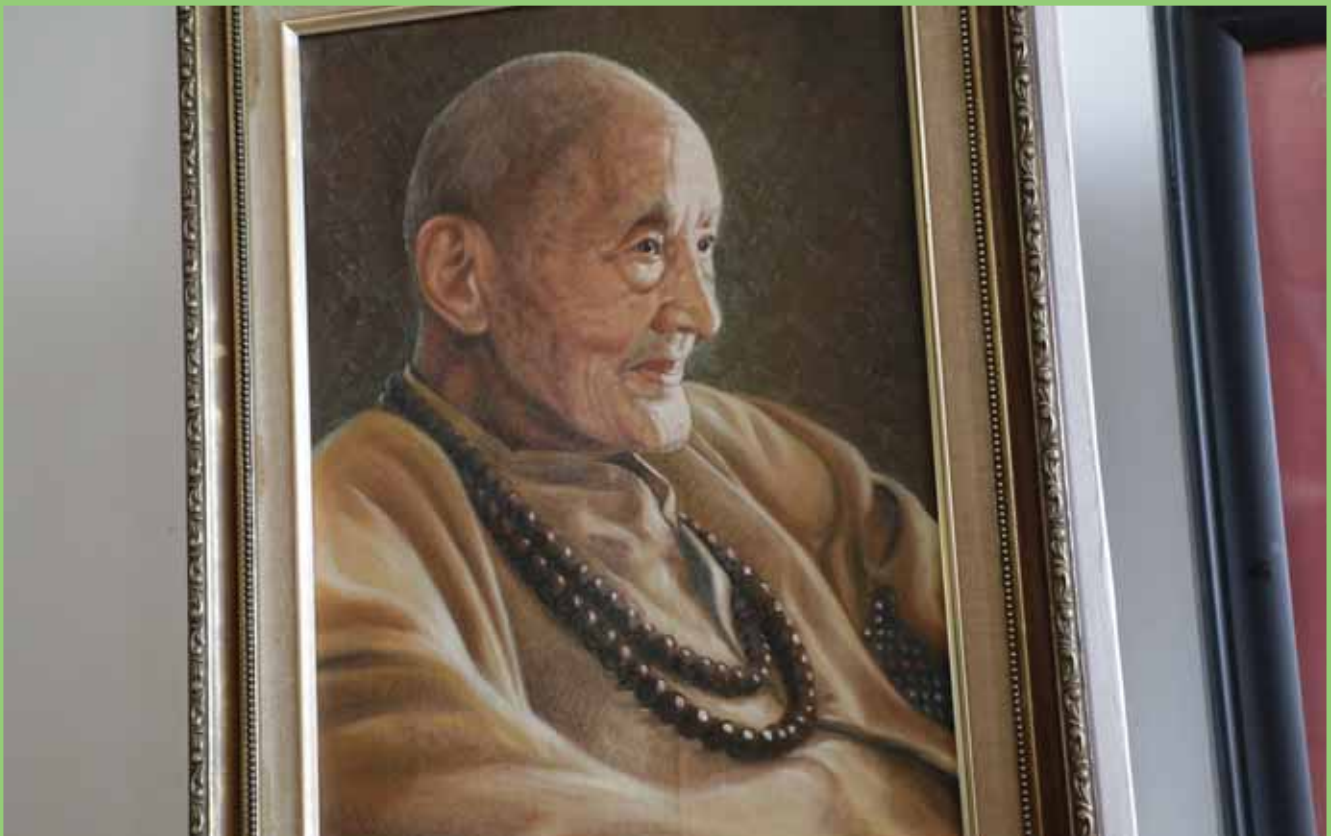
*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



*Đoàn thăm Đông Hải Long Cung (Haedong Yonggung-sa)
nằm ven bờ biển phía Đông Bắc của Busan*



Đoàn trở lại Đài Loan và đến viếng Chùa Thừa Thiên và đánh lễ Hòa Thượng Quảng Khâm



Đoàn trở lại Đài Loan và đến viếng Chùa Thừa Thiên và đánh lễ Hòa Thượng Quảng Khâm



Đoàn trở lại Đài Loan và đến viếng Chùa Thừa Thiên và đánh lễ Hòa Thượng Quảng Khâm



Đoàn trở lại Đài Loan và đến viếng Chùa Thừa Thiên và đánh lễ Hòa Thượng Quảng Khâm



Đoàn trở lại Đài Loan và đến viếng Chùa Thừa Thiên và đánh lễ Hòa Thượng Quảng Khâm



Đoàn trở lại Đài Loan và đến viếng Chùa Thừa Thiên và đánh lễ Hòa Thượng Quảng Khâm



Phái đoàn ra phi trường quốc tế Đài Bắc (Đài Loan) để trở về Úc



Phái đoàn ra phi trường quốc tế Đài Bắc (Đài Loan) để trở về Úc



Ban Thực Hiện
Kỷ Yếu Hành Hương Nhật Bản & Đại Hàn 2018

Bài vở:

Thích Nguyên Tạng
Tony Thạch
Thanh Phi
Huệ Hương

Trình bày bìa và nội dung:

Tâm Thảo (Ngọc)
Quảng Duy Minh (Mẫn)

Hình ảnh:

Hoàng Lan Quảng Thiện Duyên
Jordan Quảng Thiện Hùng
Ryan Quảng Thiện Hỷ
Ananda Quảng Thiện Khánh

Tony Thach Tours

147 Forest Road, Hurstville
Sydney NSW 2220 – AUSTRALIA
Tel: 0411 863 809
Website: www.adidaland.net
Email: tonythach@hotmail.com

Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ ba đường
Nếu có người thấy nghe
Đều phát lòng Bồ Đề
Hết một báo thân này
Sinh qua cõi Cực Lạc.

Nam Mô A Di Đà Phật
Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật



*Phái Đoàn đến cầu nguyện tại Công viên Hòa Bình Hiroshima,
nơi bị đánh bom nguyên tử trong thế chiến thứ 2 (1939-1945)*



*Phái đoàn viếng thăm Chùa Tào Khê (Jogye Sa), một ngôi chùa lớn nhất,
tiêu biểu nhất của nền Phật giáo Hàn Quốc*



*Phái đoàn đến chiêm bái Phật Đài A Di Đà lộ thiên 120 mét
(cao nhất thế giới) ở Ushiku ở phía Đông Bắc của Tokyo, Nhật Bản*



*Phái đoàn viếng thăm Phật Quốc Tự (Bulguksa),
một ngôi chùa cổ (hơn 1,400 năm tuổi) ở tỉnh Bắc Gyeongsang, Nam Hàn*



ISBN: 978-0-6454135-3-3